

LOUIS SACHAR

NHỮNG CAI HỒ



NHÀ XUẤT BẢN
THÔNG TẤN

LOUIS SACHAR

NHỮNG CAI HỒ



NHA XUẤT BẢN
THÔNG TẤN

Những cái hố

Louis Sachar

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Newbery là giải thưởng sách thiếu nhi đầu tiên trên thế giới. Giải Newbery do Hiệp hội Thư viện Mỹ lập năm 1922 và trao tặng hàng năm cho các tác phẩm đặc sắc của văn học thiếu nhi Mỹ.

Louis Sachar là tác giả của hàng chục cuốn truyện thiếu nhi, trong đó có “Những cái hố” đoạt Huy chương Vàng Newbery năm 1999. Louis Sachar được vinh danh bởi nhiều giải thưởng sách trẻ em như Giải Chọn lựa của trẻ em do Hiệp hội độc giả quốc tế bình chọn năm 1979, Giải thưởng của Hội đồng sách thiếu nhi năm 1979, Giải Chọn lựa của phụ huynh năm 1987. Giải chọn lựa của độc giả trẻ năm 1990

Một tình huống trớ trêu xảy đến khiến Stanley Yelnats phải vào Trại Hồ Xanh, tên của một Trung tâm Cải huấn trẻ vị thành niên. Tại đây hàng ngày cậu phải đào hố “để xây dựng nhân cách”. Nhưng sự thật không phải thế. Stanley cùng người bạn mới quen, Zero, đã khám phá ra âm mưu ẩn sau “Những cái hố” này.

Một quyển sách hài hước nhưng sâu sắc.

Những cái hố từng đoạt:

- Huy chương Vàng Newbery
- Giải National Book Award ở thể loại văn học thanh thiếu niên

Và có tên trong danh sách:

- Truyện hay nhất dành cho thanh thiếu niên của Hiệp hội các thư viện Mỹ.
- Sách hay nhất trong năm của các tạp chí sách hàng đầu thế giới School Library Journal và Publishers Weekly
- Sách thiếu nhi nổi bật nhất trong năm của Thời báo New York.

PHẦN MỘT

QUÍ VỊ ĐANG BƯỚC VÀO
TRẠI HỒ XANH

Ở Trại Hồ Xanh tuyệt nhiên không thấy hồ nước nào. Một thời nơi đây từng có một hồ nước rất lớn, lớn nhất bang Texas, nhưng đây là chuyện của hơn một trăm năm trước. Hiện giờ chỉ còn lại một vùng đất hoang vắng, khô cằn.

Cũng từng có một thị trấn mang tên Hồ Xanh. Rồi thị trấn cũng như cư dân sống ở đó khô héo và teo tóp dần cùng với cái hồ.

Suốt mùa hè nhiệt độ ban ngày trong bóng râm cứ lượn lờ ở khoảng 95 độ F (Fahrenheit), vào khoảng 35°C - ND). Nhưng không có nhiều bóng râm trong một cái hồ lớn đã cạn nước, nếu bạn có thể tìm được bóng râm ở đó.

Cây cối ư ? Chỉ có hai gốc sồi già bên rìa phía đông của “hồ”. Một cánh vông giăng ngang giữa hai cây sồi, và một chòi gỗ ở phía sau.

Trại viên bị cấm nằm trên cái vông ấy. Nó thuộc về Cai. Cai làm chủ những bóng râm.

Ở ngoài kia, giữa lòng hồ, rần chuông và bọ cạp tìm bóng râm dưới những tảng đá và trong những cái hố trại viên đào.

Ở đây có một quy tắc hay và đáng nhớ về đám rần chuông và bọ cạp: nếu bạn không quấy rầy chúng thì chúng sẽ không làm phiền bạn.

Thường là như vậy.

Bị bọ cạp hay thậm chí bị rần chuông cắn chưa phải là điều tệ hại nhất. Bạn sẽ không chết.

Thường là như vậy.

Thỉnh thoảng có một trại viên cố tìm cách để bị một con bọ cạp, hay thậm chí một con rần chuông nhỏ cắn. Sau đó, anh chàng sẽ được hưởng một hay hai ngày dưỡng thương trong lều của mình thay vì phải đi đào hố.

Nhưng chắc chắn bạn không muốn bị tắc kè đốm vàng cắn, bởi vì đó là điều tệ hại nhất. Bạn sẽ chết, một cái chết từ từ và đau đớn.

Luôn luôn là như vậy.

Nếu bạn bị tắc kè đốm vàng cắn, bạn sẽ được đưa vào bóng râm của hai cây sồi và được nằm trên vông.

Nhưng khi ấy không ai có thể làm được bất kỳ điều gì cho bạn nữa.

Độc giả hẳn đang thắc mắc: Tại sao người ta tới Trại Hồ Xanh ?

Hầu hết trại viên không được quyền lựa chọn. Trại Hồ Xanh là nơi cải tạo những cậu bé hư hỏng.

Nếu bạn giữ một thằng nhóc hư đốn và bắt nó đào hố mỗi ngày dưới ánh mặt trời thiêu đốt, công việc đó sẽ biến nó thành một cậu bé ngoan ngoãn.

Một số người nghĩ vậy.

Người ta cho Stanley Yelnats một sự lựa chọn. Quan tòa phán: Hoặc cậu vào tù, hoặc cậu đến Trại Hồ Xanh.

Gia đình Stanley nghèo, cậu chưa bao giờ được đi trại.

Stanley Yelnats là hành khách duy nhất trên chuyến xe buýt, không kể tài xế và lính áp giải. Người lính ngồi cạnh bác tài, nhưng ghế của anh ta quay ngược lại, đối mặt với Stanley. Một khẩu súng trường nằm vắt ngang đùi anh lính.

Stanley ngồi ở phía sau xe, trên hàng ghế thứ mười, hai tay bị cùm. Ba lô của cậu đặt trên ghế kế bên. Trong ba lô có bàn chải, kem đánh răng và hộp giấy bút mẹ cậu dúi cho. Cậu hứa sẽ viết thư cho mẹ ít nhất mỗi tuần một lần.

Cậu nhìn ra ngoài cửa sổ, mặc dù chả có gì nhiều để nhìn - hầu như chỉ là những đồng cỏ khô cằn và những cánh đồng bông vải. Cậu đang chu du trên chuyến xe đường dài chưa biết bến tới là đâu. Xe không gắn máy lạnh, khí trời nóng hừng hực, nặng nề và ngột ngạt như chiếc cùm đang siết lấy hai tay cậu.

Stanley và cha mẹ cậu ráng vờ làm như cậu chỉ đi cắm trại xa một thời gian, giống như bọn con nhà giàu vẫn làm vậy. Hồi nhỏ, Stanley thường chơi thú nhồi bông, và bày trò cho lũ thú đi cắm trại. Trại Trò Vui, cậu đặt tên cho trò chơi như thế. Có lúc cậu để bọn thú đá banh bằng hòn bi. Lúc khác cậu lại cho chúng chạy vượt chướng ngại vật, hoặc cột chúng vào một sợi dây thun đứt để nhảy bungee(,) từ mặt bàn. Lúc này, Stanley cố tự nhủ rằng cậu đang trên đường tới Trại Trò Vui. Cậu nghĩ mình sẽ kết thân được với vài đứa bạn ở đó, hoặc ít ra cậu sẽ được bơi lội trong hồ.

Ở nhà, Stanley chẳng có đứa bạn nào. Cậu bị béo phì và bọn trẻ cùng trường thường trêu chọc tẩm thân quá cỡ của cậu. Thậm chí các giáo viên đôi khi cũng vô tình buông ra những nhận xét ác nghiệt. Vào ngày đi học cuối cùng của cậu, cô Bell, giáo viên toán, dạy bài tỉ lệ. Để làm ví dụ, cô chọn đứa nặng ký và đứa nhẹ ký nhất trong lớp rồi bảo chúng tự cân. Stanley nặng gấp ba lần thằng bé kia. Cô Bell viết lên bảng tỉ lệ thức 3:1 mà không may mắn nhận ra cô đã làm cho cả hai thằng bé sượng sùng đến cỡ nào.

Cũng ngày hôm đó, Stanley bị bắt giam.

Cậu nhìn người lính áp giải ngồi lọt thỏm trong chiếc ghế và tự hỏi anh ta có ngủ gật không. Người lính đeo kính râm nên Stanley không thể nhìn thấy mắt anh ta.

Stanley không phải là đứa trẻ hư hỏng. Cậu hoàn toàn chẳng liên quan gì tới cái tội danh mà người ta quy cho cậu. Chẳng qua chỉ vì cậu đã có mặt tại nơi không thích hợp, vào thời điểm không thích hợp mà thôi.

Tất cả chỉ tại cụ-cố-tổ-ăn-trộm-lợn-chết-tiệt-xấu-xa-bẩn-thối của cậu !

Cậu mỉm cười. Đó là câu đùa cửa miệng của gia đình Stanley. Bất cứ khi nào gặp xúi quẩy hay trục trặc, họ đều đổ lỗi cho cụ-cố-tổ-ăn-trộm-lợn-chết-tiệt-xấu-xa-bẩn-thối của họ.

Nghe đâu cậu có một cụ cố tổ đã ăn trộm lợn của một người đàn bà Di-gan cụt chân, thế rồi bà ấy buông lời nguyền rủa ông cụ và tất cả các hậu duệ của ông. Stanley và cha mẹ cậu vốn không tin những lời nguyền vớ vẩn - tất nhiên - nhưng sẽ cảm thấy thoải mái hơn nếu có thể đổ lỗi cho ai đó mỗi khi gặp rắc rối.

Mà họ lại rất hay gặp rắc rối, cứ như thể họ luôn có mặt không đúng nơi và không đúng lúc.

Stanley ngó qua cửa sổ, nhìn ra chốn đồng không mông quạnh. Cậu dán mắt vào những

đường dây điện thoại vút lên rồi lại thông xuống. Trong đầu, cậu nghe thấy cái giọng gáo vớ thường ngày của cha đang hát.

Phải chi, phải chi - Con chim gõ kiến thở dài,

Vỏ cây mềm hơn chút chút.

Trong khi chó sói đói khát và cô độc chờ bên dưới. Nó khóc với trắ-ắ-ng.

Phải chi, phải chi.

Đó là bài hát mà cha hay hát cho cậu nghe. Giai điệu của nó ngọt ngào và buồn da diết, nhưng đoạn Stanley thích nghe nhất là khi cha cậu rống lên từ “trắ-ắ-ng”.

Xe buýt xóc nhẹ, người lính áp giải ngồi nhồm dậy, cảnh giác ngay lập tức.

Cha của Stanley là nhà sáng chế. Là nhà sáng chế, muốn thành công, bạn cần phải có ba thứ sau đây: trí thông minh, tính kiên nhẫn và một chút may mắn.

Cha của Stanley rất thông minh và cực kỳ bền chí. Một khi đã bắt tay vào dự án, ông sẽ làm việc miệt mài, có khi nhiều năm liền, thường là trải qua nhiều đêm không ngủ. Chỉ có điều ông chưa bao giờ có tí chút may mắn nào cả.

Mỗi lần thí nghiệm thất bại là Stanley lại nghe cha cậu nguyên rủa cụ-cố-tổ-ăn-trộm-lợn-chết-tiệt- xấu-xa-bẩn-thủ.

Cha của Stanley cũng tên là Stanley Yelnats, nếu gọi đầy đủ là Stanley Yelnats III. Anh bạn Stanley của chúng ta đây là Stanley Yelnats IV.

Mọi người trong dòng họ cậu luôn tâm đắc với cụm từ “Stanley Yelnats” đánh vần xuôi hay ngược đều như nhau cả. Vì thế, họ cứ đặt tên cho con trai của họ là Stanley. Stanley là con một, hết như tất cả những Stanley Yelnats trước cậu.

Tất cả họ còn có một điểm chung khác nữa: Mặc dù hay gặp đen đủi nhưng họ vẫn luôn hy vọng, như cha của Stanley thường nói: Thất bại là mẹ thành công.

Nhưng hình như đó cũng là một phần của lời nguyền. Nếu Stanley và cha không luôn nuôi hy vọng thì chưa chắc họ phải đau đớn nhiều đến thế mỗi khi niềm hy vọng bị nghiền nát.

- Không phải Stanley Yelnats nào cũng là kẻ thất bại - mẹ của Stanley thường nhấn mạnh như thế mỗi khi Stanley hoặc cha cậu nản lòng đến độ sắp sửa tin lời nguyền nọ là có thật. Stanley Yelnats đầu tiên, tức cụ cố tổ của Stanley, từng tạo dựng được một gia tài ketch sù nhờ thị trường chứng khoán đẩy thổi - Ông cố tổ đâu có quá xui xẻo.

Những lúc ấy, mẹ Stanley thường phớt lờ không nhắc tới vận xui tận mạng rơi lên đầu cụ Stanley Yelnats thứ nhất. Cụ đã mất sạch gia tài khi đang trên đường di chuyển từ New York tới California. Chiếc xe ngựa chở cụ trên tuyến đường ấy bị chính Kate Barlow Hôn Môi cướp.

Nếu cụ không bị cướp, hẳn bây giờ gia đình Stanley đang sống trong một dinh thự trên một bãi biển nghỉ mát ở California rồi. Nhưng thay vào đó, họ đang phải chen chúc trong một căn hộ bé tí, sức mùi cao su cháy và mùi mồ hôi chân bốc ra từ những chiếc giày cũ.

Phải chi, phải chi...

Sở dĩ căn hộ của họ bốc cái mùi đặc trưng ấy là vì cha của Stanley đang cố phát minh cách tái sử dụng giày thể thao cũ.

- Người đầu tiên tìm ra cách sử dụng giày cũ sẽ rất giàu có - ông quả quyết.

Chính dự án mới nhất này của ông đã dẫn đến việc Stanley bị bắt.

Cuộc hành trình trên xe buýt càng lúc càng dẫn xóc mạnh do con đường đã hết đoạn được trải nhựa.

Quả tình, Stanley khoái trá vô cùng khi lần đầu tiên được biết cụ cố tổ của cậu bị chính

Kate Barlow Hôn Môi đánh cướp. Đương nhiên cậu thích sống bên bờ biển California hơn, nhưng vẫn cứ thấy sợ hãi vì dòng họ nhà cậu có người bị một kẻ sống ngoài vòng pháp luật nổi tiếng như Barlow cướp bóc.

Trên thực tế Kate Barlow đã không hôn cụ cố tổ của Stanley. Chuyện này khá ngạc nhiên nhưng Kate Barlow chỉ hôn những nạn nhân mà cô ta định giết. Thay vì xuống tay với cụ cố tổ Stanley, cô ta cướp sạch và bỏ ông cụ lại một mình giữa hoang mạc.

- Phải may mắn lắm cụ cố tổ mới sống sót - mẹ Stanley kết luận ngắn gọn.

Chiếc xe buýt đi chậm lại. Người lính áp giải vừa càu nhàu vừa đuổi cánh tay cho đỡ mỏi.

- Chào mừng quý vị đến Trại Hồ Xanh - người tài xế cất tiếng.

Stanley nhìn qua khung cửa sổ bắn thủ của xe. Tuyệt nhiên chẳng thấy cái hồ nào.

Và khó mà thấy thứ gì đó có màu xanh cây lá.

Stanley hơi quáng mắt khi được người lính áp giải tháo cùm tay và dẫn cậu xuống xe buýt. Cậu đã ngồi xe hơn tám tiếng liền.

- Cần thận đấy - bác tài nhắc khi Stanley bước xuống xe.

Stanley không rõ bác tài xế có ý bảo cậu phải cẩn thận với các bậc thang xe buýt hay cảnh báo cậu phải cẩn thận với Trại Hồ Xanh.

- Cám ơn bác đã chở cháu - Stanley nói. Miệng cậu khô nghét và cổ họng đau rát. Cậu bước trên mặt đất cứng và khô rang. Nơi cổ tay bị cùm của cậu đọng lại một vòng mờ hoi.

Cả một vùng đất cằn cỗi và hoang vắng. Cậu chỉ thấy vài căn nhà lụp xụp và mấy túp lều bạt. Xa hơn có một chòi gỗ nằm dưới hai gốc cây cao. Hai cái cây ấy là mầm sống thực vật duy nhất mà cậu thấy được. Ở đây, đến cỏ dại cũng không có.

Người lính dẫn Stanley tới một căn nhà nhỏ. Tấm biển phía trước đề: QUÝ VỊ ĐANG BƯỚC VÀO TRẠI HỒ XANH - TRUNG TÂM CẢI HUẤN TRẺ VỊ THÀNH NIÊN. Kế bên là tấm biển khác cảnh báo rằng mang súng, chất nổ, vũ khí, ma túy hay rượu vào trong trại là vi phạm Bộ luật Hình sự của bang Texas.

Khi đọc tấm biển này, Stanley không thể không nghĩ bụng: Ồi chà !

Người lính dẫn Stanley vào nhà, tại đây cậu cảm nhận ngay được sự dễ chịu của máy lạnh.

Một người đàn ông đang ngồi gác cả hai chân lên bàn. Khi Stanley và người lính bước vào, gã ngoái đầu lại, nhưng toàn thân vẫn không động đậy. Dù ở trong phòng nhưng gã đeo kính râm và đội nón cao bồi. Gã cầm một lon sô-đa và lon nước khiến Stanley càng cảm thấy khát dữ hơn nữa.

Cậu đứng chờ trong lúc người lính trao cho gã đàn ông ký một số giấy tờ.

- Nhiều đó nhiều hạt hướng dương lắm đấy - người lính áp giải cậu trên xe buýt nói.

Stanley để ý thấy một bao bố đựng đầy hạt hướng dương dưới sàn nhà bên cạnh cái bàn.

- Tớ mới bỏ hút thuốc tháng trước - gã đội nón cao bồi kể lể. Cánh tay gã xăm hình một con rắn chuông, và khi gã ký tên, dường như cái đuôi chuông của con rắn ngo ngoáy.

- Tớ từng hút một gói thuốc mỗi ngày. Còn bây giờ, mỗi tuần tớ xơi một bao này.

Người lính bật cười.

Ắt là có một chiếc tủ lạnh nhỏ ở đằng sau cái bàn của gã đội nón cao bồi, bởi vì gã đưa ra thêm hai lon sô-đa nữa. Trong tích tắc, Stanley đã hy vọng là một lon có lẽ sẽ dành cho nó, nhưng gã đàn ông đưa một lon cho người lính áp giải và bảo lon kia dành cho tài xế.

- Chín tiếng tới đây, giờ lại chín tiếng quay về. Thế là toi một ngày - người lính than thở.

Stanley ngấm lại chuyển đi lê thê, khổ sở trên xe buýt, cảm thấy hơi tội nghiệp cho người lính áp giải và bác tài xế.

Gã đội nón cao bồi phun vỏ hạt hướng dương vào giỏ đựng rác, rồi bước vòng qua cạnh bàn tới chỗ Stanley tự giới thiệu:

- Họ của tao là Ngài. Bất cứ khi nào nói chuyện với tao, mày phải gọi tao bằng họ, rõ chưa ?

Stanley ngần ngừ.

- Ừ, dạ, thưa ông Ngài - cậu nói, mặc dù không thể tưởng tượng nổi đó lại là họ của một

người.

- Mày không phải đang ở trại Nữ Hưởng đạo sinh ! - ông Ngài dần từng tiếng.

Stanley buộc phải cởi hết quần áo ngay trước mặt ông Ngài, để bảo đảm là cậu không cất giấu bất cứ thứ gì. Tiếp theo, cậu được phát hai bộ đồ và một chiếc khăn tắm. Mỗi bộ gồm áo tay dài liền quần màu cam, áo thun màu cam và một đôi vớ màu vàng. Stanley không chắc màu vàng có phải là màu nguyên thủy của đôi vớ hay không.

Cậu còn được phát một đôi giày màu trắng đế mềm, một cái mũ lưỡi trai màu cam, và một bi-đông đựng nước bằng nhựa dày - rỉ quá, bi-đông trống rỗng ! Chiếc mũ có thêm một miếng vải may rủ xuống phía sau để che gáy.

Stanley mặc đồ vào. Bộ đồ nồng nặc một mùi giống như mùi xà phòng.

Ông Ngài khuyên Stanley nên mặc một bộ khi làm việc và bộ kia dùng khi nghỉ ngơi. Cách ba ngày sẽ giặt đồ một lần. Vào ngày giặt đồ, bộ dùng khi làm việc được đem đi giặt, còn bộ nghỉ ngơi chuyển thành đồ làm việc, như thế cậu sẽ luôn có đồ sạch mặc khi nghỉ.

- Mỗi ngày, kể cả thứ Bảy và Chủ nhật, mày phải đào một cái hố. Mỗi hố sâu thước rưỡi, đường kính cũng thước rưỡi. Cứ lấy xẻng làm thước đo. Bữa sáng sẽ được dọn ra lúc 4 giờ 30.

Chắc thấy Stanley tỏ vẻ ngạc nhiên, nên ông Ngài giải thích ngay rằng phải bắt đầu sớm như thế để tránh thời gian nắng nhất trong ngày. Gã nói thêm:

- Đừng mong có ai làm bảo mẫu cho mày. Mày đào càng lâu thì mày phơi nắng càng nhiều. Nếu đào được bất cứ thứ gì lạ, mày phải nộp nó cho tao, hoặc cho quản giáo nào cũng được. Chừng nào đào xong thì thời gian còn lại trong ngày sẽ là của mày.

Stanley gật đầu tỏ ra đã hiểu.

- Đây không phải là trại Nữ Hưởng đạo sinh - ông Ngài nhắc lại.

Gã kiểm tra ba lô của Stanley và cho phép cậu giữ nó. Đoạn, gã dẫn Stanley ra ngoài, phơi mình dưới ánh nắng chói chang.

Ông Ngài ra lệnh:

- Ngó kỹ xung quanh coi. Mày nhìn thấy cái gì, hả ?

Stanley dõi mắt ra khắp vùng đất hoang bạt ngàn. Không khí nặng trĩu vì hơi nóng và bụi.

- Không có gì cả - nó đáp, rồi vội vàng nói thêm - thưa ông Ngài.

Ông Ngài bật cười.

- Mày có thấy tháp canh nào không ?

- Không ạ.

- Còn hàng rào điện ?

- Không có, thưa ông Ngài.

- Không có hàng rào nào hết, đúng không ?

- Vâng, thưa ông Ngài.

- Mày có muốn chạy trốn không ? - ông Ngài hỏi nó.

Stanley quay lại nhìn ông Ngài, không hiểu gã ngụ ý gì.

- Nếu mày định trốn thì cứ việc. Chạy ngay đi. Tao sẽ không cản mày đâu.

Stanley không biết ông Ngài đang chơi trò gì.

- Tao thấy mày đang nhìn khẩu súng của tao. Đừng lo. Tao sẽ không bắn mày đâu. Gã vỗ nhẹ lên bao đựng súng ngắn. Cái này dành cho những con tắc kè đốm vàng. Tao sẽ không phí viên đạn nào cho mày.

- Tôi không định chạy trốn - Stanley nói.

- Nghĩ thế thì tốt - ông Ngài đáp - Không đứa nào chạy thoát khỏi nơi này. Bọn tao cóc cần hàng rào. Biết tại sao không ? Bởi vì chúng tao phải đi một trăm dặm để lấy nước. Mà muốn chạy trốn ư ? Mà sẽ thành mồi cho kên kên sau ba ngày.

Stanley thấy vài thiếu niên mặc đồ màu cam, vác xẻng, đang lê bước về phía những túp lều bằng vải bạt.

- Mà đang khát nước phải không ? - ông Ngài hỏi.

- Dạ đúng, thưa ông Ngài - Stanley nói giọng đầy biết ơn.

- Hừm, mà quen với chuyện đó đi là vừa. Mà sẽ khát nước suốt mười tám tháng tới.

Có sáu căn lều bạt lớn màu xám và trên vách mỗi căn lều có một chữ cái màu đen: A, B, C, D, E, hoặc F. Năm lều đầu tiên dành cho trại viên. Các quản giáo ngủ ở lều F.

Stanley được phân vào lều D. Ông Pendanski là quản giáo của nó.

- Tên tôi rất dễ nhớ - ông Pendanski nói trong khi bắt tay Stanley ở ngay bên ngoài lều - Ba từ ngắn gọn: bút, múa, khóa.

Ông Ngài quay trở về văn phòng.

Ông Pendanski trẻ hơn ông Ngài và hình như trông không đáng sợ bằng. Tóc trên đỉnh đầu ông được cạo sát gần như trọc, nhưng mặt ông lại trùm kín trong bộ râu quai nón đen, rậm rạp, xoắn tít. Mũi ông bị nắng đốt cháy lam nham.

- Ông Ngài không tệ lắm đâu - ông Pendanski nói - Ông ấy đâm ra bản tính từ hồi bỏ hút thuốc lá. Người mà chú mày phải dè chừng là Cai. Trại Hồ Xanh này chỉ có duy nhất một luật thôi: Chớ làm Cai bực mình.

Stanley gật đầu như thể nó hiểu lắm vậy.

Ông Pendanski tiếp:

- Stanley, ta muốn chú mày biết rằng ta tôn trọng chú mày. Ta hiểu chú mày đã phạm những lỗi lầm tệ hại nào đó trong cuộc sống. Nếu không thì chú mày đã chẳng có mặt ở đây. Nhưng bất cứ ai cũng phạm sai lầm. Có thể chú mày đã làm điều xấu, nhưng điều đó không có nghĩa chú mày là đứa trẻ xấu.

Stanley gật đầu. Xem ra vô ích nếu cứ cố thanh minh với ông quản giáo rằng nó vô tội. Chắc chắn ông ấy sẽ suy luận rằng ai mà chẳng nói thế. Nó không muốn ông Bút-Múa-Khóa nghĩ là nó có thái độ không tốt.

- Ta sẽ giúp chú mày chuyển hướng cuộc đời - ông quản giáo của nó nói - Nhưng chú mày phải giúp ta. Liệu ta có thể trông cậy vào sự giúp đỡ của chú mày được không?

- Dạ, được - Stanley nói như cái máy.

Ông Pendanski khen "Tốt" và vỗ lưng Stanley.

Hai chú bé, mỗi đứa vác một cái xẻng đi ngang qua khu lều. Ông Pendanski gọi họ.

- Rex ! Alan ! Tôi muốn các cậu tới chào Stanley. Cậu ấy là thành viên mới nhất trong đội chúng ta.

Hai anh chàng mặt mũi liếc nhìn Stanley.

Người chúng nhỏ mồ hôi tong tong, mặt mũi dơ bẩn đến nỗi phải mất một lúc Stanley mới nhận ra một đứa da trắng còn đứa kia da đen.

- Bao Hèm bị sao vậy ? - thằng da đen hỏi.

Ông Pendanski đáp:

- Lewis vẫn đang nằm viện. Cậu ta sẽ không trở lại đâu.

Ông bảo hai đứa tới bắt tay Stanley và tự giới thiệu "như những quý ông lịch sự."

- Chào - thằng bé da trắng lầm bầm.

- Đó là Alan - ông Pendanski giới thiệu.

- Tên tôi không phải Alan - thằng bé nói - mà là Mực Ống. Còn thằng kia là Tia X.

- Chào - Tia X chào. Nó mỉm cười bắt tay Stanley.

Thằng này đeo kính râm, nhưng trông kính dính đất dơ đến độ Stanley thắc mắc làm sao

nó có thể nhìn được qua kính.

Ông Pendanski bảo Alan tới Phòng Giải Trí kêu các thành viên khác tới gặp Stanley. Dặn xong ông dắt Stanley vào trong lều.

Có bảy cái giường xếp kê cách nhau chừng nửa thước.

- Đầu là giường của Lewis ? - ông Pendanski hỏi.

- Bao Hèm ngủ ở đây này - Tia X vừa nói vừa giơ chân đá một trong những cái giường.

- Thôi được, Stanley. Đó sẽ là giường của chú mày - ông Pendanski nói.

Stanley ngó cái giường và gật đầu. Cậu chẳng thích thú gì về việc phải ngủ trên cái giường từng được một thằng nào đó tên là Bao Hèm sử dụng.

Bảy cái thùng gỗ chất thành hai chồng xếp ở một bên lều. Mỗi chiếc thùng để hở một mặt quay ra ngoài. Stanley nhét ba lô, quần áo và khăn tắm vào cái thùng từng là của Bao Hèm. Tức là cái dưới cùng trong chồng có ba cái thùng.

Mục Ông quay lại cùng với bốn thiếu niên khác. Ba đứa đầu được ông Pendanski giới thiệu là José,

Theodore và Ricky. Chúng tự gọi mình là Nam Châm, Nách và Dích Dắc.

- Tất cả các cậu ấy đều có biệt danh - ông Pendanski giải thích.

- Tuy nhiên, tôi thích dùng tên thật của họ hơn, những cái tên mà nhờ chúng xã hội sẽ nhận ra họ khi họ quay về và trở thành những người chăm chỉ làm việc.

- Đó không chỉ là biệt danh - Tia X cãi ông Pendanski, tay búng nhẹ gọng kính - Tôi rành tâm địa ông quá mà, Má. Má có một trái tim mập ú.

Thằng bé cuối cùng không có tên thật, cũng không có biệt danh. Cả ông Pendanski và Tia X đều gọi nó là Zero.

- Chú mày biết tại sao tên nó là Zero không ? - ông Pendanski hỏi - Bởi vì chẳng có tí gì trong đầu nó cả - Ông ta mỉm cười và thích chí lắc vai Zero.

Zero chẳng nói chẳng rằng.

- Còn ông í là Má ! - một thằng nói.

Ông Pendanski mỉm cười với thằng này - Nếu cái tên đó khiến cậu cảm thấy dễ chịu thì cứ việc, Theodore à, cứ gọi ta là Má - Ông quay qua Stanley - Nếu chú mày có thắc mắc, Theodore sẽ giúp. Nghe chưa, Theodore. Tôi trông cậy vào cậu đấy.

Theodore xịt một tia nước miếng qua kẽ răng khiến vài đứa khác trong đám con trai lên tiếng đòi giữ vệ sinh “nhà cửa” của chúng.

Ông Pendanski nói:

- Tất cả các cậu đều từng là người mới ở đây. Và các cậu đều biết cảm giác đó như thế nào. Tôi tin các cậu sẽ giúp đỡ Stanley.

Stanley ngó tịt xuống đất.

Ông Pendanski rời lều và loáng cái bọn con trai cũng đi hết, lấy theo khăn tắm và đồ thay. Được ở lại một mình, Stanley nhẹ cả người, nhưng nó khát nước tưởng chết đi được nếu không có cái gì uống ngay lập tức.

- Này, ờ... Theodore - nó gọi đuổi theo - Anh cho em hỏi, em có thể hứng nước vào bi-đông ở đâu ?

Theodore quay phắt lại, chộp cổ áo Stanley:

- Tên tao không phải là Thee-o-dore. Mà là Nách - Hấn xô Stanley ngã xuống đất.

Stanley ngược mắt lên, kinh hãi.

- Có một cái vòi nước trên tường buồng tắm ấy.

- Cám ơn... Nách - Stanley lắp bắp.

Nhìn thẳng đó quay lưng bỏ đi, Stanley tự nhủ đến hết đời nó cũng không tài nào hiểu nổi tại sao có người muốn được gọi là Nách.

Về mặt nào đó chuyện vừa xảy ra với Nách khiến nó cảm thấy dễ chịu hơn khi phải ngủ trên cái giường từng được ai đó tên là Bao Hèm sử dụng. Không chừng, đấy lại là một kiểu kính trọng.

Stanley tắm - nếu bạn có thể gọi đó là tắm - ăn tối - nếu bạn có thể gọi đó là ăn tối - và đi ngủ - nếu bạn có thể gọi cái giường xếp bốc mùi và gây ngứa đó là giường.

Vì khan hiếm nước nên mỗi trại viên chỉ được phép tắm bốn phút. Stanley mất gần hết thời gian ấy để làm quen với nước lạnh. Không có nút nước nóng nên cậu cứ chui vào rồi lại nhảy vọt ra khỏi vòi sen, cho đến khi dòng nước tự động tắt ngóm. Cậu không làm thế nào dùng được bánh xà phòng của mình. Thế cũng là may, bởi vì chắc chắn cậu sẽ không có đủ thời gian để dội sạch bọt xà phòng.

Đồ ăn cho bữa tối hình như là thịt hầm và rau. Thịt màu nâu còn rau từng có màu xanh. Mùi vị món

nào cũng như nhau. Cậu ăn hết nhẵn, lại còn dùng lát bánh mì trắng vét sạch nước sốt. Stanley là đứa không bao giờ bỏ mứa đồ ăn trong đĩa của mình, bất kể mùi vị của nó ra sao.

- Mà đã làm gì ? - một trong những trại viên hỏi cậu.

Ban đầu Stanley không hiểu thằng ấy muốn nói gì.

- Phải có lý do người ta mới tống mày tới đây chứ.

- Ồ - cậu hiểu ra - Tớ đã đánh cắp một đôi giày thể thao.

Đám con trai nghĩ chuyện đó thật buồn cười. Stanley không hiểu tại sao chúng lại cười. Có lẽ vì tội của chúng nặng hơn tội chôm giày thể thao nhiều.

- Trong cửa hàng hay trên chân ai đó ? - Mục Ống hỏi.

- Ờ... chẳng ở đâu cả - Stanley trả lời - Giày của Clyde Livingston.

Không ai tin cậu.

- Đôi chân vàng hả ? - Tia X thốt lên - Ái chà chà !

- Không đời nào có chuyện đó ! - Mục Ống cao giọng.

Lúc này, nằm trên giường xếp của mình, Stanley ngẫm lại thấy thật buồn cười. Hồi trước cậu ra sức kêu oan nhưng không ai chịu tin cậu. Còn bây giờ khi cậu nhận là đã ăn cắp giày cũng chẳng ai tin nổi.

“Đôi chân vàng” Clyde Livingston là cầu thủ bóng chày lừng danh. Anh ta dẫn đầu Giải Vô địch Quốc gia Mỹ về khoản đồ dùng cá nhân bị chôm chĩa trong suốt ba năm qua. Anh ta cũng là cầu thủ duy nhất trong lịch sử bóng chày đã lập bốn cú đúp-ba trong một trận đấu.

Stanley treo một tấm áp phích có hình anh ta trên tường phòng ngủ của cậu. Đúng ra Stanley đã từng có tấm áp phích ấy. Cậu không biết bây giờ nó đang phiêu bạt chốn nào. Cảnh sát đã tịch thu nó làm tang vật tại tòa chứng minh cho tội lỗi của cậu.

Clyde Livingston cũng tới tòa án. Dẫu đang khốn đốn, nhưng khi hay tin Đôi chân vàng sẽ có mặt ở tòa, Stanley vô cùng sung sướng với viễn cảnh được gặp người hùng của cậu.

Clyde Livingston làm chứng rằng đôi giày thể thao đó đúng là của anh ta, và rằng anh ta đã tặng chúng để quyền tiền xây nhà tình thương cho những người vô gia cư. Anh ta bảo không thể hình dung nổi loại người xấu xa nào mà lại đi chôm chĩa đồ của bọn trẻ con không nhà cửa.

Đó là nỗi đau đớn nhất đối với Stanley. Thần tượng của cậu nghĩ cậu là một tên trộm chết-tiết- xấu-xa-bẩn-thủ.

Stanley rón rén trở mình trên chiếc giường xếp vì sợ nó sụp xuống dưới sức nặng của cậu. Người cậu vừa khít với giường. Nhưng vừa úp bụng xuống thì mùi hôi xông lên khó chịu đến nỗi cậu phải lật mình nằm ngửa trở lại và cố thiếp đi. Cái giường bốc mùi sữa thiêu chưa loét.

Mặc dù là ban đêm nhưng không khí vẫn nóng bức. Nách đang ngứa pho pho cách Stanley hai chiếc giường xếp.

Hồi còn học ở trường, có một thằng du côn tên là Derrick Dunne thường hay bắt nạt và hành hạ Stanley. Các giáo viên chưa bao giờ đón nhận những lời than phiền của Stanley một cách nghiêm túc bởi vì Derrick nhỏ con hơn Stanley nhiều. Vài giáo viên thậm chí còn buồn cười vì một thằng nhóc bé tẹo như Derrick lại có thể ăn hiếp được một đứa to xác như Stanley.

Vào cái ngày Stanley bị bắt, Derrick lấy cuốn tập chép bài của Stanley và sau một hồi chơi trò tới-mà-lấy-này, cuối cùng đã quẳng tọt nó vào cầu tiêu trong nhà vệ sinh nam. Đến lúc Stanley móc được cuốn tập lên thì cậu bị trễ xe buýt của trường và phải cuốc bộ về nhà.

Chính trong lúc cậu đang đi bộ về nhà, tay cầm cuốn tập uớt nhẹp và ngán ngẩm nghĩ tới viễn cảnh phải chép lại những trang bị nhòe, thì đôi giày thể thao đó rớt từ trên trời xuống.

Cậu đã khai với quan tòa: “Cháu đang đi bộ về nhà thì đôi giày thể thao đó rớt từ trên trời xuống. Một chiếc đập trúng đầu cháu.”

Chiếc giày làm cậu đau điếng. Dĩ nhiên.

Những chiếc giày không hẳn là rớt từ trên trời xuống. Cậu vừa mới bước ra khỏi gầm cầu vượt bắc ngang xa lộ thì bị một chiếc giày rơi trúng đầu.

Stanley coi chuyện này là điềm gì đó. Cha cậu đang tìm cách tái chế giày thể thao cũ, thì đột nhiên một đôi giày thể thao chẳng biết từ đâu ra đập trúng ngay đầu cậu hết như món quà của Thượng Đế.

Đương nhiên cậu chẳng tài nào biết được chúng thuộc về Clyde Livingston. Thật ra, đôi giày đó chẳng có gì đáng nói ngoài việc bốc mùi nồng nặc. Bất cứ ai đã từng mang chúng hẳn người đó có đôi chân bốc mùi kinh khủng.

Không hiểu sao Stanley không cưỡng được ý nghĩ rằng đôi giày này có gì đó khác thường, rằng có lẽ chúng sẽ cung cấp chìa khóa cho sáng chế của cha cậu. Có quá nhiều sự trùng hợp nên không thể coi chuyện này là ngẫu nhiên. Stanley cảm thấy cậu đang cầm trong tay đôi giày định mệnh.

Cậu bỏ chạy. Giờ nghĩ lại, cậu vẫn không hiểu tại sao mình lại chạy như thế. Có lẽ cậu vội vã mang đôi giày về cho cha; hoặc có thể cậu cố chạy thoát khỏi một ngày khổ sở và bế tắc ở trường.

Một chiếc xe tuần tra đỗ xích bên cạnh cậu. Viên cảnh sát hỏi có sao cậu chạy. Rồi ông ta giằng lấy đôi giày và gọi vào máy bộ đàm. Ngay sau đó Stanley bị bắt.

Hóa ra đôi giày thể thao đó bị đánh cắp từ tủ kính trưng bày trong khu nhà tạm dành cho những người nghèo. Tối hôm đó những người giàu sẽ tới nhà tạm cư và sẽ trả hàng trăm đô la để xơi thứ thức ăn mà người nghèo dùng miễn phí hàng ngày. Clyde

Livingston, người từng sống trong những khu nhà tạm cư lúc thiếu thời, sẽ tới nói chuyện và tặng chữ ký. Đôi giày của anh sẽ được đem đấu giá, và người ta hy vọng chúng sẽ bán được với giá trên năm ngàn đô la. Toàn bộ số tiền đó dành để giúp đỡ những người vô gia

cư.

Do phụ thuộc vào lịch thi đấu bóng chày của Clyde Livingston nên phiên tòa xử Stanley bị hoãn lại vài tháng. Cha mẹ cậu không đủ tiền thuê luật sư.

- Con không cần luật sư - mẹ cậu trấn an - Cứ nói sự thật thôi.

Stanley đã nói sự thật, nhưng hình như nói dối một chút lại tốt hơn. Lẽ ra cậu nên khai là cậu nhặt được đôi giày nằm trên đường. Không ai chịu tin là chúng rơi từ trên trời xuống.

Cậu nhận ra không phải do định mệnh, mà là tại cụ-cổ-tổ-ăn-trộm-lợn-chết-tiệt-xấu-xa-bẩn-thối của cậu !

Quan tòa phán tội lỗi của Stanley là hèn hạ.

- Đôi giày trị giá trên năm ngàn đô. Số tiền ấy có thể cung cấp thức ăn và nơi trú ngụ cho những người vô gia cư. Thế mà bị cáo đã đánh cắp của họ tất cả những thứ đó, chỉ để có một món quà kỷ niệm.

Quan tòa thông báo còn một chỗ trống ở Trại Hồ Xanh, và ông ta gợi ý rằng kỷ luật của trại có lẽ sẽ cải thiện nhân cách của Stanley. Hoặc là đến đó hoặc là vào khám. Cha mẹ Stanley hỏi liệu họ có được chút thời gian để tìm hiểu thêm về Trại Hồ Xanh hay không, nhưng quan tòa khuyên họ mau mau quyết định. “Ở Trại Hồ Xanh chỗ trống không kéo dài lâu.”

Cái xẻng nặng trĩch trong đôi bàn tay mềm mại, nắn nắn thịt của Stanley. Cậu thử xấn một xẻng đất, nhưng lưỡi xẻng va mạnh vào mặt đất và nảy tung lên mà không tạo được vết lõm nào. Xung lực chạy dọc lên cán xẻng, chuyển qua cổ tay Stanley, làm cho xương của cậu kêu răng rắc.

Trời vẫn còn tối mịt. Ánh sáng duy nhất tỏa xuống từ mặt trăng và những vì sao - trước đây Stanley chưa bao giờ thấy nhiều sao như hôm nay. Dường như cậu chỉ vừa mới chợp mắt thì ông Pendanski đã đến đánh thức mọi người dậy.

Cậu dùng hết sức động xẻng xuống đáy hồ khô cứng lần nữa. Cán xẻng thúc vào bàn tay cậu đau nhói nhưng chẳng ăn thua gì với mặt đất. Cậu tự hỏi hay là mình vớ phải cái xẻng bị hư. Liếc qua Zero cách cậu gần năm thước, Stanley thấy nó vừa xấn xong một xẻng đất và tấp nó lên một cái ụ cao độ ba tấc.

Trong bữa sáng trại viên được ăn món giống như là cháo bột ngũ cốc hầy còn âm ẩm. Phần ngon lành nhất của bữa ăn là nước cam ép. Mỗi đứa lãnh một hộp giấy bìa đựng gần nửa lít. Thật ra món cháo không quá tệ, nếu nó không bốc mùi giống như cái giường xếp của cậu.

Ăn xong, chúng rót nước đầy bi-đông, nhận xẻng và xếp hàng đi ra hồ. Mỗi nhóm được giao một khu vực khác nhau.

Xẻng được cất trong nhà kho gần dãy buồng tắm. Với Stanley, những cây xẻng trông y chang nhau, mặc dù Tia X xí riêng cho nó cây xẻng đặc biệt mà không đứa nào được dùng. Tia X bảo rằng xẻng của nó ngắn hơn các xẻng khác, nhưng nếu có thể thật thì cũng chỉ ngắn hơn độ vài ly.

Những cây xẻng dài thước rưỡi tính từ đầu lưỡi thép tới mút cán gỗ. Cái hố của Stanley phải sâu đúng bằng chiều cao cái xẻng của cậu, và cậu phải đặt được cái xẻng nằm ngang dưới đáy hố theo mọi hướng. Đó là lý do tại sao Tia X muốn giành cái xẻng ngắn nhất.

Lòng hồ chỉ chít những cái hố và ụ đất nhắc nhở Stanley nhớ đến những bức hình chụp mặt trăng mà cậu đã xem. Ông Pendanski đã dặn cậu:

- Nếu tìm thấy vật gì hay hay hoặc khác thường chú mày phải báo cho tôi hoặc cho ông Ngài trong lúc tới lượt tôi đi chở nước về. Nếu Cai thích vật chú mày tìm được thì chú mày sẽ được nghỉ quãng thời gian còn lại trong ngày.

- Chúng cháu phải tìm cái gì vậy ? - Stanley tò mò hỏi.

- Các chú không phải tìm kiếm gì hết. Các chú đào đất là để xây dựng nhân cách. Chẳng qua, nếu các chú tìm được vật gì đó thì Cai thích nhìn thấy nó mà thôi.

Stanley bắt lực nhìn cây xẻng của mình. Nó chẳng có khiếm khuyết nào cả. Cậu mới là kẻ dỏm.

Để ý thấy một đường nứt mỏng dưới mặt đất. Cậu liền chọc mũi xẻng vào kẽ nứt, rồi nhảy hẫc cả hai chân lên sống xẻng.

Cái xẻng chìm xuống chỗ đất nứt vài phân.

Cậu mỉm cười. Lần đầu tiên trong đời, thừa cân cũng có lợi.

Toàn thân cậu gập xuống cán xẻng và bẩy lên xẻng đất đầu tiên của mình, rồi đổ nó qua bên.

Chỉ mười triệu lần nữa thôi, cậu nghĩ, rồi lại ấn xẻng xuống vết nứt và lại nhảy lên xẻng lần nữa.

Cậu búng thêm được vài xẻng đất nữa theo cách ấy, bỗng giật mình nhận ra là mình đang đổ đất trong phạm vi cái hố mình đào.

Cậu đặt nằm xẻng xuống đất và đánh dấu các cạnh hố. Một thước rưỡi rộng kinh khủng.

Cậu dời đồng đất vừa đào ra khỏi điểm mốc. Hóp một ngum nước từ bi-đông. Một thước rưỡi cũng sâu khủng khiếp.

Hồi sau, đất trở nên dễ đào hơn chút chút. Bề mặt là nơi đất cứng nhất. Mặt trời nướng cháy lớp vỏ trái đất dày khoảng hai tấc. Bên dưới lớp đó, đất tươi hơn. Nhưng đến lúc Stanley đào qua khỏi lớp đất cứng thì một nốt phồng rộp đã nổi lên chính giữa ngón cái tay phải của cậu, khiến cậu vô cùng đau đớn khi cầm xẻng.

Cụ cố tổ của Stanley tên là Elya Yelnats, sinh quán ở Latvian (*Latvia: Một quốc gia Đông Âu thuộc Liên Xô cũ, nằm bên bờ biển Baltic. Latvia tách ra thành quốc gia độc lập vào năm 1991 - ND*). Năm 15 tuổi cụ phải lòng cô Myra Menk (Cụ không biết mình là cụ cố tổ của Stanley.)

Myra Menke 14 tuổi. Hai tháng nữa nàng sẽ bước sang tuổi 15, tuổi mà cha nàng quyết định sẽ gả chồng cho nàng.

Elya tới gặp cha Myra xin cầu hôn cô, nhưng Igor Barkov, lão chủ trại lợn cũng tới đòi cưới cô về làm vợ. Lão Igor 57 tuổi có chiếc mũi đỏ và đôi má húp híp.

- Tôi sẽ đổi cho ông con lợn béo nhất của mình để lấy con gái ông - Igor đề nghị.

- Thế anh có gì ? - cha của Myra hỏi Elya.

- Một trái tim chan chứa tình yêu - Elya đáp.

- Ta thích một con lợn béo hơn - cha Myra bảo.

Thất vọng ê chề, Elya tới gặp Zeroni, một bà già người Ai Cập sống bên ngoài thị trấn. Anh vốn là bạn của bà, dẫu bà già hơn anh rất nhiều. Bà thậm chí còn già hơn cả Igor Barkov nữa.

Các trai làng thường thích vặt nhau dưới bùn, trong khi Elya khoái đến thăm Zeroni để nghe bà kể chuyện.

Zeroni có nước da xỉn màu và cái miệng rộng toang hoác. Khi bà nhìn ai, mắt bà hình như giãn ra, và người đó có cảm tưởng như bà đang nhìn thấu lòng dạ mình.

- Elya, xảy ra chuyện gì thế ? - bà hỏi ngay, trước khi anh kịp than vờ bà rằng mình đang rất buồn. Bà ngồi trong chiếc xe lăn tự chế. Bà không có bàn chân trái. Cẳng chân bà dừng lại ở chỗ mắt cá.

- Cháu yêu Myra Menke tha thiết - Elya thú nhận - Nhưng lão Igor Barkov đã đem con lợn béo nhất của lão để đặt lễ xin cưới cô ấy. Cháu không thể nào địch nổi lão ta.

- Vậy là tốt. Mi còn quá trẻ để nghĩ đến chuyện cưới xin. Mi còn cả một cuộc đời ở phía trước cơ mà - Zeroni nhận xét.

- Nhưng cháu yêu Myra.

- Đầu Myra rỗng như cái bình cắm hoa.

- Nhưng cô ấy xinh đẹp.

- Bình cắm hoa cũng đẹp. Cô nàng có biết cày bừa không ? Cô nàng có biết vắt sữa dê không ? Không, cô ta quá yếu điệu. Cô nàng có biết chuyện trò tinh thông ? Không, cô ta ngốc nghếch và dốt nát. Liệu cô ta có chăm sóc mi lúc mi đau ốm ? Không, cô ta vốn được chiều

chuộng đâm ra hư thân và cô ta chỉ muốn mi chăm sóc cho cô ta thôi, ừ, cô nàng đẹp. Nhưng rồi sao ? Phụt !

Zeroni nhổ toẹt một bãi nước bọt xuống đất.

Bà khuyên Elya nên đi Mỹ.

- Giống như con trai ta ấy. Tương lai của mi ở nơi đó, chứ không phải ở chỗ cái cô Myra Menke kia.

Nhưng lời nói của bà không lọt tai Elya. Anh đã 15 tuổi, và tất cả những gì trong mắt anh chỉ là nhan sắc lồ lộ của Myra.

Zeroni mỉm cười trước vẻ đau khổ tột cùng của Elya. Đành bỏ qua lời phán khôn ngoan của mình, bà đồng ý giúp đỡ anh.

- Tình cờ hôm qua ả lợn nái của ta mới sinh một ổ lợn con. Có một con bị èo uột vì không bú mẹ. Mi hãy mang nó về đi. Đẳng nào thì nó cũng chết.

Mụ Zeroni dẫn Elya ra sau nhà, chỗ chuồng lợn.

Elya bắt con lợn còi, nhưng thấy nó không thể giúp ích được gì cho mình. Trông nó chẳng nhỉnh hơn con chuột là bao.

- Nó sẽ lớn - Mụ Zeroni cam đoan với anh - Mi có trông thấy ngọn núi ở bìa rừng kia không ?

- Có ạ - Elya đáp.

- Trên đỉnh núi có một dòng suối, nước chảy lên đồi. Hàng ngày mi phải đem con lợn này lên đỉnh núi và cho nó uống nước từ dòng suối đó. Trong khi nó uống, mi phải hát cho nó nghe.

Bà dạy Elya bài hát đặc biệt để hát cho lợn nghe.

- Vào ngày sinh nhật thứ mười lăm của Myra, mi phải đem con lợn lên đỉnh núi uống nước lần cuối cùng. Xong, hãy đem nó thẳng tới gặp cha Myra. Nó sẽ béo hơn bất cứ con lợn nào của lão Igor.

- Nhưng nó béo và to như thế thì làm sao cháu vác nổi nó lên núi ? - Elya hỏi.

- Bây giờ con lợn có nặng đối với mi không ? - Zeroni hỏi.

- Không ạ - Elya trả lời.

- Mi nghĩ ngày mai nó có nặng đến nỗi mi không vác nổi không ?

- Không ạ.

- Ngày nào mi cũng vác con lợn lên núi. Mỗi ngày nó mỗi lớn hơn, nhưng mi cũng mỗi ngày mỗi khỏe ra. Sau khi mi mang con lợn đến nhà cha của Myra, ta muốn mi làm cho ta một việc.

- Việc gì cũng được - Elya sốt sắng.

- Ta muốn mi cõng ta lên núi. Ta muốn uống nước từ dòng suối đó, và ta muốn mi hát cho ta nghe.

Elya hứa sẽ làm theo lời bà.

Zeroni cảnh báo rằng nếu anh không làm được như thế thì con cháu của anh sẽ phải vĩnh viễn chịu đọa đầy.

Lúc đó, Elya không mấy may nghĩ ngợi về lời nguyện của bà lão. Anh chỉ là một chàng trai 15 tuổi, và với anh “vĩnh viễn” không dài hơn một tuần. Vả lại, anh mến Zeroni và rất sẵn lòng cõng bà lên núi. Chắc hẳn anh đã cõng bà lên núi ngay lúc đó rồi, nhưng anh vẫn chưa đủ khỏe.

Stanley vẫn cắm cúi đào. Cái hố của cậu sâu chừng chín tấc, nhưng chỉ ở chính giữa. Nó dốc lên ở các cạnh. Mặt trời chỉ mới nhú khỏi đường chân trời, nhưng cậu đã cảm thấy hơi nóng phả vào mặt.

Khi cúi xuống lấy bi-đông nước, Stanley bỗng thấy choáng váng, và cậu phải chống cả hai tay xuống đầu gối cho khỏi ngã. Trong thoáng chốc, cậu sợ mình sẽ bị hất tung lên, nhưng rồi khoảnh khắc đó cũng trôi qua. Cậu hớp giọt nước cuối cùng từ bi-đông. Những vết phỏng rộp đã xuất hiện ở tất cả các ngón tay, cộng với vết phỏng ở chính giữa mỗi lòng bàn tay cậu.

Hố của mấy đứa khác đều sâu hơn hố của cậu. Tuy chẳng tận mắt trông thấy hố nào, nhưng suy ra từ kích thước của những đồng đất được đào lên, cậu dám chắc như thế.

Cậu trông thấy một màn mây bụi bay ào ào qua vùng đất hoang và để ý thấy những đứa kia đã ngừng đào và cũng đang trở mắt nhìn. Màn mây bụi tiến lại gần hơn và cậu nhận ra nó cuộn cuộn đằng sau một chiếc xe tải nhỏ màu đỏ.

Chiếc xe tải dừng lại gần nơi bọn chúng đào hố, lập tức bọn trẻ lục tục kéo nhau ra xếp hàng đằng sau xe, Tia X đầu hàng, Zero cuối hàng. Stanley đứng sau lưng Zero.

Ông Ngài rót đầy nước vào các bi-đông từ một bồn nước trong thùng xe tải. Khi cầm lấy bi-đông của Stanley, ông Ngài hỏi nó:

- Đây không phải là trại Nữ Hướng đạo sinh, đúng không ?

Stanley nhún vai.

Ông Ngài theo Stanley tới cái hố của cậu để xem cậu làm ăn thế nào. Gã hỏi thúc:

- Mà phải nhanh tay lên. Không thì mày sẽ phải đào vào lúc nắng nóng nhất trong ngày.

Ông Ngài bỏ tọt một nhúm hạt hướng dương vào mồm, khéo léo dùng răng nhai vỏ và phun thẳng xuống hố của Stanley.

Mỗi ngày Elya đều mang chú lợn bé tẹo lên núi và hát cho nó nghe trong khi nó uống nước suối. Con lợn béo đến đâu thì Elya mạnh hơn đến đấy.

Vào ngày sinh nhật thứ mười lăm của Myra, con lợn của Elya đã nặng hơn năm mươi hòn đá cộng lại.

Mụ Zeroni đã dặn Elya ngày hôm đó cũng phải mang lợn lên núi, nhưng Elya không muốn ra mắt Myra với thân hình bốc mùi như lợn.

Thay vì đem lợn đi uống nước, anh đi tắm. Đó là lần thứ hai trong vòng chưa đến một tuần anh tắm.

Rồi anh đem con lợn đến nhà Myra.

Lão Igor Barkov cũng đến đó cùng với con lợn của lão.

- Đây là hai con lợn béo nhất mà tôi từng thấy - cha của Myra tuyên bố.

Ông cũng rất ngạc nhiên vì Elya - xem ra anh đã cao to và khỏe mạnh hơn hai tháng trước - Tôi cứ tưởng anh là con mọt sách vô tích sự. Ai ngờ, tôi thấy bây giờ anh có thể là tay đô vật cự phách đấy - ông nói.

- Cháu lấy con gái bác được chưa ạ ? - Elya hiên ngang hỏi.

- Trước tiên, tôi phải cân lợn đã.

Ồi trời đất ơi, lẽ ra Elya tội nghiệp phải đưa con lợn của mình lên núi lần cuối cùng. Hai con lợn cân nặng bằng nhau.

Những nốt rộp cũ trên tay Stanley vỡ bục ra, trong khi những nốt phỏng mới hình thành.

Cậu cứ phải liên tục đổi thế cầm xẻng cho khỏi đau. Cuối cùng, cậu đành lột mũ ra để đệm vào giữa cán xẻng và đôi bàn tay rớm máu. Thế này cũng đỡ, nhưng khó đào đất hơn bởi vì cái mũ trơn trượt. Mặt trời chiếu thẳng xuống đầu và cái cổ không được che chắn của cậu.

Mặc dù đã cố tự thuyết phục, nhưng rốt cuộc, cậu cũng phải thừa nhận là đồng đất quá gần cái hố mình đào. Dấu chúng vẫn nằm bên ngoài chu vi vòng tròn đường kính một thước rưỡi, nhưng cậu thấy rõ là thế nào mình cũng sẽ hết chỗ đổ đất. Dầu vậy, cậu vẫn cố lờ đi và tấp thêm đất vào cái ụ mà trước sau gì cậu cũng sẽ phải dọn đi.

Vấn đề rắc rối là khi đất chưa đào, nó là một khối rắn chắc, khi được đào lên thì đồng đất lại nổ tung ra, và bự hơn bề sâu cái hố của cậu nhiều.

Hoặc là ngay bây giờ, hoặc là lát nữa thôi... Đắn đo một chút, cậu leo ra khỏi hố, và một lần nữa, sục cái xẻng vào đồng đất cậu đã đào trước đó.

Cha của Myra chống cả hai tay và đầu gối xuống đất, quan sát tỉ mỉ từng con lợn từ đầu tới đuôi.

- Chúng là hai trong số những con lợn tốt nhất mà tôi từng thấy - cuối cùng ông phán - Làm sao tôi quyết định được đây ? Tôi chỉ có một đứa con gái thôi.

- Tại sao không để cho Myra tự quyết định ? - Elya đề nghị.

- Vô lý ! - lão Igor hét lên, văng cả nước bọt.

- Myra là đứa đầu rỗng. Làm sao nó có thể quyết định được. Tôi là cha nó mà còn không quyết định được nữa là ! - người cha bảo.

- Cô ấy biết con tim nói gì - Elya chỉ ra.

Cha của Myra xoa cằm. Rồi ông cười phá lên.

- Tại sao không nhỉ ? - ông vỗ lưng Elya - Chẳng thành vấn đề gì đối với tôi. Lợn nào cũng là lợn.

Ông gọi con gái ra.

Elya đỏ bừng mặt khi Myra đi vào phòng - Chào Myra - anh lên tiếng.

Cô nàng nhìn anh và hỏi:

- Anh là Elya hả ?

Người cha bảo:

- Myra, Elya và ông Igor đều mang lợn tới làm sính lễ cưới con. Cha thì sao cũng được. Lợn nào cũng là lợn. Vì vậy cha để con lựa chọn. Con muốn lấy ai ?

Myra lộ vẻ bối rối:

- Cha muốn con quyết định ?

- Đúng thế, niềm hy vọng của ta - người cha âu yếm nói.

- Chà, con không biết - Myra lăm bằm - Con lợn nào nặng hơn ?

- Chúng nặng ngang nhau - cha của cô gái đáp.

- Chao - Myra buột miệng - Con nghĩ, con chọn Elya... Không, Igor. Không, Elya. Không, Igor. Ồ, con biết rồi ! Con nghĩ thế này, con sẽ chọn một con số giữa một với mười. Con sẽ lấy người nào đoán được con số gần nhất, ừm, tôi chọn xong rồi.

- Mười - Igor đoán.

Elya chẳng nói gì.

- Elya ? - Myra giục - Anh đoán số nào ?

Elya không chọn con số nào cả.

- Hãy lấy Igor đi. Cô cứ giữ lấy con lợn của tôi làm quà cưới - anh dần dỗi.

Cứ chở nước tiếp theo, người lái xe tải là ông Pendanski. Tiện thể ông chở đồ ăn trưa cho trại viên. Stanley ngồi tựa lưng vào đồng đất của mình. Cậu xoi bánh mì kẹp thập cẩm, khoai tây chiên và một chiếc bánh quy sô-cô-la lớn.

- Làm ăn ra sao rồi ? - Nam Châm hỏi.

- Không tốt lắm - Stanley trả lời.

- Ừm, cái hồ đầu tiên là khó nhất mà - Nam Châm bình luận.

Stanley buông tiếng thở dài đánh thượt. Cậu không thể lãng phí thời gian. Cậu đang tuột lại đằng sau những đứa khác, mà mặt trời thì càng lúc càng nóng hừng hực. Dù chưa đến giữa trưa, nhưng cậu không biết liệu mình có đủ sức để chịu nổi không.

Cậu nghĩ đến chuyện bỏ dở. Cậu tự hỏi người ta sẽ làm gì mình. Mà họ có thể làm gì mình nhỉ ?

Áo quần Stanley ướt đẫm. Ở trường, cậu được học rằng mồ hôi rất tốt cho con người, rằng đó là cách giữ mát tự nhiên. Vậy thì tại sao mình lại nóng ghê thế ?

Chống xéng làm điểm tựa, cậu khật khừ đứng lên.

- Mình muốn đi vệ sinh thì đi ở đâu ? - cậu hỏi Nam Châm.

Nam Châm khoát rộng hai cánh tay ra vùng đất mêng mêng quanh chúng, miệng bảo:

- Kiểm hồ nào chẳng được.

Stanley lê bước qua lòng hồ, suýt ngã nhào vào một đồng đất.

Sau lưng cậu, Nam Châm nói với theo - Nhưng trước tiên phải biết chắc là không có con gì sống trong đó.

Sau khi rời khỏi nhà Myra, Elya lang thang vô định khắp thị trấn, cho đến khi anh nhận ra mình đang ở trên bến dỡ hàng. Anh ngồi trên mép cầu tàu và nhìn trùng trùng xuống mặt nước lạnh, đen ngòm. Anh không thể hiểu nổi tại sao Myra lại khó quyết định giữa anh và lão Igor. Anh tưởng cô ấy yêu anh chứ. Mà dù cô ấy không yêu anh chẳng lẽ cô không thấy Igor là một lão già thô lỗ thế nào ư ?

Đúng như mục Zeroni nói. Đầu cô ả rỗng tuếch như chiếc bình cắm hoa.

Có một đám người đang tụ tập trên một cầu tàu khác, anh liền tới đó xem sao, và đọc thấy bảng thông báo:

CẦN NGƯỜI BỐC DỠ HÀNG MIỄN PHÍ ĐI MỸ

Dù Elya không có kinh nghiệm đi biển, nhưng viên thuyền trưởng vẫn đồng ý nhận anh lên tàu. Ông thấy Elya là một chàng trai khỏe mạnh hơn người. Không phải ai cũng vác nổi một con lợn to lên sườn núi.

Mãi đến khi con tàu rời bến cảng và rẽ sóng băng qua Đại Tây Dương, anh mới sực nhớ ra lời hứa của Zeroni lên núi. Anh cảm thấy bất an kinh khủng.

Anh không sợ lời nguyện. Với anh, lời nguyện là chuyện vớ vẩn. Nhưng anh bồn chồn vì biết Zeroni từ lâu luôn ao ước được uống nước của dòng suối trên núi trước khi chết.

Zero là đứa nhỏ con nhất nhóm D, nhưng nó lại là đứa đầu tiên đào xong hố.

- Xong rồi hả ? - Stanley hỏi, giọng đầy ghen tị.

Zero chẳng nói chẳng rằng.

Stanley bước lại hố của Zero xem thẳng này đo hố bằng xẻng. Miệng hố là một vòng tròn xoe, còn thành hố thì trơn láng và dốc đứng. Không một cục đất thừa nào bị moi lên khỏi mặt đất.

Zero rướn người nhảy lên khỏi hố. Chẳng nói chẳng rằng, thậm chí đến cười cũng không, nó ngo cái hố hoàn hảo của mình, nhổ một bãi nước bọt xuống đấy, rồi quay lưng đi về trại.

- Zero là thằng quái đản - Dích Dắc cọt nhả.

Lẽ ra Stanley đã bật cười, nhưng cậu chẳng còn sức nữa. Chính Dích Dắc mới là thằng “quái đản nhất” mà Stanley từng biết, cổ nó dài ngoẵng, cái

đầu bự tròn ồm, vớ mớ tóc vàng chĩa ra mọi hướng. Đầu nó hình như cứ oặt lên oặt xuống trên cần cổ chẳng khác nào được cắm trên lò xo.

Nách là đứa thứ hai đào hố xong. Nó cũng nhổ toẹt vào hố của nó trước khi quay lưng đi về phía trại. Lần lượt từng đứa một, Stanley thấy đứa nào cũng nhổ nước bọt vào hố của mình rồi mới quay về trại.

Stanley vẫn tiếp tục đào. Cái hố sâu gần tới vai cậu, mặc dù thật khó xác định được mặt đất ở đâu bởi vì những đồng đất đã viền kín mít quanh miệng hố. Càng đào sâu càng khó nâng xẻng đất lên hất ra khỏi hố. Một lần nữa, cậu nhận thấy mình sẽ lại phải di dời mấy đồng đất.

Cái mũ dính đầy máu từ hai bàn tay cậu rịn ra. Stanley cảm thấy như mình đang đào mộ cho chính mình.

Ở Mỹ, Elya học nói tiếng Anh. Anh phải lòng một cô gái tên là Sarah Miller. Cô biết kéo cày, biết vắt sữa dê, và quan trọng nhất biết suy tính cho bản thân. Cô và Elya thường thức tới nửa đêm trò chuyện và cùng cười phá lên.

Cuộc sống của họ không dễ dàng gì. Elya làm việc vất vả, nhưng hình như vận xui cứ đeo đẳng anh ở khắp nơi. Có vẻ như anh luôn luôn có mặt không đúng chỗ, đúng lúc.

Anh nhớ Zeroni bảo với anh rằng bà có một người con trai ở Mỹ. Elya không lúc nào ngưng tìm kiếm anh ấy. Anh chặn những người không quen biết lại và hỏi họ có biết một người tên là Zeroni, hoặc họ có bao giờ nghe tới cái tên Zeroni hay không.

Chẳng ai biết. Elya không biết mình sẽ làm gì nếu lúc nào đó tìm thấy con trai của Zeroni. Công anh ta lên núi và hát bài hát ru lợn cho anh ta nghe chẳng ?

Sau khi chuồng gia súc nhà anh bị sét đánh lần thứ ba, anh rầu rĩ kể cho Sarah nghe chuyện anh đã sai lời hứa với mẹ Zeroni.

- Anh còn tệ hơn thằng ăn trộm lợn nữa. Em nên bỏ anh và đi lấy người nào không bị nguyên rủa thì hơn.

- Em sẽ không bỏ anh đâu. Nhưng em muốn anh làm cho em một việc - Sarah dịu dàng nói.

- Bất cứ việc gì ! - Elya bảo.

Sarah mỉm cười.

- Anh hát bài hát ru lợn đó cho em nghe đi.

Và anh hát cho cô nghe.

Ánh mắt cô long lanh.

- Hay quá. Nó có nghĩa là gì vậy anh ?

Elya cố hết sức dịch từ tiếng Latvia sang Anh, nhưng không đúng.

- Nó phải mang giai điệu tiếng Latvia mà - anh bảo vợ.

- Ờ phải ! - Sarah đồng ý với anh.

Một năm sau, con họ ra đời. Sarah đặt tên cho thằng nhóc là Stanley bởi vì cô nhận thấy “Stanley” tức là “Yelnats” đánh vần ngược lại.

Sarah đổi lời bài hát ru lợn cho đúng nhạc điệu, và hằng đêm cô đều ru bé Stanley như thế này:

Phải chi, phải chi - con chim gõ kiến thở dài,

Vỗ trên cây mềm như bầu trời.

Trong khi con sói chờ, tru rền, đói khát và cô độc. Khóc với ánh tr-ă-ă-ng,

Phải chi, phải chi.

Hố của Stanley đã sâu bằng cái xẻng của cậu, nhưng đáy hố chưa đủ rộng. Cậu nhả mặt khi cào một lát đất mỏng ra, nâng xẻng lên cao và quăng nó vào đồng đất.

Cậu lại đặt xẻng nằm xuống đáy hố, thật ngạc nhiên, nó vừa khít. Cậu quay xẻng và chỉ phải cào vài lớp đất, ở chỗ này chỗ kia, trước khi xẻng nằm thẳng đơ, có thể xoay ngang dưới đáy hố theo mọi hướng.

Cậu nghe tiếng xe tải chở nước tới và tự dưng thấy trong lòng dấy lên cảm giác tự hào lạ lùng. Giờ cậu có thể trình cho ông Ngài, hay ông Pendanski, rằng cậu đã đào xong cái hố đầu tiên của mình.

Stanley tì tay lên miệng hố, cố hích người lên.

Cậu không thể lên được. Cánh tay cậu quá yếu không đỡ nổi thân hình nặng nề của cậu.

Cậu dùng cẳng chân trợ giúp, nhưng cũng chẳng còn sức. Cậu bị kẹt trong chính cái hố của mình. Thật tức cười, nhưng cậu chẳng còn bụng dạ nào mà cười.

- Stanley ! - cậu nghe tiếng ông Pendanski gọi.

Cậu lấy xẻng khoét hai chỗ đặt chân lên thành hố. Cậu vừa leo ra khỏi miệng hố thì thấy ông Pendanski đang bước về phía cậu.

Ông Pendanski nói ngay:

- Ta sợ chú mày xỉu rồi chứ. Từng có khối đứm xỉu.

- Cháu đào xong rồi - Stanley nói, đội lại cái mũ vấy máu lên đầu.

- Được ! - ông Pendanski buông thông một câu, chìa một bàn tay ra định bắt, nhưng Stanley lờ đi. Cậu không còn sức nữa. Ông Pendanski rút tay lại, mắt ngó xuống hố của Stanley.

- Tốt. Chú mày muốn quá giang về trại không ?

Stanley lắc đầu.

- Để cháu đi bộ.

Ông Pendanski leo trở vào xe tải và quên rót nước vào bi-đông của Stanley. Cậu chờ ông ta lái xe đi khỏi, sau đó nhìn lại cái hố của mình. Cậu biết nó chẳng có gì đáng tự hào cả, nhưng dù sao cậu vẫn cảm thấy tự hào.

Cậu nút miếng nước bọt cuối cùng và nhổ toẹt xuống hố.

Rất nhiều người không tin vào lời nguyên.

Cũng rất nhiều người không tin vào tắc kè đốm vàng, nhưng một khi bị chúng cắn rồi thì chẳng có gì khác giữa việc tin hay không tin.

Quả là kỳ cục khi các nhà khoa học đặt tên cho loài tắc kè này dựa theo những đốm vàng trên thân chúng. Mỗi con có đúng mười một đốm, nhưng rất khó trông thấy những cái đốm trên nền da màu vàng nhạt.

Loài tắc kè này dài từ một tắc rươi đến hai tắc rươi, có đôi mắt lồi đỏ ngầu. Thật ra mắt chúng màu vàng, chỉ vành da bao quanh mắt có màu đỏ, nhưng người ta hay nói về đôi mắt đỏ của chúng. Răng chúng đen, lưỡi trắng đục.

Quan sát tắc kè đốm vàng, hẳn ta sẽ nghĩ: lẽ ra nó phải được đặt tên là tắc kè “mắt đỏ”, hoặc tắc kè “răng đen”, hoặc có thể là tắc kè “lưỡi trắng” mới đúng.

Nếu ai từng lại đủ gần để trông thấy những đốm vàng, bảo đảm người đó sẽ chết chắc !

Tắc kè đốm vàng thích sống trong những cái hố, nơi chúng tìm được chỗ trốn tránh ánh nắng mặt trời và chim săn mồi. Thông thường có khoảng hai mươi con tắc kè đốm vàng sống trong một hố. Nhờ cặp giò mạnh mẽ, chắc khỏe, chúng có thể phóng lên khỏi hố để tấn công con mồi. Chúng ăn bọ nhái nhỏ, côn trùng, gai xương rồng và vỏ hạt hướng dương.

Stanley đứng dưới vôi hoa sen, để mặc cho làn nước lạnh tưới lên cơ thể nhứt nhối và nóng hổi của mình. Đó là bốn phút trên thiên đàng. Đã là ngày thứ hai liên tiếp cậu không dùng đến xà phòng. Cậu mệt rũ.

Dãy nhà tắm không có trần, những bức vách cách mặt đất chừng tắc rươi, trừ các góc. Không có cống thoát nước dưới nền nhà. Nước cứ chảy luồn qua khe tường và nhanh chóng bốc hơi dưới ánh nắng mặt trời.

Cậu thay bộ đồ sạch màu cam vào, quay trở lại lều, nhét đồ dơ vào rương, lấy bút và hộp đựng giấy ra và đi tới Phòng Giải Trí.

Tấm biển gắn trên cửa ghi: PHÒNG ĐỒ NÁT.

Hầu như mọi thứ trong phòng đều gãy, vỡ - tivi, máy bắn đạn, đồ đạc. Ngay cả những con người trong đó trông cũng bèo nhèo - những cơ thể mệt lử nằm ườn trên những chiếc ghế và trường kỷ.

Tia X và Nách đang chơi bi-a mười sáu banh. Mặt bàn bi-a nhắc Stanley nhớ đến đáy hồ. Nó đầy những cục u và lỗ, bởi vì có quá nhiều kẻ khắc tên viết tắt của mình lên mặt lớp nỉ.

Bức tường đằng kia có một hốc lõm gắn cái quạt điện - một thứ máy lạnh rẻ tiền. Ít ra thì quạt vẫn còn hoạt động.

Khi Stanley băng qua căn phòng, cậu vấp phải một cái chân thò ra.

- Ê, phải nhìn chớ ! - một đồng thủ lù màu cam trên ghế la lên.

- Mà phải nhìn thì có - Stanley lẩm bẩm. Cậu quá mệt để quan tâm đến những việc khác.

- Mà nói gì ? - Đồng Thịt đó sùng sộ.

- Chẳng nói gì - Stanley đáp.

Đồng Thịt chồm lên. Nó to gần bằng Stanley và rắn chắc hơn nhiều.

- Mà có nói mà - Nó chọc một ngón tay út vào cổ Stanley.

- Mày nói gì ?

Đám đông lập tức bu quanh chúng.

- Bình tĩnh ! - Tia X can ngăn. Nó đặt tay lên vai Stanley và cảnh cáo:

- Mày đừng lôi thôi với Mọi Hang.

- Mọi Hang ! Hay ! - Nách gật gù.

Stanley nói:

- Tôi không muốn rầy rà. Tôi mệt phờ ròi, thế thôi.

Đồng Thệt càu nhàu.

Tia X và Nách xốc Stanley tới một cái đi-văng. Mực Ống nhích sang bên lấy chỗ cho Stanley ngồi xuống.

- Mày có thấy Mọi Hang ngoài đó không ? - Tia X hỏi.

- Mọi Hang là thằng du côn đội lốt công tử bột - Mực Ống nhận xét, nó khẽ đập cánh tay Stanley.

Stanley ngả lưng tựa vào thành đi-văng bọc nhựa vinyl rách te tua. Dù đã tắm nhưng thân thể cậu vẫn còn tỏa nhiệt - Em chẳng cố gây sự làm gì - cậu thều thào.

Điều cuối cùng cậu muốn làm sau khi tự giết mình suốt ngày trên hồ là đánh nhau với một thằng được gọi là Mọi Hang. Cậu mừng vì Tia X và Nách đã tới giải cứu cậu.

- Hà, cái hố đầu tiên của mày thế nào ? Mực Ống hỏi.

Stanley rên rỉ, mấy thằng kia cười rú.

- Hừ, hố đầu tiên là hố khó nhất - Stanley nói.

- Ăn nhằm gì - Tia X bảo - Hố thứ hai còn khó hơn nhiều. Mày đã bị thương tích trước khi bắt đầu rồi. Nếu mày tưởng bây giờ mày đau thấu trời thì cứ chờ đấy coi sáng mai mày thấy làm sao, đúng không ?

- Trúng béc - Mực Ống đồng tình.

- Với lại, niềm vui qua rồi - Tia X tiếp.

- Niềm vui gì ? - Stanley hỏi lại.

- Đừng có dối tao - Tia X vặn vẹo - Tao cá là mày luôn muốn đào một cái hố thật to, đúng không ? Tao nói đúng không ?

Thật tình là trước đó Stanley chẳng nghĩ gì đến điều ấy, nhưng cậu biết tốt hơn nên thừa nhận với Tia X rằng hẳn nói đúng.

Tia X nhai tiếp:

- Mọi tên nhóc trên thế gian này đều muốn đào một cái hố to đùng, rộng tới tận Trung Quốc, đúng không ?

- Đúng - Stanley nhất trí.

- Hãy nghĩ lời tao nói đi - Tia X bảo - Tao nói thế đấy. Nhưng giờ thì niềm vui qua rồi. Mà mày vẫn cứ phải đào, đào nữa, đào nữa, đào miết.

- Trại Trò Vui - Stanley buông lời.

- Cái gì trong hộp vậy ? - Mực ống hỏi.

Stanley quên khuấy mất mình đang mang theo cái hộp.

- À, giấy. Em định viết thư cho mẹ em.

- Cho mẹ mày ? - Mực ống cười ồ lên.

- Mẹ sẽ lo lắng nếu em không viết thư.

Mực Ống quắc mắt.

Stanley ngó quanh phòng. Đây là nơi dành cho bọn con trai trong trại vui chơi giải trí. Nhưng chúng làm gì ? Chúng đập phá. Màn hình tivi nát bầy, tựa hồ như ai đó đã đập một bàn chân xuyên qua nó. Hầu hết bàn ghế đều mất ít nhất một chân. Tất cả mọi thứ đều cập kênh và xộc xệch.

Stanley chờ, mãi đến khi Mục Ống đứng lên nhập vào đám chơi bi-a, cậu mới viết thư.

Mẹ yêu quý,

Hôm nay là ngày đầu tiên con ở trại, và con đã kết thân với mấy người bạn. Tụi con ở trên hồ suốt ngày, vì vậy con mệt lắm. Khi nào con thi đậu môn bơi, con sẽ học qua môn trượt nước.

Con của mẹ.

Stanley dừng bút. Cậu linh cảm có ai đó đang đọc thư qua vai mình. Cậu quay lại và thấy Zero đang đứng đằng sau đi-văng.

- Tớ không muốn mẹ lo lắng về tớ - Stanley giải thích.

Zero chẳng nói gì, chỉ dòm trôn trôn vào lá thư với vẻ nghiêm trọng, nét mặt giận dữ.

Stanley nhét lá thư vào hộp đựng giấy.

- Đôi giày có chữ X màu đỏ trên lưng phải không ? - Zero hỏi cậu.

Stanley ngó người ra một lúc, nhưng sau cũng hiểu Zero đang hỏi về đôi giày của Clyde Livingston.

- Phải - Cậu trả lời, thắc mắc tại sao Zero lại biết điều đó. Nhãn hiệu X vốn là thương hiệu giày nổi tiếng. Có lẽ Clyde Livingston quảng cáo cho hiệu giày này.

Zero nhìn cậu chăm chú một lúc, cũng với vẻ nghiêm trọng như khi nhìn lom lom vào lá thư.

Stanley thọc ngón tay vào một cái lỗ trên đi-văng bọc nhựa vinyl và lôi ra một dùm nệm nhồi. Cậu không ý thức được mình đang làm gì.

- Đi ăn tối nào, Mọi Hang - Nách rử.

- Đi không, Mọi Hang ? - Mục Ống phụ họa. Stanley nhìn quanh và thấy Nách và Mục Ống đang gọi mình.

- Ờ, đi - cậu đáp. Cất bút vào trong hộp, Stanley đứng lên, đi theo mấy thằng kia ra bàn ăn.

Không phải Đồng Thịt, mà chính cậu mới là Mọi Hang. Cậu xụ vai trái xuống. Như thế vẫn còn hay hơn là Bao Hèm.

Stanley lăn ra ngủ chẳng khó nhọc gì, nhưng trời sao sáng nhanh quá. Cố lăn ra khỏi chiếc giường xếp, cơ bắp và khớp xương trên người cậu đau như. Cậu không ngờ mình lại ra nông nỗi này, nhưng đúng là toàn thân cậu nhức nhối hơn hôm trước nhiều. Không chỉ cánh tay với lưng, mà cả cẳng chân, mắt cá lẫn hông đều đau ê ẩm. Điều duy nhất kéo cậu ra khỏi giường là vì cậu biết rằng mỗi giây lẫn chần đồng nghĩa với mỗi giây tiến gần hơn tới lúc mặt trời mọc. Cậu phát ghét lão mặt trời.

Trong lúc ăn sáng cậu gần như không nhắc nổi thìa. Ra tới hồ, thìa bị thay thế bằng xẻng. Cậu thấy một đường rạch làm dấu dưới đất, và bắt tay vào đào hố thứ hai.

Cậu đập lên lưỡi xẻng, ấn mạnh, đệm ngón tay cái xuống đầu cán xẻng. Cách này ít đau hơn là cố dang mấy ngón tay rộng phồng ra cầm cán xẻng.

Khi đào, cậu cẩn thận hất đất ra xa khỏi hố. Cậu phải chừa chỗ quanh hố cho đến lúc nó sâu xuống.

Stanley không biết mình có đào sâu nổi đến đó không. Tia X nói đúng. Cái hố thứ hai là khó nhất. Phải cần tới phép màu mới đào xong được nó.

Chừng nào mặt trời chưa lên, cậu còn lột mũ dùng làm đệm lót bảo vệ bàn tay. Đến khi mặt trời xuất hiện, cậu đành phải đội mũ lên đầu. Cổ và trán cậu đã bị thiêu cháy nham nhở suốt ngày hôm qua.

Cậu xúc từng xẻng đất một, cố không nghĩ tới nhiệm vụ hải hùng đang chờ phía trước. Sau chừng một giờ đồng hồ, cơ bắp tội nghiệp của cậu hình như hơi giãn ra.

Cậu vừa rên rĩ vừa cố xắn xẻng vào đất. Chiếc mũ trơn tuột khỏi tay cậu và cái xẻng rớt đánh oạch.

Cậu mặc kệ nó nằm đấy.

Cậu hớp một ngụm nước từ bi-đông. Xe tải chở nước chắc sắp đến rồi, nhưng cậu không dám uống hết, phòng trường hợp mình đoán sai. Cậu đã học được cách chờ đến chừng nào nhìn thấy chiếc xe tải mới uống giọt nước cuối cùng.

Dầu mặt trời chưa lên, nhưng những tia nắng đã nhô hình vòng cung bên đường chân trời, rải ánh sáng khắp bầu trời.

Cậu cúi xuống nhặt mũ. Kìa, bên cạnh chiếc mũ, cậu thấy một hòn đá dẹt, rộng bản. Đưa tay đội mũ lên đầu nhưng mắt cậu vẫn không rời hòn đá.

Cậu cầm nó lên và nghĩ: Có lẽ mình vừa thoáng thấy hình một con cá hóa thạch ở trong hòn đá.

Cậu phủi lớp đất đi thì hình con cá hiện rõ hơn. Mặt trời ló dạng nơi đường chân trời. Có thể nhìn thấy hình những mảnh xương cá nhỏ li ti in trên hòn đá.

Cậu ngó mông lung ra vùng đất cằn cỗi xung quanh. Đúng là mọi người thích gọi nơi này là “cái hồ”, nhưng dù sao vẫn thật khó tin cái mảnh đất khô quắt khô queo này trước kia từng đầy ắp nước.

Bỗng cậu sực nhớ lời mà cả ông Ngài lẫn ông Pendanski đều dặn. Rằng, nếu đào được cái gì hay hay thì phải trình báo. Nếu Cai thích, cậu sẽ được nghỉ hết thời gian còn lại trong ngày.

Cậu lại nhìn con cá và thấy rằng đã tìm được phép nhiệm màu cho mình rồi.

Stanley tiếp tục đào, mặc dù rất chậm, bởi cậu ngóng chờ xe tải chở nước đến. Cậu không muốn gây chú ý về thứ mình vừa tìm được, sợ đứa nào đó trong mấy thằng kia tước mất. Cậu quăng hòn đá cạnh đồng đất, cho nó úp mặt xuống, ra điều nó chẳng có giá trị gì. Một lát sau cậu trông thấy đám mây bụi băng qua hồ.

Chiếc xe tải dừng lại và bọn con trai xếp hàng. Stanley nhận thấy, chúng luôn theo đúng một trật tự, bất kể là ai tới bên xe tải trước. Bao giờ cũng là Tia X đứng đầu hàng. Kế đến là Nách, Mực Ống, Dích Dắc, Nam Châm và Zero.

Stanley ra đứng đằng sau Zero. Thở phào vì mình đứng sau cùng nên đỡ lo đứa nào để ý tới vật hóa thạch. Dù túi quần cậu khá to, nhưng viên đá vẫn phồng lên.

Ông Pendanski rót đầy nước vào bi-đông từng đứa, tới khi chỉ còn mình Stanley.

- Cháu tìm thấy một thứ - Stanley nói, lôi hòn đá ra khỏi túi quần.

Ông Pendanski chìa tay ra lấy bi-đông của Stanley, nhưng Stanley lại đưa cho ông viên đá.

- Gì vậy ?

Stanley đáp:

- Vật hóa thạch ạ. Chú thấy con cá không ?

Ông Pendanski dòm hòn đá lần nữa.

- Thấy không, thậm chí còn thấy cả những cái xương nhỏ xíu của nó nữa - Stanley chỉ.

- Đẹp đấy - ông Pendanski bình phẩm - Đưa bi-đông của chú đây.

Stanley trao nó cho ông ta. Ông Pendanski rót đầy nước rồi trả lại cho cậu.

- Thế, cháu có được nghỉ thời gian còn lại trong ngày không ạ ?

- Vì sao ?

- Chú có nói là nếu cháu thấy cái gì hay hay thì Cai sẽ cho cháu nghỉ một ngày mà.

Ông Pendanski cười ha hả khi trao lại cho Stanley vật hóa thạch.

- Rất tiếc, Stanley. Cai không quan tâm đến đồ hóa thạch.

- Đưa tao coi ! - Nam Châm chen vào, giật hòn đá ra khỏi tay Stanley.

Stanley vẫn nhìn trân trân ông Pendanski.

- Ê, Dích, coi hòn đá này này.

- Ồ là là - Dích Dắc trầm trồ.

Stanley thấy hòn đá hóa thạch được chuyển vòng quanh.

- Tao đếch thấy khỉ gì cả - Tia X bảo. Nó lật mắt kính ra, chùi vào bộ đồ dơ hầy rồi lại đeo lên.

- Coi, có con cá nhỏ xíu này - Nách la rùm trời.

Stanley quay lại hố của mình. Thật bất công. Chính miệng ông Pendanski bảo mảnh hóa thạch của cậu đẹp lắm kia mà. Cậu dần mạnh xẻng xuống và nạy lên một mẫu đất khác.

Một lúc sau, cậu nhận thấy Tia X đã đến gần từ hồi nào và đang nhìn cậu đào đất.

- Này, Mọi Hang, tao muốn nói chuyện với mày một chút - Tia X nói.

Stanley buông xẻng xuống và leo lên khỏi hố.

- Nghe đây - Tia X nói - Nếu mày tìm thấy thứ gì khác thì đưa nó cho tao, nghe không ?

Stanley không biết phải nói gì. Rõ ràng Tia X là thủ lĩnh trong nhóm, nên Stanley chẳng muốn đối đầu với nó.

- Mày là người mới tới đây, đúng không ? - Tia X tiếp - Tao đã ở đây gần một năm rồi. Ấy vậy mà chưa bao giờ vớ được cái gì. Mày biết đấy, mắt tao không được tốt lắm. Không ai biết được điều này, nhưng mày biết tại sao biệt danh của tao là Tia X không ?

Stanley nhún vai.

- Đó là lỗi nói đảo của Rex. Thế thôi. Chứ tao thì tao mù đến nỗi chẳng thấy cái quái gì cả.

(Tên thật của Tia X là Rex. Theo lỗi nói đảo, Rex đảo lại thành X-Ray (Tia X). Lỗi nói đảo bắt nguồn từ bốn tội phạm London thế kỷ 19, sau này trở thành trò nói lái của trẻ con, nhằm để cho người lớn và những trẻ khác không hiểu chúng nói gì - ND)

Stanley cố nhớ xem lỗi nói đảo có tác dụng như thế nào.

- Ý tao là - Tia X lại tiếp - Tại sao mày được nghỉ một ngày trong khi mày chỉ mới tới đây có hai hôm ? Nếu có ai được nghỉ thì người đó phải là tao. Thế mới công bằng, đúng không ?

- Đúng - Stanley đồng ý.

Tia X cười: Mày là đứa tốt đấy, Mọi Hang.

Stanley nhặt xẻng của mình lên.

Càng ngẫm nghĩ, cậu càng thấy mừng là đã đồng ý nộp cho Tia X bất cứ thứ gì cậu tìm được. Muốn sống sót ở Trại Hồ Xanh này, được Tia X cho là “tốt” sẽ quan trọng hơn nhiều so với được nghỉ một ngày. Vả lại, cậu cũng chẳng trông mong tìm thấy được món gì nữa. Lấy đâu ra nhiều món “đáng quan tâm” ở ngoài kia, mà cho dù có chẳng nữa thì cậu cũng không bao giờ là đứa gặp may mắn ấy.

Cậu thọc mạnh xẻng xuống, và xúc lên một xẻng đất đầy. Stanley ngẫm nghĩ: Thật ngạc nhiên khi Tia X lại là đại ca của nhóm, bởi lẽ hẳn không phải là đứa to con hay bặm trợn nhất. Thật ra, không kể Zero, Tia X là thằng nhỏ con nhất trong đám. Nách mới là đứa vạm vỡ nhất. Dích Dắc hình như cao hơn Nách, nhưng chẳng qua nhờ cái cổ nó mà thôi. Tuy nhiên, Nách, cũng như tất cả trại viên khác, xem ra luôn sẵn sàng làm bất cứ việc gì Tia X bảo.

Đang mức lên một xẻng đất nữa, bỗng Stanley chợt nhận ra Nách không phải là đứa bự nhất. Chính cậu, Mọi Hang, mới to xác nhất.

Cậu sung sướng vì được lũ kia gọi là Mọi Hang. Điều đó chứng tỏ chúng đã chấp nhận cậu là thành viên của nhóm. Chắc hẳn cậu cũng sung sướng ngay cả khi bọn nó gọi cậu là Bao Hèm.

Điều này quả là đặc biệt đối với cậu. Ở trường, bọn lưu manh kiểu như thằng Derrick Dunne thường hay ăn hiếp cậu. Nhưng bảo đảm Derrick Dunne sẽ xếp re, sợ khiếp vía trước bất cứ thằng con trai nào ở đây.

Trong khi đào đất, Stanley hình dung cảnh Derrick Dunne sẽ ra sao nếu phải đánh nhau với Nách hay Mục Ống. Derrick Dunne dường như có cơ hội trụ nổi.

Cậu tưởng tượng mình trở thành bạn thân của cả bọn. Tiếp theo, vì lý do gì đấy mà cả nhóm cùng cậu kéo đến trường, thế rồi Derrick Dunne giở trò ăn cắp vở của cậu...

- Mà đang làm gì vậy ? - Mục Ống hỏi, đoạn động cả hai tay vào bộ mặt vênh váo của Derrick Dunne.

- Mọi Hang là bạn của tụi tao - Nách lên tiếng và tóm lấy cổ áo thằng du côn.

Stanley cứ tua đi tua lại cảnh ấy trong tâm trí, mỗi lần lại thấy một đứa khác trong nhóm D đực thằng Derrick Dunne. Nó giúp cậu đào đất nhẹ nhàng hơn và làm dịu đi nỗi cơ cực của cậu. Cho dù cơn đau đón cậu cảm nhận có lớn cỡ nào chăng nữa, thì thằng Derrick Dunne cũng phải chịu đau gấp mười lần.

Một lần nữa, Stanley lại là đứa cuối cùng đào xong hố. Mãi đến tận sẩm tối cậu mới lết về trại. Lần này, nếu được mời thì chắc chắn cậu sẽ đồng ý đi nhờ xe tải chở nước.

Về đến lều, cậu thấy ông Pendanski và mấy đứa khác đang ngồi quây tròn dưới đất.

- Chào, Stanley - ông Pendanski nói.

- Ê, Mọi Hang. Đào xong hố của mày rồi à ? - Nam Châm hỏi.

Cậu ráng sức gật đầu.

- Mày có nhổ toẹt vào nó không ? - Mục Ống hỏi tiếp.

Cậu lại gật cái nữa và nói với Tia X:

- Anh nói đúng. Hố thứ hai là hố khó nhất.

Tia X lắc đầu:

- Hố thứ ba mới khó nhất.

- Lại đây ngồi này - ông Pendanski gọi.

Stanley rơi phịch xuống giữa Mục Ống và Nam Châm. Cậu cần phải nghỉ cho bớt mệt mới đi tắm nổi. Ông Pendanski diễn giảng:

- Nhóm chúng ta đang thảo luận đề tài: Chúng ta muốn làm gì cho cuộc đời mình. Chúng ta sẽ không ở Trại Hồ Xanh mãi mãi. Chúng ta phải chuẩn bị cho ngày rời khỏi đây và hòa nhập vào xã hội.

- Ái chà, hay quá, Má ! - Nam Châm suýt xoa - Cuối cùng rồi người ta cũng cho ông ra khỏi đây sao ?

Cả đám con trai cười rống lên.

- Thôi đi, José - ông Pendanski gạt phắt - Thế cậu muốn làm gì với cuộc đời cậu ?

- Tôi chẳng biết nữa - Nam Châm đáp.

- Cậu phải nghĩ đến điều đó - ông Pendanski khích lệ - Quan trọng là phải đặt ra những mục tiêu. Nếu không, trước sau gì cậu cũng sẽ quay lại trại giam thôi. Cậu thích làm gì ?

- Tôi chẳng biết nữa - Nam Châm nhắc lại.

- Cậu phải thích gì đó chứ - ông Pendanski gợi ý.

- Tôi thích động vật - Nam Châm đáp.

- Tốt. Có ai biết nghề nào liên quan tới động vật không ?

- Thú y - Nách đáp.

- Đúng rồi - ông Pendanski khen.

- Thú y có thể làm việc trong sở thú - Dích Dắc nói.

- Hẳn thuộc về sở thú mà - Mục Ống mỉa mai, rồi cùng Tia X phá ra cười.

- Còn chú mày, Stanley ? Có góp ý gì cho José không ?

Stanley thở dài.

- Người huấn luyện thú. Hoặc làm cho gánh xiếc, đóng phim hay làm gì đó đại loại - cậu nói.

- Trong số những nghề đó thì nghề nào tốt cho cậu, José ? - ông Pendanski hỏi.

- Ừm, tôi thích nghề mà Mọi Hang nói. Huấn luyện thú để đóng phim. Tôi nghĩ huấn luyện khỉ chắc là thú vị lắm.

Tia X cười.

- Đừng cười, Rex - ông Pendanski bảo - Không nên cười nhạo ước mơ của người khác.

Cũng phải có người huấn luyện khi đóng phim chứ.

- Ông giống gì vậy, Má ? Nam Châm mà huấn luyện khi nổi gì - Tia X hỏi.

- Cậu không biết đó thôi - ông Pendanski đáp - Tôi không nói là mọi việc sẽ dễ dàng. Cuộc sống không có gì dễ dàng cả, nhưng đó không phải là lý do để bỏ cuộc. Cậu sẽ ngạc nhiên về điều mình thực hiện được nếu cậu chú tâm vào nó. Xét cho cùng, ai cũng chỉ có một cuộc đời, vì vậy ta phải tận dụng nó tối đa.

Stanley cố suy nghĩ xem sẽ trả lời ra sao nếu ông Pendanski hỏi cậu muốn làm gì với cuộc đời mình. Cậu đã từng nghĩ là cậu thích làm việc cho F.B.I nhưng xem ra đây không phải là nơi thích hợp để thổ lộ điều đó.

Ông Pendanski vẫn rủ rủ:

- Cho tới nay, các cậu chỉ giỏi phá rối cuộc đời mình mà thôi. Tôi biết các cậu nghĩ mình oai hùng lắm - ông nhìn Stanley - À, giờ chú mày là Mọi Hang rồi ? Chú mày thích đào hố lắm, phải không, Mọi Hang ?

Stanley không biết nên trả lời ra sao.

- Ừm, để ta nói chú mày nghe, Mọi Hang. Chú mày ở đây là do một người. Nếu không phải vì hắn thì chắc chắn chú mày đâu phải ở đây phơi mình đào hố dưới cái nắng như đổ lửa. Chú mày có biết người đó là ai không ?

-Cụ-cố-tổ-ăn-trộm-lợn-chết-tiệt-xấu-xa-bẩn-thủ của tôi.

Mấy thằng kia rú lên cười khằng khặc.

Ngay cả Zero cũng mỉm cười.

Đó là lần đầu tiên Stanley thấy Zero cười. Mặt mày thằng này thường cau có. Giờ nó ngoác miệng cười rộng quá cỡ so với gương mặt, hết như nụ cười trên lồng đèn bí ngô. *(Quả bí ngô được moi ruột, khắc hình mặt người, thường được đặt hay treo trước cửa nhà trong lễ hội Halloween — ND)*

- Không phải - ông Pendanski chỉnh lại - Người đó là chú mày, Stanley. Tự chú mày đưa mình vào đây. Chú mày phải chịu trách nhiệm về chính mình. Chú mày đã phá hoại cuộc đời mình, cho nên chính chú mày phải chỉnh sửa nó - không ai làm thay cho chú mày, hay cho tất cả các cậu.

Ông Pendanski lần lượt nhìn từng đứa một:

- Tất cả các cậu đều đặc biệt theo cách riêng của mình. Các cậu đều cần có món quà gì đó để trao đi. Các cậu phải nghĩ về điều mình muốn làm, và phải bắt tay vào làm. Ngay cả cậu, Zero. Cậu cũng không hoàn toàn vô dụng.

Nụ cười biến khỏi gương mặt Zero.

- Cậu muốn làm gì với cuộc đời mình ? - ông Pendanski hỏi Zero.

Miệng Zero mím chặt lại. Cậu nhìn ông Pendanski trân trân, đôi mắt đen hình như mở rộng ra.

- Sao nào, Zero ? Cậu thích làm gì ? - ông Pendanski gặng hỏi.

- Tôi thích đào hố.

Thoắt đó, Stanley đã trở lại hồ, sục cái xẻng xuống đất. Tia X nói đúng: hố thứ ba là khó nhất. Hố thứ tư cũng vậy. Rồi cái thứ năm. Và thứ sáu, và thứ...

Cậu xắn xẻng xuống đất.

Chẳng bao lâu sau cậu đã mất hết cảm giác về ngày trong tuần, và về số hố đã đào. Tất cả tựa như một cái hố cực lớn mà cậu phải mất một năm rưỡi để đào nó. Cậu đoán mình đã sục ít nhất ba ký lô. Cậu cũng đoán sau một năm rưỡi nữa hoặc là cậu sẽ sở hữu một cơ thể cường tráng, hoặc là sẽ chết.

Không phải lúc nào trời cũng nóng chảy mỡ thế này - cậu nghĩ. Chắc chắn tháng 12 sẽ mát hơn. Không chừng lúc đó cả bọn bị đóng băng cũng nên.

Cậu xắn xẻng xuống đất.

Da lòng bàn tay cậu đã chai cứng, không còn đau khi cầm xẻng nữa.

Trong lúc tu nước từ bi-đông, cậu ngược mắt nhìn bầu trời. Một đám mây đã xuất hiện từ trước. Đó là đám mây đầu tiên mà cậu nhìn thấy kể từ khi tới Trại Hồ Xanh.

Suốt ngày cậu và bọn con trai cứ ngóng lên đám mây, hy vọng nó sẽ tới che khuất mặt trời. Thi thoảng, nó có xán đến gần, nhưng chỉ để trêu ngươi chúng thôi.

Hố của cậu đã sâu đến thắt lưng. Cậu xắn xẻng xuống đất. Khi hất xẻng đất ra, cậu nghĩ mình trông thấy một vật óng ánh, rơi vào đồng đất. Dù nó là cái gì, thì nó cũng đã bị đất lấp rồi.

Stanley đứng sững dòm đồng đất một hồi, chưa dám tin chắc là cậu đã thấy nó thật. Cứ cho nó là vật hay hay đi, nhưng liệu nó có tốt cho cậu không ? Cậu đã hứa sẽ nộp bất cứ vật gì tìm được cho Tia X. Vậy thì không đáng mất công leo lên khỏi hố để kiểm tra nó.

Cậu liếc nhìn đám mây. Bây giờ nó đã gần mặt trời nên cậu phải nheo mắt.

Cậu lại xắn xẻng xuống, búng lên một ít đất và nâng lên ngang với đồng đất trên miệng hố. Nhưng thay vì cứ thế quăng đi, cậu lại hất xẻng đất chệch qua bên. Óc tò mò đã mạnh hơn cậu.

Cậu leo lên khỏi hố và thọc ngón tay bới đồng đất. Cậu chạm phải một vật cứng, hình như là kim loại.

Cậu khều nó ra. Đây là một ống dài màu vàng chói một đầu hở một đầu kín và rộng cỡ ngón đeo nhẫn bàn tay phải của cậu.

Cậu lấy vài giọt nước quý giá để rửa ống tuýp.

Hình như ở đáy ống, có hình vẽ gì đó. Cậu rỏ thêm vài giọt nước nữa vào đáy rồi xoa xoa nó vào mặt trong túi quần của mình.

Cậu ngắm hình khắc ở đáy ống tuýp một lần nữa và nhận ra hình một trái tim có hai chữ KB ở bên trong.

Cậu cố tính toán làm sao để khỏi phải nộp cái ống cho Tia X. Cậu có thể giữ nó lại, nhưng như thế cậu chẳng được lợi lộc gì. Cậu muốn được nghỉ một ngày.

Cậu nhìn những đồng đất lớn gần chỗ Tia X đang đào. Chắc chắn Tia X đào sắp xong hố của ngày hôm nay. Xem ra được nghỉ nốt thời gian còn lại trong ngày cũng chẳng lợi lộc cho anh ta lắm. Trước tiên Tia X phải trình ống tuýp cho ông Ngài hoặc ông Pendanski, sau đó họ sẽ đưa cho Cai. Đến lúc ấy may ra Tia X mới được xét tới.

Cậu nghĩ đến việc bí mật nộp thẳng ống tuýp lên cho Cai. Cậu sẽ giải thích cặn kẽ cho Cai biết, rồi Cai sẽ bịa ra có để cậu được nghỉ một ngày, như vậy Tia X sẽ không nghi ngờ.

Cậu nhìn băng qua hồ về phía căn chòi dưới hai gốc cây sồi. Nơi đó khiến cậu sợ hãi. Cậu đã ở Trại Hồ Xanh được gần hai tuần rồi, và cậu vẫn chưa thấy Cai. Như thế lại hóa hay. Nếu suốt một năm rưỡi cậu ở đây mà không thấy Cai thì sẽ tốt cho cậu.

Mặt khác, cậu không biết liệu Cai có cho rằng cái ống tuýp này “đáng quan tâm” hay không. Cậu nhìn nó lần nữa. Trông quen quen. Cậu nghĩ mình đã thấy một vật giống thế này ở đâu đó rồi, nhưng không tài nào nhớ nổi là ở đâu.

- Màý đứng đó chi vậy, Mọi Hang ? - Dích Dắc hỏi.

Bàn tay to đùng của Stanley nắm chặt ống tuýp - Không, chỉ tại, ờ... - vô ích - Em nghĩ em đã tìm thấy cái gì đó.

- Vật hóa thạch nữa hả ?

- Không, em không biết nó là cái gì ?

- Đưa tao coi - Dích Dắc bảo.

Thay vì đưa cho Dích Dắc, Stanley mang nó đến cho Tia X. Dích Dắc đi theo.

Tia X nhìn ống tuýp, xong rồi nó chùi cặp kính lấm đất vào áo sơ-mi bẩn thỉu của mình, rồi lại nhìn ống tuýp lần nữa. Hết đưa này đến đưa khác, bọn con trai buông xẻng tới xem.

- Trông như vỏ đạn súng săn kiểu cũ - Mục Ống nói.

- Dạ, chắc vậy - Stanley ồm ờ. Cậu quyết định không nhắc đến hình vẽ khắc trên ống. Xem ra không đưa nào nhận thấy nó. Cậu bảo đảm là Tia X cũng không thấy luôn.

- Không phải, nó dài và mỏng quá, sao là đạn súng săn được - Nam Châm bác bỏ.

- Ờ, chắc chỉ là mảnh đồng vụn thôi - Stanley nói.

- Ừ, để tao đem nộp cho ông Pendanski - Tia X quyết định - Xem thằng cha ấy nghĩ gì. Biết đâu đấy ? Không chừng tao được nghỉ một ngày.

- Hố của anh sắp xong rồi mà - Stanley nói.

- Thì sao ?

Stanley rướn một bên vai rồi xụi xuống.

- À, sao anh không đợi mai hẵng nộp cho Má ? Anh cứ giả đồ như tìm thấy nó từ sáng sớm. Sau đó anh có thể được nghỉ nguyên ngày, thay vì chỉ được một tiếng đồng hồ chiều nay - cậu đề nghị.

Tia X mỉm cười - Có lý, Mọi Hang - Nó đút tọt ống tuýp vào cái túi rộng thùng thình bên đùi phải của cái quần dơ đầy màu cam.

Stanley quay lại hố của mình.

Khi xe tải chở nước tới, Stanley xếp hàng ở cuối cùng, nhưng Tia X bảo cậu ra xếp sau Nam Châm, trước Zero.

Stanley tiến lên một nấc trong hàng ngũ.

Đêm đó, nằm trên cái chõng bốc mùi chua loét và ngứa ngáy, Stanley cố ngẫm nghĩ xem đáng lý ra cậu nên hành động khác đi như thế nào, nhưng quả là cậu chẳng thể làm gì khác được. Trong cuộc đời đầy xúi quẩy của mình, duy chỉ có lần này cậu đã có mặt đúng lúc đúng nơi, nhưng chuyện đó cũng chẳng giúp được gì cho cậu.

- Anh giữ nó à ? - cậu hỏi Tia X trong bữa điểm tâm hôm sau.

Tia X đưa đôi mắt khép hờ sau cặp kính bám đầy đất nhìn cậu - Tao không biết mày đang nói về cái gì - hấn làu bàu.

- Anh biết... - Stanley ướm lời.

- Không, tao cóc biết ! - Tia X quát - Để tao yên, nghe chưa ? Tao cóc muốn nói chuyện với mày.

Stanley không hó hé thêm lời nào nữa.

Ông Ngài dẫn bọn con trai đi ra hồ, vừa nhả hạt hướng dương vừa nhổ vỏ suốt dọc đường. Ông ta dùng gót ủng cà sát mặt đất để đánh dấu vị trí của cái hố mà từng thằng phải đào.

Stanley giậm chân xuống sống xẻng, nhấn nó vào mảnh đất khô cứng. Cậu không thể hiểu được tại sao Tia X lại quát mình. Nếu hấn không giao nộp ống tuýp, thì sao không để mình làm việc đó ? Hay hấn định im nó ? Ống tuýp có màu giống như vàng, nhưng Stanley không nghĩ nó là vàng thật.

Xe tải chờ nước tới không lâu sau khi mặt trời ló lên hấn. Stanley tu nốt giọt nước cuối cùng và leo lên khỏi hố. Vào thời điểm này trong ngày, thỉnh thoảng Stanley trông thấy vài quả đồi hay núi ở đằng xa, bên ngoài vùng lòng hồ. Chúng chỉ hiện ra trong thoáng chốc rồi lại nhanh chóng biến mất vào màn sương mù của hơi nóng và bụi.

Xe tải dừng lại, đám mây bụi trôi vù qua theo quán tính. Tia X ra đứng vào vị trí đầu hàng của mình. Ông Pendanski rót đầy nước vào bi-đông cho nó.

- Cám ơn, Má - Tia X nói, nhưng không đá động gì tới ống tuýp.

Ông Pendanski rót nước vào tất cả các bi-đông rồi leo lên buồng lái. Ông ta còn phải đi tiếp nước cho nhóm E nữa. Stanley thấy họ đang đào cách nhóm mình khoảng hai trăm thước.

- Ông Pendanski ! - Tia X gọi với lên từ dưới hố của nó - Chờ đã ! Ông Pendanski ! Tôi nghĩ tôi đã tìm thấy thứ gì đó !

Cả bọn bám theo ông Pendanski bước tới hố của Tia X. Stanley có thể trông thấy ống tuýp vàng lòi khỏi mớ đất ở đầu xẻng của Tia X.

Ông Pendanski xem xét cái ống và quan sát đáy ống thật lâu.

- Tôi nghĩ Cai sẽ thích cái này.

- Tia X có được nghỉ một ngày không ? - Mục Ống hỏi dồn.

- Cứ đào đi, chừng nào có ai nói gì hắng hay - ông Pendanski nói. Nhưng rồi ông cười, bảo thêm - Nhưng nếu là cậu, Rex à, tôi sẽ không đào cật lực đâu.

Stanley nhìn đám mây bụi băng qua hồ lướt về phía căn chòi dưới cây sồi.

Bọn con trai của nhóm E đành chờ đợi.

Chúng không phải chờ lâu, chiếc xe tải đã quay trở lại. Ông Pendanski bước ra khỏi buồng

lái. Một phụ nữ cao, tóc đỏ, bước ra từ cửa bên kia. Trông bà ta thậm chí còn cao hơn nữa, bởi vì Stanley đang ở dưới hố. Bà ta đội nón cao bồi màu đen, chân dận ủng cao bồi đen đóng đinh tán bằng những hòn đá màu ngọc lam. Ống tay áo sơ-mi của bà xắn cao, để lộ cánh tay sạm màu chi chít tàn nhang, cả mặt cũng đầy tàn nhang. Bà ta bước thẳng tới chỗ Tia X.

- Cậu tìm thấy cái này ở đây ?

- Vâng, thưa bà.

- Công lao của cậu sẽ được tưởng thưởng - Bà ta quay sang ông Pendanski - Lái xe đưa Tia X về trại. Cho cậu ta tắm gấp đôi, và phát bộ đồ sạch cho cậu ta. Nhưng trước tiên tôi muốn anh rót đầy nước vào bi-đông của tất cả mọi người đã.

- Tôi mới rót xong mà - ông Pendanski nói.

Bà Cai trừng mắt nhìn ông.

- Gì cơ ? - bà ta nói, giọng nhẹ như ru.

- Tôi vừa rót nước xong thì Rex....

- Gì cơ ? - bà Cai lặp lại - Ta có hỏi anh đổ nước lần cuối vào lúc nào đâu ?

- Nhưng, vừa mới...

- Gì cơ.

Ông Pendanski im bật. Bà Cai ngoắt ngón tay ra hiệu cho ông lại gần.

- Trời nóng rồi đấy, và sẽ còn nóng hơn nữa. Mà các chàng trai giỏi giang này lại đang làm việc vất vả. Sao anh không nghĩ rằng họ có lẽ đã uống hết chỗ nước mà anh vừa rót đầy bi-đông cho họ ?

Ông Pendanski im thín thút.

Bà Cai quay qua Stanley,

- Mọi Hang, làm ơn lại đây ?

Stanley ngạc nhiên vì bà ta biết biệt danh của cậu. Cậu chưa hề trông thấy bà ta. Cho đến khi bà ta leo ra khỏi xe tải, cậu thậm chí còn không biết Cai là phụ nữ.

Cậu sợ sệt đi về phía bà ta.

- Ông Pendanski và tôi đang tranh luận. Chú em đã uống hết nước mà ông Pendanski rót vào bi-đông của chú em lần cuối cùng chưa ?

Stanley không muốn gây khó cho ông Pendanski.

- Cháu vẫn còn nhiều - cậu nói.

- Gì cơ.

Cậu lí nhí - Dạ, cháu đã uống một ít.

- Cảm ơn ! Phiền cậu đưa tôi bi-đông của cậu.

Stanley trao nó cho bà ta. Những móng tay của bà ta sơn màu đỏ bầm.

Bà ta điệu dàng lắc bi-đông, làm nước óc ách bên trong.

- Ông có nghe tiếng bình rỗng không ? - bà ta hỏi.

- Có - ông Pendanski đáp.

- Thế thì rót đầy vào. Và lần tới, ta bảo ông làm gì, mong ông làm ngay không thắc mắc. Nếu việc tiếp nước quá khó nhọc với ông, thì ta sẽ đưa ông cái xẻng. Ông có thể đào hố để Mọi Hang lo đổ nước vào bi-đông - Bà ta quay lại Stanley - Ta nghĩ là việc đó cũng không quá khó nhọc đối với chú em, đúng không ?

- Vâng - Stanley nói.

- Vậy thì sao ? - bà ta hỏi ông Pendanski - Ông muốn đổ nước vào bi-đông hay là muốn

đào hố ?

- Tôi sẽ đổ nước vào bi-đông - ông Pendanski đáp.
- Cảm ơn.

Ông Pendanski rót đầy nước vào các bi-đông.

Bà Cai rút một cây chìa ba ra khỏi thùng xe tải. Bà ta chọc chọc, bới bới quanh đồng đất của Tia X xem còn có thứ gì khác bị chôn dưới đó nữa không.

- Chở Tia X đi xong, khi ông quay lại, ta muốn ông mang theo ba chiếc xe cút kít(.) tới đây - bà ta ra lệnh.

Tia X leo lên xe tải. Chiếc xe vọt đi, nó nhào người ra ngoài ô cửa sổ rộng vẫy tay.

Bà Cai bảo:

- Zero, ta muốn cậu đào nốt hố của Tia X - Xem ra bà ta biết Zero là đứa đào hố nhanh nhất.

- Nách và Mục Ống, cứ đào tiếp hố của mình. Nhưng mỗi đứa sẽ có thêm trợ thủ. Dích Dắc giúp Nách. Nam Châm ra giúp Mục Ống. Còn Mọi Hang làm chung với Zero. Chúng ta sẽ đào hai lần. Zero đào đất ra khỏi hố và Mọi Hang sẽ cẩn thận xúc đất lên xe cút kít. Dích Dắc cũng làm giống vậy cho Nách, Nam Châm và Mục Ống cũng thế. Ta không muốn bỏ sót bất cứ thứ gì. Nếu một trong hai đứa tìm thấy gì, thì cả hai sẽ được nghỉ suốt ngày còn lại và được tắm gấp đôi. Hễ xe cút kít đầy đất, các cậu phải đẩy nó ra khỏi khu vực này. Ta không muốn đất đổ choán chỗ.

Bà Cai nán lại công trường đến hết ngày, cùng với ông Pendanski và ông Ngài - gã này xuất hiện liền sau đó một lúc. Thỉnh thoảng ông Ngài đi bộ tiếp nước cho trại viên của những nhóm khác, chiếc xe tải nước đậu luôn tại chỗ. Bà Cai không muốn để một ai thuộc nhóm D phải khát nước.

Stanley làm như được bảo. Trong lúc xúc đồng đất do Zero đào lên xe cút kít, cậu xem xét rất kỹ mặc dù biết chắc chắn sẽ chẳng tìm được gì.

Việc này dễ hơn đào hố. Hễ xe cút kít đầy đất, cậu đẩy nó đi thật xa rồi mới đổ đất.

Bà Cai không sao đứng yên được. Cứ bước luẩn quẩn xung quanh, hết nhòm qua vai bọn con trai lại chọc ngoáy cây chìa ba vào các đồng đất.

- Chú mày làm giỏi lắm, giỏi - bà ta khen Stanley

Một lát sau, bà bảo bọn chúng hoán đổi vị trí, để Stanley, Dích Dắc, và Nam Châm đào hố, còn Zero, Nách và Mục Ống đổ xe cút kít.

Sau bữa trưa, Zero lại vào vị trí đào hố và Stanley quay lại với xe cút kít.

- Không việc gì phải vội. Quan trọng là không được bỏ sót cái gì hết - bà Cai lặp đi lặp lại.

Bọn trẻ đào đến khi mỗi hố rộng và sâu gần hai thước. Nhưng không sao, hai đứa đào chung hố hai thước vẫn dễ hơn là mỗi đứa đào một cái hố thước rưỡi.

- Được rồi, hôm nay thế là đủ - bà Cai nói - Ta đã chờ được đến giờ này thì ta có thể đợi thêm một ngày nữa.

Ông Ngài lái xe đưa bà ta trở lại căn chòi.

- Em thắc mắc không biết làm thế nào mà bà ta biết hết tên tụi mình - Stanley nói khi trở về trại.

Dích Dắc giải thích:

- Bà ta theo dõi tụi mình mà. Bà ta gắn băng ghi âm với camera bí mật khắp nơi. Trong

lầu, trong Phòng Đồ Nát, trong buồng tắm.

- Buồng tắm cũng có ? - Stanley kinh ngạc. Nó tự hỏi, liệu Dích Dắc có khoá lác không ?

- Những camera tí hon. Chỉ bằng cái móng chân út - Nách dậm thêm.

Stanley bán tín bán nghi. Cậu không tin rằng có loại camera nào nhỏ như thế. Máy ghi âm thì có thể.

Cậu bỗng hiểu ra tại sao Tia X không muốn nói chuyện với cậu về ống tuýp vàng trong bữa sáng. Tia X sợ bà Cai nghe lóm.

Có một điều chắc chắn: người ta bắt trại viên đào hố không phải để “xây dựng nhân cách”. Rõ ràng họ đang tìm kiếm cái gì đó.

Và cho dù họ kiếm gì chẳng nữa, thì họ cũng đã kiếm sai chỗ rồi.

Stanley đưa mắt nhìn bao quát khắp hồ, về phía địa điểm hôm qua cậu đã phát hiện được ống tuýp vàng. Trong tâm trí cậu hình dung mình đang đào cái hố ấy.

Bước vào Phòng Đồ Nát, Stanley nghe tiếng Tia X oang oang:

- Nghe tao nói này. Tao nói có đúng không, hả, đúng không ?

Những thân xác còn lại trong phòng hết thấy đều bèo nhèo, không khác những bao đựng thịt với xương là mấy, chúng rũ rượi vắt ngang qua đám ghế gãy và đi-văng ọp ẹp. Trong khi Tia X lại tràn trề sinh lực, cười khàn khàn, vừa khua khoắng hai cánh tay vừa gọi lớn.

- Vào đây, Mọi Hang, anh bạn của tôi !

Stanley lách mình băng qua căn phòng.

- Ê, xích ra, Mục Ống - Tia X í ới - Tránh ra cho Mọi Hang đi coi.

Stanley đổ phịch xuống đi-văng.

Cậu vừa thử tìm xem có camera giấu trong buồng tắm không, nhưng chẳng thấy gì, và cậu hy vọng Cai cũng không trông thấy cậu sục sạo.

- Chuyện gì vậy ? - Tia X hỏi - Bộ bọn bay mệt lắm sao ? - anh chàng cười rít lên.

- Ừm, bớt cái miệng mày lại đi. Tao đang coi tivi - Dích Dắc rên rầm.

Stanley hờ hững liếc qua Dích Dắc, thằng này đang chăm chú dán mắt vào màn hình vô tuyến mờ mờ.

Sáng hôm sau, bà Cai đón bọn con trai trong bữa điểm tâm và cùng đi với chúng ra những cái hố. Bốn đứa đào đất và ba đứa đẩy xe cút kít. Bà ta giả lả với Tia X:

- Gặp chú em ở đây ta vui quá. Chúng tôi rất cần đôi mắt tinh tường của chú em.

Phần lớn thời gian, Stanley đẩy xe nhiều hơn là đào đất, bởi vì cậu là đứa đào chậm rì. Cậu đem đất thừa đi đổ vào những hố đã đào trước kia. Cậu cẩn thận không trút một mẩu đất nào vào cái hố đã tìm thấy ống tuýp vàng.

Trong đầu cậu vẫn nhớ rõ mồn một cái ống. Trông nó quen quá mà sao cậu không thể nào nhớ ra được. Cậu nghĩ, có lẽ nó là nắp của một cây bút vàng lạ lùng. K.B có thể là tên viết tắt của nhà văn nổi tiếng nào đó. Những văn hào lấy lòng duy nhất cậu có thể nghĩ ra được là Charles Dickens, William Shakespeare, Mark Twain. Với lại, trông nó không hẳn là cái nắp bút.

Đến bữa trưa, bà Cai bắt đầu mất kiên nhẫn. Bà ta hối thúc bọn trẻ ăn nhanh để còn làm việc, rồi bà cảnh báo ông Ngài:

- Nếu ông không giục chúng nó lẹ lên thì chính ông phải chui xuống hố đào cùng với chúng.

Ăn xong, cả bọn hối hả làm, nhất là khi có ông Ngài canh chừng. Gò lưng đẩy xe cút kít, Stanley chạy ríu cả chân. Ông Ngài cứ luôn miệng nhắc nhở rằng chúng không phải là nữ Hướng đạo sinh.

Mãi đến khi tất cả các nhóm khác đã đào xong hố của họ, nhóm của Stanley vẫn chưa được ngừng tay.

Sau đó, lúc nằm sóng soài trên một chiếc ghế bị rút sạch đệm nhồi, Stanley cố vắt óc nghĩ cách làm sao báo cho bà Cai biết đích xác chỗ ống tuýp được tìm thấy mà không lôi mình và Tia X vào rắc rối. Xem ra chẳng có cách nào. Thậm chí cậu còn nghĩ đến việc ban đêm lén ra ngoài và tự mình đào cái hố ấy. Nhưng sau một ngày hùng hục đào, lại tiếp tục đào giữa đêm hôm khuya khoắt thì chắc chết mất. Ngoài ra, ban đêm, toàn bộ xẻng đều cất trong nhà kho bị

khóa, để phòng bọn trại viên vác xẻng ra làm vũ khí.

- Stanley - ông gọi và đi về phía nó.

- Nó là Mọi Hang - Tia X nhắc.

- Stanley - ông Pendanski lặp lại.

- Tên tôi là Mọi Hang - Stanley điềm nhiên đáp.

- Ừm, tôi nhận được một lá thư đề tên ai đó là Stanley Yelnats - ông Pendanski bảo. Ông lật đi lật lại chiếc phong bì trong tay - Chẳng thấy chỗ nào ghi là Mọi Hang cả.

- Ồ, cảm ơn - Stanley nói và cầm lấy phong thư. Đó là thư của mẹ cậu.

- Thư ai vậy ? Thư mẹ mày hả ? - Mục Ống hỏi. Stanley nhét lá thư vào túi quần rộng thùng thình của cậu.

- Không đọc cho bọn này nghe sao ? - Nách hỏi toáng lên.

- Tha cho nó đi - Tia X ra lệnh - Nếu Mọi Hang không muốn đọc cho tụi mình nghe thì nó không việc gì phải đọc. Chắc là thư của bạn gái nó đấy.

Stanley cười toét.

Sau đó, khi bọn con trai kéo nhau đi ăn tối, Stanley mới đọc thư.

Stanley yêu quý,

Thật sung sướng biết chừng nào khi nhận được tin của con. Những gì con viết trong thư vừa rồi khiến mẹ ngỡ mình như một bà mẹ có đủ tiền cho con mình đi trại hè vậy. Mặc dù mẹ biết là không phải thế, nhưng mẹ rất tự hào vì con đã không nản lòng trong tình thế khó khăn ngặt nghèo. Không chừng vụ này lại mang điều tốt đẹp đến cho con cũng nên. Ai mà biết được !

Ba con nghĩ rằng ông ấy đã tiến rất gần tới bước đột phá trong dự án giày thể thao của mình. Mẹ hy vọng điều đó là thật. Chủ nhà dọa sẽ đuổi cổ chúng ta vì mùi hôi gớm ghiếc quá.

Mẹ rất tội nghiệp cho bà già bé nhỏ sống trong chiếc giày. Chắc cái mùi khiếp đảm lắm !

Tình thương cho mẹ con ta.

- Có gì tức cười dữ vậy ? - Zero hỏi.

Stanley giật phắt mình. Cậu tưởng Zero đi ăn tối với bọn kia rồi chứ.

- Không có gì. Chỉ là thư mẹ tớ viết thôi.

- Bà ấy viết gì vậy ? - Zero hỏi tiếp.

- Không có gì.

- Ờ, xin lỗi nhá - Zero bí xị.

- Ờ thì, ba tớ đang thử phát minh ra cách tái chế giày cũ. Cho nên nhà tớ nồng mùi khủng khiếp, vì ông ấy luôn nấu giày cũ mà. Với lại trong thư, mẹ tớ bảo mẹ tớ rất tội nghiệp cho bà già bé nhỏ sống trong chiếc giày. Chắc cái mùi khiếp đảm lắm !

Zero nhìn Stanley trân trối.

- Cậu có biết bài hát ru đó không ?

Zero nín thinh.

- Cậu có từng nghe bài hát ru về một bà già bé nhỏ sống trong chiếc giày chưa ?

- Chưa.

Stanley kinh ngạc.

- Bài đó thế nào ? - Zero hỏi.

- Thế, cậu chưa bao giờ xem phim Con đường vòng à ? - Stanley hỏi.

Zero vẫn nhìn trân trối.

Stanley vội vã đi ăn tối. Cậu cảm thấy lỗ bịch nếu ngâm nga bài hát ru tại Trại Hồ Xanh.

Trong suốt tuần kế tiếp và nửa tuần sau nữa, bọn con trai cứ mãi miết đào xung quanh khu vực mà Tia X hô hoán là đã tìm thấy ống tuýp vàng. Chúng nói rộng hố của Tia X, cũng như hố của Nách và của Mục Ống. Cho đến ngày thứ tư thì tất cả ba hố giao nhau, tạo thành một cái ao khổng lồ.

Cứ mỗi ngày trôi qua, bà Cai lại mất dần kiên nhẫn. Sáng sáng, bà ta xuất hiện trễ hơn và chiều chiều thì biến đi sớm hơn. Đồng thời, bọn con trai vẫn phải tiếp tục đào càng lúc càng muộn hơn.

- Hố với hiếc gì chẳng rộng hơn hôm qua chút nào khi ta ra về - bà ta cúi kính trong một buổi sáng đến trễ, lúc mặt trời đã lên cao - Mấy người mò mẫm gì ở dưới đó, hả ?

- Không gì cả - Mục Ống hấp tấp đáp.

Nói thế là không xong rồi.

Đúng lúc đó Nách quay lại sau khi đi vệ sinh

- Mày tử tế góm mới nhập bọn này. Mày vừa làm cái giống gì đấy ? - bà ta rửa rói.

- Dạ, tôi cần... phải... ừm... đi...

Bà Cai chọc mạnh cây đinh ba khiến thằng bé ngã ngửa vào hố. Cú đâm để lại ba lỗ thủng và ba tia máu trước ngực áo thun của Nách.

- Lão cho chúng nó uống quá nhiều nước đấy - bà Cai xỉ vả ông Pendanski.

Chúng vẫn đào hừng hực đến sẩm tối, thật lâu sau khi tất cả các nhóm khác đã kết thúc ngày làm việc của họ. Stanley cùng với sáu đứa nhóm D ở luôn dưới cái hố to. Chúng đã thôi dùng xe cút kít.

Cậu xắn xẻng vào thành hố. Cậu xúc lên một ít đất, và đúng lúc đang nâng xẻng lên miệng hố thì xẻng của Dích Dắc táng thẳng vào thái dương của cậu.

Stanley đổ phập xuống.

Cậu không biết mình có ngất hay không. Nhìn lên cậu thấy cái đầu hoang dại của Dích Dắc đang ngó xuống dòm mình thao láo, miệng bai bai:

- Đùng hòng tao búng mớ đất đó hộ mày. Nó là đất của mày.

- Hây, Má ơi ! Mọi Hang bị thương - Nam Châm gọi om lên.

Stanley lần mấy ngón tay sờ lên cổ mình. Cậu cảm thấy máu ươn ướt và một vết thương khá to ngay dưới tai. Nam Châm giúp Stanley đứng dậy, rồi lên khỏi hố. Ông Ngài xé một mảnh giẻ từ bao đựng hạt hướng dương làm băng cá nhân và đắp lên vết thương cho Stanley. Xong, gã ra lệnh cho cậu quay trở lại làm việc.

- Chưa đến giờ nghỉ.

Khi Stanley chui xuống hố, Dích Dắc đang chờ nó.

- Đó là đất của mày. Mày phải xúc đi. Nó che mất đất của tao - Dích Dắc gầm bầm.

Stanley cảm thấy trời đất quay cuồng. Cậu thấy một đồng đất nhỏ. Phải mất một lúc cậu mới nhận ra đó là nhúm đất từ xẻng của mình rơi xuống khi bị táng.

Cậu liền xúc nó đi, lập tức Dích Dắc sục xẻng xuống mặt đất bên dưới chỗ vừa có “đất của Stanley.”

Sáng hôm sau, ông Ngài dẫn bọn con trai ra một khu vực khác trên hồ và mỗi đứa phải đào hố riêng, một thước rưỡi rộng và một thước rưỡi sâu.

Stanley vui mừng vì tránh xa được cái hố bự. Ít ra thì bây giờ cậu cũng biết mình cần phải đào bao nhiêu đất trong ngày. Và cũng thật nhẹ nhõm vì không có cái xẻng nào đưa qua mặt mình, không có bà Cai lượn lờ xung quanh.

Cậu thọc xẻng xuống đất, rồi chậm chậm xoay người đổ nó thành đồng. Cậu phải quay người thật êm và thật chậm. Nếu vặn mình nhanh quá, cậu sẽ cảm thấy đau nhói ở vết thương do xẻng của Dích Dắc táng phải.

Chỗ giữa cổ và tai cậu sưng vù lên. Trong trại không có gương soi, nhưng cậu tưởng tượng như có một quả trứng luộc lòi ra khỏi đầu mình.

Những phần còn lại của thân thể cậu hầu như không đau gì cả. Cơ bắp cậu đã mạnh mẽ lên, hai bàn tay cậu đã cứng cáp và chai sần. Tuy vẫn là đứa đào kém nhất, nhưng cậu không còn chậm hơn Nam Châm bao nhiêu. Chưa đầy ba mươi phút sau khi Nam Châm quay về trại, Stanley đã nhổ nước bọt vào cái hố của mình.

Tắm xong, cậu tổng bộ đồ dơ vào rương và lôi hộp giấy bút ra. Cậu ở lại trong lều viết thư, để Mục Ống và bọn con trai không chế giễu việc cậu viết thư cho mẹ.

Ba mẹ yêu thương,

Trại vất vả nhưng đầy thách thức. Tụi con chạy vượt chướng ngại vật và phải bơi cự ly dài trên hồ. Ngày mai tụi con sẽ học..

Cậu dừng bút khi Zero bước vào lều, nhưng rồi lại quay về với lá thư. Cậu không màng đến Zero. Thằng ấy chẳng là gì cả.

... leo núi. Con biết là việc đó nghe cở vể dễ sợ nhưng ba mẹ đừng lo,

Giờ thì Zero đang đứng bên cạnh, xem cậu viết. Stanley quay lại. Cậu cảm thấy cổ mình kêu rắc rắc.

- Tôi không thích có người đọc lén qua vai tôi, hiểu chứ ?

Zero chẳng nói gì.

... con sẽ cẩn thận. Ở đây không phải chỉ có vui chơi và nô đùa, nhưng con nghĩ mình sẽ học được rất nhiều. Tụi con ở đây để xây dựng nhân cách mà. Các bạn khác...

- Tớ không biết cách - Zero thình lình cất tiếng.

- Hả ?

- Đẳng ấy dạy tớ được không ?

Stanley không biết cậu ta đang nói về chuyện gì.

- Dạy cái gì, dạy leo núi hả ?

Zero nhìn như muốn xuyên thủng Stanley.

- Hả ? - Stanley quát. Cậu đang nóng bức, mặt phờ và đau nhức.

- Tớ muốn học đọc và học viết - Zero nói.

Stanley buột miệng cười. Không phải cười nhạo Zero, mà vì cậu ngạc nhiên quá đỗi. Vậy mà bấy lâu cậu cứ tưởng Zero lén đọc thư qua vai cậu.

- Xin lỗi, mình không biết dạy thế nào.

Suốt cả ngày đào bới, cậu không còn sức đâu mà dạy Zero đọc với viết nữa. Cậu cần dành sức cho những người đáng quan tâm hơn.

- Đằng ấy không cần dạy tớ cách viết. Chỉ cần đọc thôi. Tớ chẳng có ai để viết thư - Zero bảo.

- Tiếc thật - Stanley lại nói.

Cơ bắp và đôi bàn tay không phải là phần cơ thể duy nhất của cậu đã mạnh mẽ lên trong những tuần qua. Tim cậu cũng sắt đá lên rồi.

Cậu viết nốt lá thư. Miệng cậu hầu như không còn đủ ướt để dán tem lên phong bì. Cứ như cho dù có uống bao nhiêu nước chẳng nữa, cậu vẫn luôn luôn khát.

Stanley tỉnh giấc vào đêm nọ vì một tiếng động lạ. Mới đầu, cậu nghĩ đó là tiếng con thú nào đó và ý nghĩ này khiến cậu sợ khiếp đảm. Nhưng khi đã tỉnh ngủ hẳn, cậu nhận ra tiếng động phát ra từ cái chõng kê bên.

Mực Ống đang khóc.

- Anh có sao không ? - Stanley thì thào.

Đầu Mực Ống giật phắt qua. Nó khịt mũi và ráng thở đều đặn.

- Ừm... tao chỉ... Ổn mà - nó thì thầm rồi khịt mũi cái nữa.

Sáng ra Stanley hỏi Mực Ống xem nó đã khỏe chưa.

- Mà y là cái khỉ gì, là mẹ tao chắc ? - Mực Ống dấm dăng.

Stanley nhướn một vai lên rồi lại hạ xuống.

- Tao bị dị ứng đấy, thì sao ? - Mực Ống hất hàm.

- Không sao - Stanley đáp.

- Mà y mà mở miệng lần nữa tao đập vỡ hàm y ngay.

Phần lớn thời gian, Stanley ngậm chặt miệng. Cậu không nói chuyện nhiều với bất cứ đứa nào, e rằng mình lỡ nói điều gì sai trái. Tuy chúng nó gọi cậu là Mọi Hang, và này kia, nhưng cậu không quên rằng chúng rất nguy hiểm. Tất cả bọn chúng hiện diện ở đây đều có lý do. Như câu cửa miệng của ông Ngài, rằng đây không phải là trại Nữ Hướng đạo sinh.

Stanley thầm cảm ơn là ở đây không có vấn đề phân biệt chủng tộc. Tia X, Nách và Zero da đen. Cậu, Mực Ống, và Dích Dắc da trắng. Nam Châm thuộc dân Hispanic. Nhưng khi ở ngoài hồ, tất cả bọn chúng đều mang một màu đỏ au như nhau - màu của đất.

Từ dưới hồ nhìn lên, cậu trông thấy chiếc xe tải chở nước và đám bụi mù mịt bám theo phía sau xe. Bi-đông của cậu vẫn còn gần một phần tư nước. Cậu lẹ làng tu hết sạch rồi ra xếp hàng, đằng sau Nam Châm và phía trước Zero. Không khí ngập ngụa hơi nóng, bụi đất và bốc mùi mệt nhọc.

Ông Ngài đổ nước vào bi-đông cho bọn chúng.

Xe tải đi khỏi. Stanley trở lại hồ, vừa cầm xẻng lên thì nghe tiếng Nam Châm la ồm tỏi:

- Aii-i ăn hạt hướng dương không ?

Nam Châm đang đứng trên mặt đất, tay cầm một bao hạt hướng dương. Nó vốc một nắm bỏ vào miệng, nhai và nuốt luôn cả vỏ.

- Thấy đây - Tia X hét.

Bao hạt hướng dương trông còn độ một nửa. Nam Châm xoắn miệng bao lại và ném cho Tia X.

- Làm sao mà y lấy được nó mà ông Ngài không biết ? - Nách hỏi.

- Em nhìn không nổi - Nam Châm nói. Nó xòe cả hai bàn tay ra, ngọ nguậy các ngón tay và cười. Ngón tay em giống như những cục nam châm vậy.

Cái bao chuyền từ Tia X sang Nách rồi qua Mực Ống.

- Ăn thứ không phải đồ hộp ngon hết sảy - Nách chép miệng.

Mực Ống quẳng cái bao cho Dích Dắc.

Stanley biết kế tiếp nó sẽ bay tới mình, nhưng thật tình cậu không muốn. Ngay từ lúc

Nam Châm hét lên “Ai ăn hạt hướng dương không”, cậu biết ngay là sẽ lời thôi to. Thế nào ông Ngài cũng sẽ quay lại. Mặt khác, vỏ hạt hướng dương mặn sẽ càng khiến cậu khát nước hơn.

Dích Dắc kêu lớn:

- Tới mày nè, Mọi Hang. Máy bay đã chuyển đến chuyển hàng đặc biệt...

Chẳng rõ hạt hướng dương đổ tràn ra trước khi chúng bay tới Stanley hay là sau khi cậu đánh rơi cái bao. Cậu mang máng thấy Dích Dắc không vận miệng bao lại trước khi quăng đi, và đó là lý do cậu không chụp được nó.

Nhưng sự việc xảy ra quá nhanh. Cái bao vừa mới thoảng vèo trên không trung thì điều kế tiếp Stanley biết là nó đã nằm trong hố của mình và hạt hướng dương đổ tung tóe ra đất.

- Chết tiệt ! - Nam Châm rên rỉ.

- Xin lỗi - Stanley vừa nói vừa lật đật hốt hạt hướng dương vào bao.

- Tao không muốn ăn đất - Tia X rít lên.

Stanley không biết phải làm gì.

- Xe tải tới ! - Dích Dắc báo động.

Stanley ngước lên nhìn đám bụi đang tiến đến rồi lại ngó xuống đồng hạt hướng dương đổ. Cậu lai có mặt không đúng chỗ và không đúng lúc rồi.

Có gì mới đâu ?

Cậu thọc xẻng xuống hố, cố búng đất lên để lấp kín đồng hạt hướng dương.

Sau đó cậu mới nhận thấy đáng ra nên hất đất từ đồng đất đã đào trở xuống hố. Nhưng ý nghĩ đổ đất vào hố của mình là không thể nghĩ ra được.

- Chào ông Ngài. Ông quay trở lại sớm thế ? - Tia X mau miệng.

- Ông vừa mới tới mà - Nách tiếp lời.

- Khi ta vui thời gian trôi vùn vụt - Nam Châm lải nhải.

Stanley tiếp tục búng đất trong hố của nó.

- Lũ Nữ Hướng đạo sinh chúng mày hơn hử quá nhỉ ? - ông Ngài hỏi. Gã rảo từ hố này qua hố khác. Gã đá một đồng đất bên cạnh hố của Nam Châm, rồi đi về phía hố của Stanley.

Stanley thấy hai hạt hướng dương dưới đáy hố của mình. Cậu hấp tấp phủ lấp chúng thì lại để lòi ra một góc bao tải.

- Ố ồ, mày nhìn thấy cái gì vậy, Mọi Hang ? - ông Ngài đứng phía trên nó - Hình như mày tìm được gì đó thì phải.

Stanley không biết phải làm gì.

Ông Ngài ra lệnh:

- Bươi ra coi. Để tao đem nó cho Cai. Có thể mẹ ta sẽ cho mày nghỉ hết thời gian còn lại trong ngày.

- Không có gì cả - Stanley lí nhí.

- Để tao làm quan tòa xem nào - ông Ngài bảo. Stanley cúi xuống và lôi lên cái bao tải rỗng. Cậu cố đưa nó cho ông Ngài nhưng không sao với tới. Ông Ngài nạt nộ:

- Hự, nói coi, Mọi Hang. Làm thế nào mà bao hạt hướng dương của tao lại ở dưới hố của mày ?

- Tôi đánh cắp nó từ xe tải.

- Mày á ?

- Phải, thưa Ngài.

- Thế, chuyện gì đã xảy ra với nguyên một bao hạt hướng dương vậy ?

- Tôi ăn hết rồi.
 - Mình mày.
 - Phải, thưa Ngài.
 - Ê, Mọi Hang ! - Nách chen vào - Mày không chia cho bọn tao hả ?
 - Trời đất - Tia X ca cẩm.
 - Tao tưởng mày là bạn của tụi tao chứ - Nam Châm trách móc.
- Ông Ngài nhìn khắp từng tầng thang một rồi lại nhìn Stanley.
- Để coi Cai tính sao về chuyện này. Đi.

Stanley leo ra khỏi hố và đi theo ông Ngài tới xe tải. Tay cậu vẫn cầm cái bao không.

Thật dễ chịu khi ngồi trong xe tải, thoát khỏi ánh mặt trời trực tiếp. Stanley ngạc nhiên thấy mình bình thản trước bất cứ việc gì sẽ xảy ra vào lúc ấy. Nhưng quả là vậy. Thật dễ chịu khi được chuyển sang ngồi vào một chỗ thoải mái đến thế. Và khi xe tải xóc tung tung trên con đường đất, cậu có thể cảm nhận không khí thổi qua cửa sổ để mở, phả vào gương mặt đầm mồ hôi và nóng hực của mình.

Đi dưới bóng râm của hai cây sồi mới thích làm sao. Stanley tự hỏi, phải chăng những tên tử tù cũng cảm thấy như thế trên đường đi đến ghế điện - cảm nhận tất cả những điều tốt đẹp trên đời lần cuối cùng.

Họ phải bước vòng qua những cái hố để tới cửa chòi gỗ. Stanley ngạc nhiên khi thấy có nhiều hố quanh chòi đến vậy. Cậu cứ đinh ninh rằng bà Cai không muốn các trại viên đào quá gần nơi ở của bà ta. Hố ở đây sát nhau hơn, với những hình dáng và kích thước khác nhau.

Ông Ngài gõ cửa. Stanley vẫn cầm khư khư cái bao rỗng.

- Hử ? - bà Cai lên tiếng, mở cửa ra.

Ông Ngài báo cáo:

- Ngoài hồ có chút phiền toái. Mọi Hang sẽ cho bà biết sự việc.

Bà Cai trừng mắt nhìn ông Ngài một thoáng, rồi chĩa ánh mắt vào Stanley. Cậu cảm thấy như sắp chết đến nơi.

- Vào mau. Mấy người tổng hết hơi lạnh ra rồi - bà Cai giục.

Ở bên trong chòi có máy điều hòa nhiệt độ. Tivi đang mở. Bà ta nhặt cái điều khiển lên và tắt tivi.

Bà Cai ngồi xuống một chiếc ghế bố. Bà ta đi chân đất, mặc quần soóc. Chân bà cũng chỉ chút tàn nhang hệt như ở trên mặt.

- Chú chàng này định nói gì cho tôi nghe, hử ?

Stanley hít một hơi để trấn tĩnh.

- Trong khi ông Ngài rót nước vào bi-đông, cháu đã lên vào xe tải và đánh cắp bao hạt hướng dương của ông ấy.

- Ra vậy - bà ta quay qua ông Ngài - Chính vì thế mà lão điệu nó lên đây ?

- Vâng, nhưng tôi nghĩ nó nói láo. Tôi nghĩ đứa khác chôn cái bao, còn Mọi Hang bao che cho Tia X hay đứa nào đó. Bao cả mười ký chứ ít đâu, thế mà nó dám bảo là một mình nó ăn hết sạch rồi - Gã giật cái bao khỏi tay Stanley và trao nó cho bà Cai.

- Ra vậy - bà Cai lại nói.

- Cái bao không đầy. Cháu làm đổ nhiều lắm. Bà có thể kiểm tra hố của cháu - Stanley chống chế.

- Trong phòng kia kìa, Mọi Hang, có một cái hộp nhỏ, in hoa. Làm ơn lấy nó ra đây cho ta được không ? - bà ta chỉ một cánh cửa.

Stanley nhìn cánh cửa, rồi nhìn bà Cai, rồi lại nhìn cánh cửa. Cậu lừng khừng đi về phía ấy.

Có vẻ như đó là phòng trang điểm, có bồn tắm và gương soi. Kế bên bồn tắm, cậu thấy cái hộp màu trắng, in hình hoa hồng.

Cậu đem nó trở ra cho bà Cai, và bà ta đặt nó lên bàn cà phê phủ kính ở trước mặt. Bà ta tháo móc gài và mở hộp ra.

Đó là hộp trang điểm. Mẹ Stanley cũng có một cái tựa tựa như cái này. Cậu thấy vài lọ thuốc sơn móng tay, thuốc tẩy móng, hai thỏi son môi, hũ phấn hồng và những hũ khác.

Bà Cai cầm một lọ thuốc sơn móng tay màu đỏ bầm lên - Chú em thấy cái này chứ, Mọi

Hang ?

Cậu gật đầu.

- Đây là sơn móng tay đặc biệt của ta. Chú em có thấy màu đỏ đậm đặc này không ? Chú em không mua được nó ở đâu đâu. Tự tay ta pha chế lấy đấy.

Stanley không biết tại sao bà ta lại chỉ cho cậu xem lọ thuốc. Cậu cũng thắc mắc tại sao bà Cai lại cần phải sơn móng tay.

- Chú em có muốn biết công thức pha chế bí mật của ta không ?

Cậu nhướn một vai lên rồi lại hạ xuống.

Bà Cai mở cái lọ ra - Nọc rắn chuông đấy. Bằng một cái chổi nhỏ, bà ta bắt đầu sơn móng bàn tay trái của mình - Nó hoàn toàn vô hại... khi đã khô.

Sơn xong bàn tay trái, bà ta vẩy vẩy tay trong không khí vài giây, rồi bắt đầu sơn các móng bàn tay phải - Nó chỉ độc khi ướt.

Sơn xong tất cả các móng, Cai đứng lên. Bà ta tiến lại gần và chạm các ngón tay vừa sơn lên mặt Stanley. Bà ta lướt rất nhẹ mấy móng nhọn còn ướt lên má Stanley. Cậu cảm thấy da mình nổi gai.

Móng tay đỏ loét của bà ta hình như hơi chạm vào vết thương đang sau tai cậu. Cú nhói buốt khiến cậu bật ngửa ra sau.

Bà Cai quay qua đối mặt với ông Ngài đang ngồi trên bậc thềm trước lò sưởi.

- Vậy lão nghĩ chú em đây đánh cắp hạt hướng dương của lão à ?

- Không, nó nói nó ăn cắp, nhưng tôi nghĩ là... Bà ta sấn về phía ông Ngài và quệt một cái ngang

mặt gã.

Ông Ngài nhìn bà Cai trừng trừng. Má bên trái của gã xuất hiện ba đường kẻ sọc, đỏ lôm. Stanley không biết màu đỏ đó là sơn móng tay của bà Cai hay là máu của gã.

Thoáng sau, nọc độc thấm vào. Bất chợt, Ngài thét lên thất thanh và giơ hai bàn tay ôm mặt. Hắn đổ vật, lăn khỏi thềm lò sưởi xuống thảm

Bà Cai nói nhẹ ru:

- Ta không quan tâm đến hạt hướng dương của lão.

Ông Ngài gào thê thảm.

- Nếu lão muốn biết, thì ta thích khi lão hút thuốc hơn - bà Cai nói.

Khoảng một giây, hình như cơn đau của ông Ngài dịu đi. Gã thở dốc vài hơi. Rồi, bất chợt, đầu gã giật một cái và lại thét lên rợn óc, ghê hơn cả lần trước.

Bà Cai quay qua Stanley.

- Ta đề nghị chú em quay trở về hố của mình ngay.

Stanley dợm đi, nhưng ông Ngài nằm chắn lối. Stanley có thể thấy những đường gân nổi trên mặt gã giãn giật và co rút. Cơ thể gã cong lên đau đớn.

Stanley cẩn thận bước qua gã.

- Ông ấy... ?

- Gì cơ ? - bà Cai nói.

Stanley kinh sợ đến nỗi im bật.

- Lão không chết đâu - bà Cai bảo - Xui cho chú em quá.

Stanley phải đi bộ một quãng đường dài mới về lại hố của mình. Nhìn xuyên qua màn hơi nóng và bụi, cậu thấp thoáng thấy các trại viên đang giờ xẻng lên lại hạ xẻng xuống. Nhóm D ở mãi tít đằng xa.

Cậu nhận ra là, một lần nữa, mình sẽ lại phải đào thật lâu sau khi những người khác đã nghỉ. Cậu hy vọng mình sẽ đào xong trước khi ông Ngài hồi phục. Cậu không muốn ở ngoài hồ một mình với ông Ngài.

Lão không chết đâu - bà Cai đã nói với cậu - Thật xui cho chú em.

Thất thểu bước qua vùng đất hoang vu, Stanley nghĩ mông lung về cụ cố tổ của mình không phải là kẻ ăn trộm lợn, mà là con trai của kẻ ăn trộm lợn bị chính Kate Barlow Hôn Môi cướp.

Cậu ráng tưởng tượng xem cụ cố tổ cảm thấy như thế nào sau khi bị Kate Hôn Môi bỏ lại bơ vơ giữa sa mạc. Chắc chắn cũng không khác nhiều cái cảm giác cậu đang cảm thấy bây giờ. Kate Hôn Môi đã đẩy cụ cố tổ vào tình cảnh phải đối mặt với sa mạc khô cằn, nắng cháy da. Bà Cai đẩy Stanley vào thế phải đối mặt với ông Ngài.

Cụ cố tổ của Stanley đã cầm cự sao đó để sống sót được mười bảy ngày, trước khi được hai người thợ săn rắn chuông cứu. Cụ đã hóa điên khi họ tìm thấy cụ.

Khi được hỏi làm thế nào mà sống được lâu thế, cụ trả lời rằng cụ “đã tìm thấy chốn nương náu trong ngón tay cái của Chúa.”

Cụ phải nằm viện gần một tháng. Kết quả là cụ cưới một trong những cô y tá ở đó. Không ai, kể cả chính cụ, từng biết cụ có ý gì khi nói về ngón tay cái của Chúa.

Stanley bỗng nghe thấy một âm thanh chói tai. Cậu liền dừng phắt lại giữa chừng, một chân vẫn còn giờ ra trước.

Một con rắn chuông đang nằm cuộn tròn ngay bên dưới bàn chân cậu. Đuôi nó nhổng lên lúc lắc kêu lách cách.

Cậu rút chân lại rồi quay đầu cắm cổ chạy. Con rắn chuông không đuổi theo cậu. Nó chỉ rung đuôi để báo động cho cậu chạy đi.

- Cảm ơn mày đã cảnh báo - Stanley lầm bầm trong khi tim đập thình thịch.

Con rắn chuông đó hẳn sẽ nguy hiểm hơn nhiều nếu nó không rung chuông.

- Ê, Mọi Hang. Mày vẫn còn sống à ? - Nách kêu lớn.

- Cai nói gì vậy ? - Tia X hỏi.

- Mày nói gì với mụ ấy ? - Nam Châm hỏi chen vào.

- Em bảo với bà ấy là em đã ăn cắp bao hạt hướng dương - Stanley đáp.

- Hay đấy - Nam Châm bình phẩm.

- Mụ ta đã làm gì ? - Dích Dắc hỏi.

Stanley nhún một bên vai - Không làm gì cả. Bà ta đã nổi điên với ông Ngài vì tội quấy rầy bà ta.

Cậu không muốn kể chi tiết sự việc. Nếu cậu không kể thì coi như không có chuyện gì xảy ra.

Cậu đi về hố của mình, và ngạc nhiên hết sức, nó đã được đào gần xong rồi. Cậu nhìn nó

trên trời, sừng sốt. Không thể hiểu nổi.

Hoặc có lẽ cũng hiểu được. Cậu mỉm cười, chợt nhận ra. Có thể vì mình bị mang tội ăn cắp bao hạt hướng dương, nên bọn kia đã đào hố giùm mình.

- Ừm, cảm ơn - cậu nói.

- Đừng có giương mắt nhìn tao - Tia X bảo.

Bối rồi, Stanley nhìn quanh - từ Nam Châm, đến Nách, qua Dích Dắc rồi đến Mục Ống. Không đứa nào nhận sự cảm ơn của nó.

Rồi cậu quay qua Zero. Thằng này đang cắm cúi đào hố của nó kể từ khi Stanley quay về. Hố của Zero nhỏ hơn hố của tất cả những đứa khác.

Stanley là đứa đầu tiên đào xong. Cậu nhổ nước bọt vào hố của mình rồi đi tắm và thay bộ đồ sạch ra. Đã cách kỳ giặt giũ ba ngày nên tiếng là đồ sạch nhưng nó dơ dáy và bốc mùi. Ngày mai bộ này sẽ trở thành đồ đi làm, và bộ kia sẽ đem giặt.

Cậu chưa đoán ra lý do khiến Zero đào hố giùm cậu. Zero thậm chí không ăn lấy một hạt hướng dương.

- Tao đoán là nó thích đào hố - Nách nói.
- Thì nó là chuột chũi. Tao nghĩ nó ăn đất - Dích Dắc bảo.
- Chuột chũi không ăn đất. Giun mới ăn đất - Tia X chỉnh.

Và Mục Ống hỏi um lên:

- Ê, Zero ? Mày là chuột chũi hay là giun ?

Zero không nói gì.

Stanley thậm chí vẫn chưa cảm ơn cậu ta. Nhưng giờ thì cậu ngồi trên chõng chờ Zero từ buồng tắm quay về.

- Cảm ơn - cậu nói khi Zero chui qua cửa lều.

Zero liếc Stanley rồi đi tới chõng rương, chỗ cất đồ dơ và khăn tắm của nó.

- Sao đằng ấy lại giúp tớ ? - Stanley hỏi.

Zero quay qua - Đằng ấy không ăn cắp hạt hướng dương.

- Thì đằng ấy cũng không - Stanley bảo.

Zero nhìn cậu chõng chọc. Mắt nó mở to ra, có vẻ như đang nhìn xuyên qua Stanley.

- Đằng ấy cũng không ăn cắp giày thể thao - nó buông lời.

Stanley im re.

Cậu nhìn theo Zero đang bước ra khỏi lều. Nếu ai đó có con mắt như máy chụp X-quang thì người đó phải là Zero.

- Khoan đã ! - Stanley kêu lớn, đoạn tất tưởi chạy theo cậu ta.

Zero đã đứng lại ở bên ngoài lều, Stanley suýt đâm sầm vào nó.

- Tớ sẽ thử dạy cậu đọc nếu cậu muốn - Stanley đề nghị - Tớ không biết mình có dạy được không, nhưng hôm nay tớ không đến nỗi mệt phờ vì cậu đã đào giùm cho tớ nhiều rồi.

Nụ cười toe toét nở trên gương mặt Zero.

Chúng quay trở vào lều, ở đó đỡ bị quấy rối hơn. Stanley lôi hộp giấy và một cây bút ra khỏi rương. Chúng ngồi phệt xuống đất.

- Cậu có biết bảng chữ cái không ? - Stanley hỏi. Thoảng một giây, Stanley cảm tưởng như bắt gặp sự phản kháng trong mắt Zero, nhưng rồi nó vụt tắt ngay.

- Mình nghĩ mình biết vài chữ. A, B, c, D - Zero trả lời.

- Rồi tới - Stanley khuyến khích.

Mắt Zero ngược lên trần - E...

- F - Stanley nhắc.

- G - Zero tiếp lời. Khi đánh vắn nó phì chút hơi ra khỏi khóe miệng - H... I... K, P.

- H, I, J, K, L - Stanley sửa lại.

- Ờ, đúng. Trước đây mình đã nghe rồi. Có điều mình không nhớ chính xác.

- Phải đó - Stanley công nhận - Thế này vậy, tớ sẽ đọc hết một lượt cho cậu nhớ, sau đó đến lượt cậu đọc nhé.

Stanley đọc hết bảng chữ cái cho Zero nghe, xong, Zero lặp lại không sai chữ nào.

Không tồi đối với một đứa chưa từng xem phim Con đường vòng !

- Ồ, mình có nghe cái này ở đâu đó rồi - Zero nói, cố làm ra vẻ điềm nhiên, nhưng nụ cười trên mặt nó đã phản bác lại nó.

Bước kế tiếp khó hơn. Stanley phải nghĩ cách dạy Zero nhận diện được từng mẫu tự. Cậu đưa nó một mảnh giấy, còn mình cũng lấy một tờ.

- Tụi mình bắt đầu từ chữ A nhé.

Cậu viết ra chữ A hoa, sau đó Zero chép lại vào tờ giấy của nó. Giấy không có dòng kẻ nên khó viết, tuy nhiên chữ A của Zero không đến nỗi tệ, chỉ hơi to. Stanley bảo nó phải viết nhỏ hơn, kéo mau hết giấy mất. Zero liền viết chữ nhỏ hơn.

- Thật ra mỗi mẫu tự có hai cách viết - Stanley nói và liền đó nhận ra là việc này thậm chí còn khó hơn - Đó là A hoa. Nhưng ta hay dùng a thường - chỉ viết hoa chữ cái đầu tiên của câu, hoặc của danh từ riêng, như tên người chẳng hạn.

Zero gật gù ra bộ hiểu, nhưng Stanley biết nó chỉ hiểu lơ mơ thôi.

Cậu viết một chữ a thấp hơn, và Zero chép theo.

- Vậy là có năm mươi hai - Zero nói.

Stanley không biết nó nói về cái gì.

- Thay vì có hai mươi sáu mẫu tự thì có năm mươi hai.

Stanley nhìn nó, sững sốt.

- Mình nghĩ là đúng. Đẳng ấy tính thế nào vậy ?

Zero không trả lời.

- Đẳng ấy cộng hả ?

Zero vẫn im.

- Hay là nhân ?

- Thì tại có nhiều đó là nhiều đó - Zero nói.

Stanley rướn một vai lên rồi lại hạ xuống. Cậu thậm chí còn không biết làm thế nào mà Zero biết có hai mươi sáu chữ cái. Phải chăng nó đã đếm trong khi cậu đọc lên ?

Cậu bảo Zero viết thêm vài chữ A to và a nhỏ nữa, rồi chuyển qua chữ B hoa. Chữ này sẽ phải mất thời gian đây, cậu nhận thấy vậy.

Zero đề nghị:

- Đẳng ấy dạy tớ mười chữ một ngày thôi. Năm chữ hoa và năm chữ thường. Sau năm ngày là tớ sẽ biết tất cả. Ngoại trừ ngày cuối cùng, tớ sẽ phải học mười hai chữ. Sáu chữ hoa và sáu chữ thường.

Một lần nữa, Stanley trợn mắt nhìn thẳng bé, kinh ngạc vì nó có thể tính toán được như thế.

Zero chắc hẳn nghĩ Stanley trợn mắt là vì lý do khác, nên mới bảo:

- Để tớ đào giúp hố hàng ngày của đẳng ấy. Tớ sẽ đào một giờ, sau đó đẳng ấy dạy tớ một giờ. Vì tớ đào nhanh hơn, nên hố của tụi mình sẽ xong cùng lúc. Tớ sẽ không phải chờ đẳng ấy.

- Được - Stanley đồng ý.

Trong khi Zero tập viết chữ B hoa, Stanley hỏi Zero làm sao nó tính được là phải học mất năm ngày - Cậu nhân à ? Hay là chia ?

- Thì là thế thôi - Zero nói.
- Vậy là làm toán giỏi đấy - Stanley nói.
- Tớ không ngu. Tớ biết tất cả mọi người nghĩ tớ ngu. Chỉ tại tớ không thích trả lời những câu hỏi của họ thôi - Zero nói.

Đêm đó khi nằm trên chõng, Stanley ngẫm lại cái giao kèo giữa mình với Zero. Được nghỉ giải lao mỗi ngày cũng khoái, nhưng cậu biết là Tia X sẽ không thích thế. Cậu tự hỏi xem có cách nào thuyết phục Zero chịu đào giúp phần hổ của Tia X luôn hay không. Nhưng, việc gì Zero phải làm thế ? Mình là đứa dạy Zero học. Mình cần nghỉ ngơi để có sức mà dạy nó. Mình là đứa bị đổ thừa tội ăn cắp bao hạt hướng dương. Mình là đứa bị ông Ngài căm ghét.

Cậu nhắm mắt lại, những hình ảnh từ căn chòi của bà Cai trôi lênh bênh vào đầu cậu: những móng tay đỏ lòm; ông Ngài lăn lộn dưới sàn nhà; hộp trang điểm có in hoa.

Cậu mở choàng mắt ra.

Bất giác cậu nhận ra trước kia mình đã nhìn thấy cái ống tuýp vàng ở đâu rồi.

Cậu đã nhìn thấy nó trong phòng tắm của mẹ, và một lần nữa cậu lại thấy nó trong căn chòi của bà Cai. Đó là nắp thỏi son môi.

KB ?

KB là gì ?

Bỗng cậu giật thót mình sững sốt.

Miệng cậu lặng lẽ bật lên cái tên Kate Barlow, trong khi cậu tự hỏi phải chăng nó thuộc về kẻ cướp Hôn Môi sống ngoài vòng pháp luật.



Cách đây một trăm mười năm, Hồ Xanh là hồ lớn nhất Texas. Đầy nước mát, trong veo, và lấp lánh như một viên ngọc lục bảo khổng lồ dưới ánh mặt trời. Phong cảnh đẹp mê ly vào mùa xuân, khi những hàng cây đào dọc theo bờ hồ nở rộ, khoe sắc hồng.

Toàn thị trấn luôn tổ chức một cuộc picnic tập thể vào ngày 4 tháng 7 (*ngày quốc khánh Hoa Kỳ*). Họ bày trò chơi, khiêu vũ, ca hát, và bơi dưới lòng hồ cho dịu bớt cái nắng hè. Nhiều phần thưởng được trao cho cuộc thi làm bánh nhân đào và mứt đào ngon nhất.

Giải đặc biệt hàng năm luôn luôn thuộc về cô Katherine Barlow với món mứt đào độc nhất vô nhị của cô. Thậm chí chẳng còn ai dám tham dự cuộc thi làm mứt đào bởi vì họ biết không ai có thể làm ngon bằng cô.

Cứ hè đến, cô Katherine hái đào, rồi ướp chúng vào hũ với quế, đinh hương, hạt nhục đậu khấu và những loại gia vị khác mà cô giữ bí mật. Những hũ đào ấy để được suốt mùa đông. Chắc chắn chúng có thể để lâu hơn thế nhiều, nhưng thường thì đến cuối đông là chúng đã được ăn hết sạch.

Người ta truyền tai nhau rằng Hồ Xanh là “Thiên đường của Trái Đất” và món đào ướp của cô Katherine là “món ăn của thiên thần.”

Cô Katherine Barlow là giáo viên duy nhất trong thị trấn. Cô dạy trong một ngôi trường cũ nát, chỉ có duy nhất một phòng học. Ngay thời ấy mà nó cũng đã cũ lắm rồi. Mái nhà dột nát. Cửa sổ không mở ra được. Cửa ra vào thì lung lay, dính hờ vào bản lề.

Cô Katherine là một giáo viên tuyệt vời, giỏi giang và tràn đầy nhiệt huyết. Bọn trẻ rất yêu mến cô.

Buổi tối, cô dạy học cho người lớn, và rất nhiều người lớn cũng yêu mến cô. Cô rất xinh đẹp. Lớp học buổi tối của cô toàn thanh niên trai tráng, họ quan tâm nhiều đến cô giáo hơn việc thu nạp kiến thức.

Nhưng tất cả họ đều nhận được kiến thức.

Trong lớp có một thanh niên tên là Trout Walker. Tên thật của y là Charles Walker, nhưng tất cả mọi người đều gọi y là Trout bởi vì hai bàn chân y bốc mùi cá ươn.

Đó hoàn toàn không phải tại lỗi của Trout. Hắn bị bệnh nấm chân không cách nào chữa khỏi. Đó cũng chính là loại nấm mà một trăm mười năm sau làm cho cầu thủ nổi tiếng Clyde Livingston phải điêu đứng. Nhưng ít nhất thì Clyde Livingston cũng tắm rửa hàng ngày.

- Sáng chủ nhật nào tôi cũng tắm, cho dù tôi có cần hay không - Trout khoe khoang.

Hầu hết dân chúng của thị trấn Hồ Xanh đều chắc chắn là cô Katherine sẽ lấy Trout Walker. Hắn là con trai của người giàu có nhất vùng. Gia đình hắn sở hữu hầu hết những vườn đào và tất cả đất đai bên mạn đông của hồ.

Trout thường tới lớp học buổi tối nhưng không bao giờ chú ý tới bài học. Hắn nói huyền thuyên trong lớp và tỏ ý coi thường những học viên quanh mình. Hắn trơ tráo và ngu dốt.

Rất nhiều đàn ông trong thị trấn thất học nhưng điều đó không làm cô Katherine sồn lòng. Cô biết họ hầu như suốt đời phải làm việc quần quật trong các nông trang, các trại gia súc và không được đến trường. Chính vì thế cô có mặt ở đây để dạy cho họ học.

Nhưng Trout không muốn học. Xem ra hắn tự hào về sự ngu dốt của mình.

- Cô em thích du ngoạn trên chiếc thuyền của tôi vào thứ Bảy này không ? - hắn gạ gẫm

cô giáo vào một tối nọ sau giờ học.

- Không, cảm ơn - cô Katherine trả lời.

- Nhà tôi vừa tậu một con thuyền mới toanh. Cô không cần phải chèo gì cả - hử nài nỉ.

- Vâng, tôi biết - cô Katherine nhã nhặn.

Tất cả mọi người trong trị trấn đều đã thấy, và đã nghe tiếng con thuyền mới của Trout Walker. Nó kêu ầm ĩ và phụt khói đen dơ bẩn ra khắp lòng hồ thơ mộng.

Trout luôn luôn có được những gì hử muốn. Hử định ninh rằng cô Katherine khó dám khước từ hử. Hử chỉ thẳng ngón tay vào mặt cô và gằn giọng - Chưa có kẻ nào dám nói không với Charles Walker này !

- Tôi thì dám - cô Katherine trả lời.

Stanley ngủ gà ngủ gật khi xếp hàng lĩnh phần ăn sáng, nhưng vừa nhác thấy bóng ông Ngài cậu đã tỉnh hẳn. Nguyên nửa mặt bên trái của ông Ngài sừng vều bằng nửa trái dưa hấu đỏ. Chỗ bị bà Cai cào có ba vết răng cưa tím bầm chạy ngay má của gã.

Bọn con trai cùng lều với Stanley hiển nhiên cũng đã trông thấy mặt ông Ngài, nhưng bọn chúng thừa biết khôn hồn thì đừng hó hê gì hết. Stanley đặt hộp nước trái cây ép và cái thìa nhựa vào khay của mình. Mắt cậu cụp hẳn xuống, hầu như không dám thở khi ông Ngài múc thứ gì tựa như cháo bột yến mạch vào tô của cậu.

Cậu mang khay ra bàn. Tiếp sau cậu, một thằng thuộc nhóm khác hỏi:

- Ủa, mặt ông bị sao vậy ?

Bỗng nhiên một tiếng rầm.

Stanley quay lại nhìn thì thấy ông Ngài đang ấn đầu thằng bé vào thành nồi cháo yến mạch.

- Mặt tao ghê lắm hả ?

Thằng bé cố ọ ẹ nhưng không sao phát ra tiếng. Ông Ngài đang túm chặt cổ họng nó.

- Có đứa nào thấy mặt tao ghê không ? - ông Ngài hỏi, tay vẫn bóp cổ thằng bé.

Không ai lên tiếng.

Ông Ngài buông thằng nhỏ ra. Nó va đầu vào cạnh bàn rồi ngã oạch xuống sàn.

Ông Ngài đập lên người nó và hét:

- Giờ mày thấy mặt tao thế nào ?

Một âm thanh rột rột phát ra khỏi miệng thằng bé, cuối cùng nó mới rặn ra từ “Được”.

- Tao cũng thuộc loại đẹp trai đấy chứ, mày thấy sao ?

- Vâng, thưa Ngài.

Ở ngoài hồ, bọn con trai hỏi Stanley có biết mặt ông Ngài bị làm sao không, nhưng cậu chỉ nhún vai và hì hục đào hố của mình. Nếu cậu không kể ra thì có lẽ sự việc sẽ tan biến.

Cậu cố đào cật lực và thật nhanh. Không phải để đua tốc độ với chính mình, mà chỉ vì cậu muốn ra khỏi hồ và muốn thoát khỏi ông Ngài nhanh chừng nào tốt chừng nấy. Ngoài ra, cậu biết mình sẽ được nghỉ giải lao.

- Hễ khi nào sẵn sàng thì cho tớ biết - Zero nói.

Xe tải đến lần đầu, do ông Pendanski lái. Lần thứ hai, đến lượt ông Ngài.

Không đứa nào nói gì ngoài câu “Cám ơn Ngài” khi gã rót nước vào bi-đông cho chúng. Thậm chí chẳng đứa nào dám nhìn gương mặt quái dị của gã.

Khi chờ đợi, Stanley đá lưỡi lên vòm miệng và lia khắp bên trong má. Miệng cậu khô cháy, tựa như mặt hồ nứt nẻ. Mặt trời hừng hực phản chiếu qua chiếc gương chiếu hậu của xe tải, khiến Stanley phải đưa tay lên che mắt.

- Cảm ơn Ngài - Nam Châm nói khi nhận bi-đông từ tay hắn.

- Khát nước hả, Mọi Hang ? - ông Ngài hỏi.

- Vâng, thưa Ngài - Stanley nói, trao bi-đông của mình cho ông ta.

Ông Ngài mở nắp vòi, và nước tuôn khỏi thùng chứa, nhưng nó không chảy vào bi-đông của Stanley. Bởi lẽ ông Ngài kê miệng bi-đông sát sườn qua dòng nước.

Stanley trơ mắt ra nhìn nước rót tồ tồ xuống đất rồi chóng vánh bị mặt đất khát nước hút sạch.

Ông Ngài để nước chảy chừng ba mươi giây thì ngừng lại.

- Muốn thêm không ? - gã hỏi.

Stanley im thít.

Ông Ngài lại mở vòi nước ra, và một lần nữa, Stanley lại dò ra ngó nước chảy xuống đất.

- Rồi, tha hồ uống nhé - gã trao lại cho Stanley cái bi-đông rỗng.

- Cảm ơn Ngài - cậu nói.

Cách đây một trăm mười năm có một vị bác sĩ sống ở thị trấn Hồ Xanh. Tên ông là Hawthom. Mỗi khi bị ốm, người ta đều đến bác sĩ Hawthom. Nhưng họ cũng đến cả chỗ Sam, người trồng hành.

- Hành đây ! Ai hành ngọt, hành tươi đây ! - Sam cất tiếng rao khi cùng con lừa của mình, con Mary Lou, rảo bước khắp hang cùng ngõ hẻm của Hồ Xanh. Mary Lou kéo chiếc xe thồ chở đầy hành.

Cánh đồng hành của Sam ở đâu đó bên kia hồ. Một hay hai lần mỗi tuần, anh chèo thuyền qua hồ và thu hoạch một đợt hành mới, đem chất đầy xe thồ. Sam có đôi tay rắn chắc, khỏe mạnh, nhưng anh vẫn phải mất cả ngày chèo thuyền để vượt qua hồ và mất thêm một ngày nữa chèo về. Phần lớn những lúc ấy anh nhốt Mary Lou trong nhà kho, mà gia đình Walker cho anh sử dụng miễn phí, nhưng đôi khi anh cho cả Mary Lou lên thuyền đi cùng.

Sam tuyên bố rằng Mary Lou đã gần năm mươi tuổi rồi, cái tuổi già đến kỳ lạ, cho dù là đối với một con lừa.

- Cô nàng chẳng ăn gì ngoài hành sống - Sam nói và giơ lên một củ hành trắng tinh nằm giữa những ngón tay da đen của mình - Đó là loại rau nhiệm màu của thiên nhiên. Người nào không ăn gì ngoài hành sống, có thể sống đến hai trăm tuổi.

Sam chỉ mới hơn hai mươi tuổi một chút, cho nên, không ai tin Mary Lou già như lời Sam nói. Làm sao anh ta dám chắc điều đó ?

Tuy nhiên, chẳng ai tranh cãi với Sam bao giờ. Và khi bị bệnh, họ không chỉ gọi bác sĩ Hawthom mà còn gọi cả Sam nữa.

Với bệnh nào Sam cũng luôn đưa ra một lời khuyên: Hãy ăn thật nhiều hành vào.

Anh giải thích rằng hành rất tốt cho bộ tiêu hóa, gan, bao tử, phổi, tim, và não.

- Không tin, quý vị cứ nhìn Mary Lon khắc biết. Suốt đời cô nàng có bệnh ngày nào đâu.

Sam cũng có rất nhiều loại thuốc mỡ, thuốc nước si-rô, cao dán khác nhau, tất cả đều được bào chế từ nước cốt hành và từ những phần khác của cây hành. Thuốc này trị hen suyễn. Thuốc kia trị mụn cóc và mụn nhọt. Thuốc khác chuyên trị thấp khớp.

Thậm chí anh còn có thứ thuốc mỡ đặc biệt mà anh bảo đảm là trị được hói đầu.

- Chỉ cần xoa lên đầu đức ông chồng của quý bà mỗi đêm khi ông ấy đang ngủ, thưa bà Collingwood, chẳng bao lâu sau tóc ông ấy sẽ mọc rậm như lông đuôi của Mary Lou cho mà xem.

Bác sĩ Hawthom không hề tức giận Sam. Cư dân Hồ Xanh vốn hay sợ, không dám liều nên họ thường dùng cả thuốc tây của bác sĩ Hawthom lẫn thuốc pha chế từ hành của Sam. Sau khi họ khỏi bệnh, không ai, thậm chí cả bác sĩ Hawthom, biết chắc thứ nào trong hai loại thuốc có công dụng.

Đầu bác sĩ Hawthom hói gần hết và vào buổi sáng, đầu ông thường có mùi giống như mùi hành.

Mỗi lần mua hành, cô Katherine Barlow đều mua thêm một, hai củ rồi cho Mary Lou ăn từ trên tay mình.

- Có chuyện gì thế ? - một lần Sam hỏi khi cô đang cho Mary Lou ăn - Hình như cô buồn.

- Ô, chỉ là do thời tiết thôi. Có vẻ như những đám mây mưa đang kéo về - cô Katherine chống ché.

- Tôi và Mary Lou thích mưa lắm - Sam bảo.

- À, còn tôi thích trời khô ráo - cô Katherine nói trong lúc vuốt ve bộ lông nham nhám trên đỉnh đầu con lừa - Chẳng là vì mái nhà của trường học bị dột.

- Để tôi sửa cho - Sam bảo.

- Anh định sẽ làm gì ? Trám lỗ thủng bằng cao hành chắc ? - cô Katherine pha trò.

Sam cười sang sảng và bảo:

- Đôi tay tôi rất khéo. Tôi tự đóng thuyền cho mình. Nếu thuyền lủng thì rầy rà to cho chính tôi.

Cô Katherine không thể không liếc nhìn đôi bàn tay rắn chắc, mạnh mẽ của anh.

Họ liền lập giao kèo. Anh đồng ý sửa mái trần dột đổi lấy sáu hũ mứt đào.

Sam phải mất một tuần mới sửa xong mái nhà, bởi vì anh chỉ có thể làm vào buổi chiều, sau khi lớp ban ngày tan và trước khi lớp tối bắt đầu. Sam không được phép vào lớp học vì anh là người da đen, nhưng họ vẫn để anh sửa nhà.

Trong khi Sam sửa mái nhà, cô Katherine thường ở lại trong lớp chấm điểm hay soạn bài. Cô thích kiểu chuyện trò giữa họ - người hét vọng lên, kẻ hét xuống. Cô rất ngạc nhiên về tình yêu thơ ca của Sam. Khi anh nghỉ tay, đôi lúc cô đọc thơ cho anh nghe. Không ít lần, cô vừa cất giọng đọc bài thơ của Poe hoặc của Longfellow, anh liền đọc tiếp theo trí nhớ của mình phần còn lại cho cô nghe.

Mái nhà được sửa xong, cô Katherine đâm ra buồn bã:

- Có chuyện gì sao ? - anh hỏi.

- Không, anh làm khéo lắm. Chỉ là... cửa sổ không mở được. Thi thoảng tôi và bọn trẻ mới được thưởng thức một làn gió.

- Để tôi sửa cho - Sam sốt sắng.

Cô đưa cho anh thêm hai hũ mứt đào và Sam gắn lại bản lề cửa sổ.

Chuyện trò khi anh sửa cửa sổ thì dễ hơn nhiều.

Anh kể cô nghe về cánh đồng hành bí mật của anh ở bên kia hồ.

- Nơi đó hành mọc quanh năm, nước chảy lên đồi.

Khi đã sửa xong cửa sổ, cô phàn nàn về cái bàn của cô bị lung lay.

- Để tôi sửa cho - Sam lại đề nghị.

Lần kế tiếp gặp anh, cô than thở: Cửa ra vào không đóng khít được.

Và cô lại có thêm một buổi chiều nữa ở bên anh trong khi anh lắp lại cánh cửa.

Đến cuối học kỳ đầu tiên, Sam "Hành" đã biến ngôi trường cũ kỹ, xập xệ thành một tòa nhà tinh tươm, được sơn mới mà cả thị trấn đều tự hào. Dân thị trấn đi ngang qua thường dừng lại và trầm trồ:

- Trường của chúng tôi đó. Nó cho thấy cư dân Hồ Xanh chúng tôi quan tâm đến việc học biết chừng nào.

Người duy nhất không vui với ngôi trường mới là cô Katherine. Cô không còn tìm ra thứ gì cần sửa chữa nữa.

Chiều nọ, cô đang ngồi thẩn thờ bên bàn viết của mình, lắng nghe tiếng mưa gõ lộp bộp trên mái nhà.

Không giọt nước nào rỏ xuống nền lớp học, ngoại trừ những giọt nước mắt của cô chảy

xuống.

- Hành đây ! Hành thơm ngon đây ! - tiếng Sam rao hàng ngoài phố.

Cô Katherine chạy ra chỗ anh. Cô muốn vòng tay ôm choàng cổ anh nhưng không thể.

Thay vì vậy, cô chỉ ôm lấy cổ Mary Lou.

- Có chuyện gì vậy ? - anh hỏi cô.

- Ôi, Sam. Trái tim em tan vỡ - cô khẽ khàng.

- Để anh chữa cho - Sam dịu dàng.

Cô quay qua anh.

Anh nắm lấy hai tay Katherine và hôn cô.

Vì trời mưa nên ngoài đường vắng bóng người. Mà cho dù có người chẳng nữa thì Katherine và Sam cũng không nhận ra. Họ đang chìm đắm trong thế giới của riêng mình.

Thế nhưng đúng vào lúc ấy, bà Hattie Parker vừa từ cửa hàng bách hóa bước ra. Họ không trông thấy bà ta, nhưng bà ta chứng kiến tất cả. Chĩa ngón tay run rẩy về phía họ, bà ta hằn học: "Chúa sẽ trừng phạt chúng mày !"

26

Mặc dù không có điện thoại, nhưng tin đó nhanh chóng lan khắp thị trấn nhỏ bé. Đến cuối ngày thì tất cả cư dân Hồ Xanh đều biết chuyện cô giáo hôn kẻ nhặt hành.

Không một đứa trẻ nào đến lớp vào sáng hôm sau.

Cô Katherine ngồi đơn độc trong lớp học và tự hỏi phải chăng mình đã lẫn lộn ngày trong tuần. Có lẽ hôm nay là thứ Bảy. Điều đó cũng chẳng làm cô ngạc nhiên. Đầu óc và trái tim cô đang quay cuồng kể từ khi được Sam hôn.

Bất chợt cô nghe tiếng náo động bên ngoài cửa, rồi thành linh một toán đàn ông và đàn bà tiến như vũ bão vào trường. Dẫn đầu bọn họ là Trout Walker.

- Nó đó ! - Trout gào thét - Đồ quỷ cái !

Đám đông đã kịp đập đổ bàn ghế và xé toạc các bản tin xuống.

- Con mụ đó bấy lâu nay đã đầu độc trí não con cái các người bằng sách vở - Trout tuyên án.

Thế là họ xông vào cướp sách, quăng hết ra giữa phòng.

- Các vị làm gì vậy ? - cô Katherine hoảng hốt.

Ai đó túm lấy cô, xé váy cô, nhưng cô chống cự và thoát được ra khỏi trường. Cô chạy về phía đồn cảnh sát.

Cảnh sát trưởng đang gác chân lên bàn và tu chai whisky.

- Chào cô Katherine - hấn lên tiếng.

- Họ đang phá trường - cô nói trong hơi thở gấp gáp - Họ sẽ đốt rụi trường nếu không ai ngăn họ lại !

- Bình tâm lại chút đi, người đẹp - cảnh sát trưởng lè nhè - Từ từ cho anh biết coi. Cô em định nói chuyện gì vậy ? - Hấn đứng lên khỏi bàn và bước về phía cô.

- Trout Walker đang...

- Này, cấm nói xấu Charles Walker đấy - cảnh sát trưởng cướp lời cô.

- Chúng ta không có thời gian ! Ngài phải ngăn họ lại - cô Katherine giục.

- Cô em đẹp thật - cảnh sát trưởng đưa đẩy.

Cô Katherine trợn mắt nhìn hắn, kinh hãi.

- Hôn anh cái nào - cảnh sát trưởng thúc ép.

Cô cho gã một cái tát ngay giữa mặt.

Hắn cười ồ ồ.

- Mà đã hôn thẳng mặt hành. Sao mày không hôn tao ?

Cô vung tay tát hắn cái nữa, nhưng hắn chụp được tay cô.

Cô giãy giụa giằng ra, thét lớn:

- Ông say rồi !

- Tao luôn say trước một vụ treo cổ.

- Treo cổ ? Ai...

- Một thằng da đen dám hôn một phụ nữ da trắng là trái luật pháp.

- À, thế thì ông phải treo cổ cả tôi nữa - cô Katherine đồng dạc - Bởi vì tôi cũng hôn anh

ấy.

- Luật pháp không cấm cô hôn hắn - cảnh sát trưởng giải thích - Chỉ cấm hắn hôn cô.

- Tất cả mọi người đều bình đẳng trong mắt Chúa - cô tuyên bố.

Cảnh sát trưởng cười khằng khặc.

- Vậy, nếu tao và Sam bình đẳng thì tại sao mày không hôn tao ? - hắn lại cười - Hãy thỏa thuận nhé Một nụ hôn ngọt ngào, và tao sẽ không treo cổ thằng bạn trai của mày. Tao sẽ để cho hắn đi khỏi thị trấn.

Cô Katherine giật tay ra được. Khi chạy ra cửa, cô nghe cảnh sát trưởng hăm dọa:

- Luật pháp sẽ trừng phạt Sam. Và Chúa sẽ trừng phạt mày.

Cô trở ra đường và thấy khói bốc lên từ trường học. Cô chạy ra bờ hồ, nơi Sam đang cột Mary Lou vào xe thồ hành.

- Ơn Chúa, em tìm được anh - cô thở hổn hển, ôm choàng lấy anh - Chúng ta phải trốn khỏi đây. Mau !

- Cái...

- Hôm qua có người trông thấy chúng ta hôn nhau - cô nói gấp gáp - Họ đã đốt trường.

Cảnh sát trưởng nói sẽ treo cổ anh !

Sam lưỡng lự vài giây, như thể không tin nổi. Anh không muốn tin - Đi nào Mary Lou.

- Chúng ta phải để Mary Lou lại - cô Katherine nhen ngào.

Sam nhìn cô hồi lâu, nước mắt anh ứa ra.

- Thôi được.

Thuyền của Sam ở dưới hồ, được giữ bằng một sợi thừng dài cột vào thân cây. Anh tháo dây và họ lội xuống nước, leo lên thuyền. Đôi cánh tay chắc khỏe của anh chèo ra xa bờ.

Nhưng đôi tay mạnh mẽ của anh không địch nổi với thuyền máy của Trout Walker. Họ vừa qua được nửa hồ thì cô Katherine nghe tiếng động cơ vang trời. Rồi cô trông thấy luồng khói đen dật hợm...

Chuyện kể thế này:

Chiếc thuyền máy của Walker lao vào nghiền nát thuyền của Sam. Sam bị bắn và chết dưới nước. Cô Katherine Barlow được cứu sống ngoài mong ước của cô. Khi quay lại bờ, cô thấy xác Mary Lou nằm dưới đất. Con lừa bị bắn vào đầu.

Đó là tất cả những gì đã xảy ra cách đây một trăm mười năm. Kể từ đó, không một hạt mưa nào đổ xuống thị trấn Hồ Xanh.

Các bạn hãy kết luận xem: Chúa đã trừng phạt ai ?

Ba ngày sau khi Sam chết, cô Katherine bắn chết cảnh sát trưởng trong khi hắn đang ngồi trên ghế uống cà phê. Rồi cô cẩn thận bôi một lớp son mới lên môi và hôn cảnh sát trưởng như hắn đã đòi hỏi cô.

Trong vòng hai mươi năm sau đó, Kate Barlow Hôn Môi là một trong những kẻ sống ngoài vòng pháp luật đáng sợ nhất trên khắp miền Viễn Tây.

Stanley sục xẻng xuống đất. Cái hố của cậu đã sâu gần một thước ở giữa. Cậu cào nhàu nạy lên một ít đất, rồi quăng nó qua bên. Mặt trời chiếu thẳng xuống đầu cậu.

Cậu liếc nhìn cái bi-đông nằm chổng chơ bên cạnh hố. Cậu biết trong đó còn nửa bình nước, nhưng cậu chưa uống ngay. Cậu phải uống dè, bởi vì cậu không biết lần tới ai sẽ lái xe tải tiếp nước.

Ba ngày đã trôi qua kể từ khi bà Cai cào mặt ông Ngài. Mỗi lần ông Ngài chở nước tới, gã lại rót khẩu phần nước của Stanley thẳng xuống đất.

May mà ông Pendanski thường xuyên chở nước tới hơn là ông Ngài. Hình như ông Pendanski biết trò hèn của ông Ngài, vì thế ông luôn rót thêm cho Stanley. Ông châm đầy nước vào bi-đông của Stanley xong và chờ cậu uống thật lâu mới lại rót đầy lần nữa.

Còn điều nữa là khi Zero phụ đào hố cho Stanley, Stanley nhận thấy, những đứa con trai khác không thích thấy cậu ngồi nghỉ trong khi chúng làm việc. Chúng móc máy: “Ai chết mà đưa mày lên làm vua vậy ?” hoặc “Có nô lệ riêng kể cũng khoái thật đấy chứ.”

Hể cậu cố chỉ ra rằng cậu là đứa bị đổ cho tội ăn cắp bao hạt hướng dương, thì bọn kia liền nhao nhao phản bác rằng ai bảo tại cậu làm đổ nó.

- Tao phải liều mạng mới thó được nó, ấy thế mà tao chỉ được có một vốc tẻ mạt - Nam Châm kêu rêu.

Stanley cũng cố phân bua rằng cậu cần dành sức mới dạy đọc cho Zero được, nhưng bọn kia vẫn cứ châm chích:

- Vẫn trò cũ rích, đúng không, Nách ? - Tia X dè bủ - Thằng da trắng ngồi vãnh râu trong khi thằng da đen làm trời chết. Đúng không, Mọi Hang ?

- Không đúng - Stanley phản đối.

- Đúng mà. Đúng quá chứ lì - Tia X nhây nhua.

Stanley xúc lên một xẻng đất nữa. Cậu biết Tia X sẽ không nói như thế nếu hắn là người dạy Zero học đọc. Lúc đó thể nào Tia X cũng rêu rao về tầm quan trọng của việc nghỉ ngơi, đúng không ? Để anh ta có thể là một ông thầy tốt, đúng không ?

Và đúng thật. Cậu cần phải dành sức để làm một người thầy tốt hơn, mặc dù Zero là học trò sáng dạ. Thỉnh thoảng, thật lòng Stanley ước gì Cai đang theo dõi chúng bằng camera và máy ghi âm bí mật, để cho mọi người biết rằng Zero chẳng hề ngu ngốc như tất cả mọi người nghĩ.

Từ đằng kia hồ, cậu trông thấy đám mây bụi đang tiến tới. Cậu hóp một ngậm nước từ bi-đông và đợi xem ai lái xe tải.

Chỗ sưng tấy trên mặt ông Ngài đã xẹp bớt nhưng vẫn còn hơi phồng lên. Đã từng có ba vết rạch trên má gã. Nay hai vết đã mờ nhưng vết ở giữa, chắc hẳn là sâu nhất, vẫn còn đó. Đường rạch tím bầm chạy lam nham từ đuôi mắt xuống dưới miệng hắn trông như vết sẹo xăm mình.

Stanley chờ trong hàng, sau đó trao bi-đông của mình cho gã.

Ông Ngài nâng bình lên ngang tai và lắc lắc. Gã mỉm cười với tiếng rột rột.

Stanley thầm mong gã không đổ nước đi.

Cậu ngạc nhiên quá sức, ông Ngài để bi-đông của cậu đúng vào vòi nước và hứng đầy.

- Chờ đó - gã bảo.

Vẫn cầm bi-đồng của Stanley, ông Ngài rảo chân ngang trước mặt cậu rồi vòng qua hông xe, đi vào ca-bin, nơi khuất mắt cậu.

- Ông ta làm gì trong đó vậy ? - Zero hỏi.

- Ước gì tớ biết - Stanley ngao ngán.

Loáng sau, ông Ngài ló khỏi xe tải và trao bi-đồng lại cho Stanley. Nó vẫn đầy nước ở bên trong.

- Cảm ơn, Ngài.

Ông Ngài mỉm cười với nó - Mà chờ cái gì ? Uống đi - gã hỏi, đoạn thả một nhúm hạt hướng dương vào miệng, nhai và nhổ vò ra.

Stanley không dám uống. Cậu sợ hãi. Có trời mới biết ông Ngài đã bỏ thứ gớm ghiếc gì vào đó.

Cậu mang bi-đồng trở về hố. Cậu cứ để nó cạnh hố của mình trong khi mài miết đào. Nhưng khi khát đến nỗi không thể nhịn nổi nữa, cậu buộc phải mở nắp ra, dốc ngược bi-đồng, đổ tất tần tạt nước xuống đất. Cậu sợ mình không thể nào cầm lòng thêm một giây nào nữa và sẽ uống mất.

Sau khi Stanley dạy Zero hết sáu mẫu tự cuối cùng của bảng chữ cái, cậu dạy nó tự viết tên nó.

- z hoa -e-r-o.

Zero viết những chữ cái Stanley đọc. "Zero" - nó đọc, mắt nhìn vào tờ giấy. Nó cười toe toét.

Stanley nhìn nó viết đi viết lại.

Zero Zero Zero Zero Zero Zero...

về mặt nào đó, nhìn cảnh này khiến Stanley buồn. Cậu không thể không nghĩ rằng dù một trăm lần thì Zeró cũng vẫn là con số không.

- Đẳng ấy này. Đây không phải là tên thật của tớ - Zero thành linh nói khi chúng đang đi tới Phòng Đồ Nát để ăn tối.

- Ờ. Mình biết - Stanley nói, mà thật ra không phải thế.

- Tất cả mọi người đều gọi mình là Zero. Kể cả trước khi mình tới đây.

- Ờ. Ừ.

- Tên thật của mình là Hector.

- Hector - Stanley lặp lại.

- Hector Zeroni.

Hai mươi năm sau, Kate trở lại thị trấn Hồ Xanh. Đó là nơi không ai có thể trông thấy cô - một thị trấn ma trên một cái hồ ma.

Những cây đào đều đã chết rụi, nhưng có hai cây sồi nhỏ còn trơ lại bên một cái chòi cũ bỏ hoang. Căn chòi ấy từng nằm ở trên bờ đông của hồ. Bấy giờ bờ hồ đã bị thu nhỏ hơn năm dặm, và hồ chỉ còn là một cái ao bé tẹo, đầy sinh lầy.

Cô sống trong căn chòi đó. Thỉnh thoảng cô nghe giọng Sam vang dội trong khung cảnh tĩnh mịch. “Hành đây ! Ai mua hành ngon ngọt đây !”

Cô biết mình điên. Cô biết mình đã điên suốt hai mươi năm qua.

- Ôi Sam - cô bồi hồi thả lời vào thinh không. - Em biết là trời đang nóng, nhưng sao em cảm thấy lạnh lẽo vô cùng. Tay em lạnh. Chân em lạnh. Mặt em lạnh. Trái tim em lạnh băng.

Đôi lúc cô nghe tiếng anh đáp lại “Để anh sửa cho”, và cô cảm thấy vòng tay ấm áp của anh ôm choàng lấy vai mình.

Cô sống trong căn chòi được khoảng mười ba tháng thì, một sáng kia, cô bị ai đó đập tung cửa chòi dựng dậy. Cô mở mắt ra và lờ mờ thấy đầu nòng súng sấn cách mũi mình có vài phân.

Cô ngửi thấy mùi chân gấm ghiếc của Trout Walker.

- Mà mày có đúng mười giây để nói cho tao biết mày giấu của ăn cướp ở đâu. Nếu không tao bắn nát đầu mày - Trout ra lệnh.

Kate ngáp dài uể oải.

Có một phụ nữ tóc đỏ đi cùng với Trout.

- Ở đâu ? - chị ta hằn học.

- Linda Miller, em đó ư ? - Kate hỏi.

Linda Miller là học sinh lớp 4 khi Kate Barlow còn là cô giáo. Nó vốn là một cô bé xinh xắn, mặt tàn nhang, với mái tóc đỏ tuyệt đẹp. Giờ mặt nó sần sùi lem luốc, tóc bết bết và xơ xác.

- Giờ là Linda Walker - Trout tuyên bố.

- Ồ, Linda, cô tiếc thật đấy - Kate xuýt xoa.

Trout thọc nòng súng vào họng cô - Mày giấu đồ ăn cướp ở đâu ?

- Không có đồ ăn cướp nào cả - Kate nói.

- Đừng nói giọng đó với tao ! - Trout quát - Mày đã cướp không chưa một nhà băng nào rải từ Houston tới đây.

- Khôn hồn hãy nói cho anh ấy biết - Linda tiếp lời - Bọn tôi đang khốn đốn đây.

- Em đã lấy gã vì tiền phải không ? - Kate hỏi

Linda gật đầu:

- Nhưng tất cả tiêu tan hết rồi. Tất cả đã khô héo cùng với cái hồ. Những vườn đào. Gia súc. Tôi cứ hoài công hy vọng: “Chắc trời sắp mưa thôi. Hạn hán không thể kéo dài mãi được. Nhưng trời càng ngày càng nóng hơn, nóng hơn nữa...” - Mắt Linda chột dán tịt vào một cái xẻng đang dựng bên lò sưởi - Cô ta chôn của ! - ả la lên.

- Em nói gì vậy ? - Kate điềm nhiên.

Một tiếng nổ đinh tai. Trout vừa bóp cò, viên đạn sượt qua đầu cô. Cửa sổ sau lưng cô nát

vụn - Mày chôn nó ở đâu ? - hấn tra khảo.

- Cứ việc giết tao đi, Trout - Kate đồng dạc - Nhưng tao hy vọng là mày sẽ thích đào hố. Bởi vì mày sẽ phải đào. Cả vùng đất hoang ngoài kia là để cho mày, con cái mày, rồi con của con mày đào suốt trăm năm nữa nhưng chúng mày sẽ không đời nào tìm thấy gì đâu.

Linda chộp lấy tóc Kate và giật ngược đầu cô ra sau, rít lên:

- Hừ, bọn tao không vội giết mày đâu. Nhưng đến lúc bọn tao làm điều đó, thì mày sẽ phải ước gì được chết.

- Tao đã ước được chết vào cái ngày cách đây hai mươi năm trước rồi - Kate hét lên.

Chúng kéo cô ra khỏi giường và đẩy cô ra ngoài. Cô chỉ mặc bộ đồ ngủ lụa màu xanh lục. Đôi giày đen đính đá màu ngọc lam của cô vẫn còn để ở dưới chân giường.

Chúng trói hờ cẳng chân cô, để cô có thể bước đi nhưng không thể chạy được. Chúng bắt cô đi chân trần trên mặt đất bỏng rát.

Chúng không cho cô ngừng bước.

- Đi đến chùng nào mày đưa tụi tao đến chỗ giấu đồ ăn cướp thì thôi - Trout hùng hổ.

Linda lấy xẻng thúc vào bắp chân Kate.

- Trước sau gì cũng phải chỉ cho tụi này thôi. Khôn hồn hãy khai mau.

Kate đi hướng này, xong lại rẽ qua hướng khác, cho đến khi bàn chân cô đen cháy và phỏng rộp lên. Hể cô định dừng là Linda lại phang xẻng vào cô.

- Tao mất kiên nhẫn rồi đấy - Trout đe dọa.

Kate cảm thấy cái xẻng chọc mạnh vào lưng mình, và ngã khụy xuống đất khô cằn.

- Đứng dậy ! - Linda gầm to.

Kate khó nhọc đứng lên.

- Bữa nay tụi tao tử tế với mày quá đấy - Trout nói - Để coi mày sẽ khốn đốn ra sao cho đến khi mày đưa tụi tao tới đó.

- Coi chùng ! - Linda hét lên thất kinh.

Một con tắc kè phóng về phía họ. Kate có thể thấy đôi mắt to, đỏ lòm của nó.

Linda cố dùng xẻng để đập con vật trong khi Trout nổ súng bắn, nhưng cả hai đều hụt.

Con tắc kè đáp xuống mắt cá của Kate. Hàm răng đen sắc nhọn của nó cắm phập vào bắp chân cô. Cái lưỡi trắng liếm gọn những giọt máu rỉ ra từ vết thương.

Kate mỉm cười. Giờ thì bọn chúng không làm gì được cô nữa.

- Bắt đầu đào đi - cô nói.

- Ở đâu ? - Linda rống lên.

- Mày chôn nó ở đâu ? - Trout gầm theo.

Kate Barlow qua đời với tiếng cười vang.

PHẦN HAI

CÁI HỔ CUỐI CÙNG

Có thay đổi về thời tiết.

Theo chiều hướng xấu đi.

Không khí ẩm ướt không sao chịu nổi. Thân hình đầm mồ hôi của Stanley phơi dưới ánh nắng hung hãn. Những giọt nước nhớp nháp chạy dài theo cán xẻng, cứ như trời nóng đến mức chính không khí cũng đang đổ mồ hôi nhễ nhại.

Một tiếng sấm nổ xé toang bầu trời, dội ầm xuống vùng hồ vắng lặng.

Một cơn bão đang di chuyển về hướng tây, phía bên kia dãy núi. Stanley đếm được hơn ba mươi giây giữa tia chớp lóe và tiếng sấm nổ. Như vậy là cơn bão cách đây chừng ấy thời gian. Âm thanh đi được rất xa trên vùng đất hoang vu này.

Thường vào giờ này trong ngày, Stanley không tài nào nhìn thấy rặng núi. Thời điểm duy nhất núi hiện ra là đúng lúc mặt trời mọc, trước khi không khí biến thành màn sương mù. Thế nhưng, lúc này bầu trời đen kịt ở hướng tây, và mỗi lần ánh chớp lóe lên thì bóng dáng lù lù của ngọn núi lại nháng hiện ra trong chớp mắt.

- Mưa đi, mưa đi ! - Tia X la hét ầm ĩ - Mưa đằng này này !

- Không chừng mưa lớn đến nỗi lấp đầy cả cái hồ này cho coi - Mục Ống bông phèng - Tụi mình sẽ phải bơi dãi đời mới thoát ra được.

- Mưa bốn mươi ngày đêm luôn - Tia X tiếp - Ái chà, tụi mình phải đóng một chiếc thuyền thật lớn đi là vừa, rồi cho lên thuyền mỗi loài vật hai con, đúng không ?

- Đúng - Dích Dắc tán thành - Hai con rắn chuông. Hai con bọ cạp. Hai con tắc kè đốm vàng.

Hơi ẩm, hoặc cũng có thể là điện tích vương vất trong không khí làm cho đầu tóc Dích Dắc trông càng thêm hoang dại. Mái tóc vàng rối bù của nó dựng đứng cả lên.

Đường chân trời sáng rực, nhè nhằng ánh chớp như tấm mạng nhện khổng lồ. Trong nửa giây, Stanley nghĩ cậu đã trông thấy một tảng đá hình thù quái dị trên đỉnh một ngọn núi thuộc dãy núi đằng kia. Trông nó giống như một nắm đấm khổng lồ, với ngón tay cái chìa thẳng lên.

Rồi nó biến mất.

Và Stanley không chắc mình có trông thấy nó thật hay không.

- *Tôi đã tìm ra nơi nương náu trên ngón tay cái của Chúa.*

Đó là câu mà người ta bảo cụ cố tổ nhà cậu đã nói sau khi Kate Barlow cướp sạch tài sản và bỏ mặc cụ bơ vơ trong sa mạc.

Không ai hiểu ông cụ nói như thế là ý gì. Cụ lắm nhảm mê sảng trong khi nói.

- Nhưng làm thế nào cụ cố tổ sống được ba tuần mà không có thức ăn và nước uống ? - Stanley từng hỏi ba cậu như vậy.

- Ba không biết. Ba đâu có ở đó - ba cậu trả lời - Lúc đó ba chưa chào đời. Cha của ba cũng chưa sinh ra. Bà cố của ba, tức bà cố tổ của con là nữ y tá trong bệnh viện, đã chữa trị cho cụ cố tổ của con. Cụ luôn kể lại chuyện bà đã đắp khăn ướt lên trán cụ. Cụ nói rằng chính vì thế mà cụ đem lòng yêu bà. Cụ nghĩ bà là một thiên thần.

- Một thiên thần thật ?

Ba của Stanley không biết.

- Thế còn sau khi cụ cố tổ bình phục thì sao ? Có bao giờ cụ giải thích ngón tay cái của Chúa là gì hoặc cụ đã sống sót như thế nào không ?

- Không. Cụ chỉ đổ lỗi cho người-cha-ăn-trộm- lợn-chết-tiệt-xấu-xa-bẩn-thỉu của cụ mà thôi.

Bão di chuyển thật xa khỏi hướng tây, cuốn phăng luôn mọi hy vọng trời mưa. Nhưng hình ảnh nắm đấm và ngón tay cái vẫn in đậm trong đầu Stanley. Ánh chớp nháng lên đằng sau ngón tay cái, nhưng thay vì thế, trong tâm trí Stanley, chớp lại phóng ra từ ngón tay cái, như thể nó là ngón tay cái của Chúa vậy.

Ngày hôm sau là sinh nhật Dích Dắc. Nó nói vậy. Dích Dắc vẫn nằm trên chõng trong khi mọi người chuẩn bị ra ngoài.

- Tao sẽ ngủ lại lều, bởi vì hôm nay là sinh nhật tao.

Lát sau, nó chen ngang vào hàng lĩnh suất điểm tâm, trước cả Mục Ống. Thằng này cự nự đuổi nó xuống cuối hàng.

- Ê, hôm nay là sinh nhật tao mà - Dích Dắc cãi bướng và vẫn đứng ì tại chỗ.

- Không phải sinh nhật mày - Nam Châm gạt phắt, nó đang đứng sau Mục Ống.

- Phải chứ - Dích Dắc khẳng khẳng - Mừng 8 tháng 7.

Stanley đứng sau Nam Châm. Đến thứ cậu còn không nhớ nổi, hưởng hồ ngày. Cũng có thể hôm nay là mừng 8 tháng 7. Nhưng làm sao Dích Dắc biết ?

Cậu cố tính coi mình đã ở trại Hồ Xanh bao lâu rồi, nếu hôm nay đúng thật là mừng 8 tháng 7.

- Mình đến hôm 24 tháng 5 - cậu nhăm to - Như vậy mình đã ở đây...

- Bốn mươi sáu ngày - Zero nói nốt câu.

Stanley vẫn còn đang ráng nhớ xem tháng 5 và tháng 6 có bao nhiêu ngày. Cậu nhìn Zero. Cậu biết là không nên nghi ngờ anh chàng này khi dính dáng đến toán học.

Bốn mươi sáu ngày. Nhưng Stanley cảm thấy như một ngàn ngày. Cậu không phải đào hố trong ngày đầu tiên, và hôm nay cậu chưa đào hố nào. Vị chi cậu đã đào được bốn mươi bốn cái hố - nếu hôm nay thật sự là mừng 8 tháng 7.

- Cho tôi thêm một hộp nước trái cây nữa - Dích Dắc bảo ông Ngài - Hôm nay là sinh nhật tôi.

Trước sự ngạc nhiên của tất cả mọi người, ông Ngài đưa nó thêm một hộp.

Stanley xấn xẻng xuống đất. Cái hố thứ bốn mươi lăm.

- Hố thứ bốn mươi lăm là khó nhất - cậu lẩm bẩm một mình.

Nhưng không hẳn thế, cậu biết rõ. Cậu đã mạnh mẽ hơn rất nhiều so với cái hôm lớ ngớ mới tới. Cơ thể cậu đã hơi thích nghi với cái nóng và với những điều kiện sinh hoạt khắc nghiệt.

Ông Ngài không còn cắt suất nước của cậu nữa. Sau khoảng hai tuần phải chịu thiếu nước, giờ Stanley cảm thấy như mình có đủ tất cả số nước mình cần.

Dĩ nhiên, may mắn cho cậu là hàng ngày Zero vẫn giúp cậu đào hố. Nhưng không phải ai cũng nhìn chuyện đó với thiện ý lớn lao. Cậu luôn cảm thấy sượng sùng những khi Zero đào hố cho mình, không biết phải làm gì. Thường thì cậu đứng lảng tránh một chút, xong lại ngồi phệt xuống mặt đất cứng, trên mình ra hừng ánh nắng mặt trời chiếu thẳng xuống.

Thế vẫn còn hơn là đào đất.

Nhưng không hơn nhiều lắm.

Sau khi mặt trời lên chừng hai tiếng đồng hồ, Stanley sẽ ngóng tìm “ngón tay cái của Chúa”. Dây núi đằng xa trông không khác những mảng tối nằm trên đường chân trời là bao.

Cậu nghĩ hình như mình đã xác định được điểm mà đỉnh của một trong những ngọn núi nhô thẳng lên cao nhưng trông nó chẳng có gì ấn tượng. Chỉ thoáng sau rặng núi đã trở thành

vô hình, nắp phía sau ông mặt trời đang trợn trừng.

Stanley cảm nhận rằng rất có thể cậu đang ở gần nơi Kate Barlow từng đánh cướp cụ cố tổ của mình.

Nếu ống tuýp cậu tìm thấy đúng là nắp thỏi son của bà ta, thì chắc hẳn bà ta đã từng sống ở đâu đó quanh đây.

Zero thay Stanley đào hố trước khi nghỉ ăn trưa. Stanley leo lên khỏi hố của mình và Zero leo xuống.

- Ê, Mọi Hang - Dích Dắc la ầm ĩ - Mà phải sắn một cây roi da mới đúng. Nếu tên nô lệ của mày lẽ mề thì cứ vục vào lưng nó.

- Nó không phải là nô lệ - Stanley phản bác - Tụi này có thỏa thuận riêng. Thế thôi.

- Thỏa thuận quá hời cho mày - Dích Dắc không chịu.

- Đó là ý muốn của Zero, không phải của tao.

- Mày không biết sao, Dích ? - Tia X nói, tiến lại gần - Mọi Hang đang làm ơn cho Zero đấy. Zero khoái đào hố mà.

- Nó đĩnh ninh nó tử tế lắm nên mới để Zero đào hố hộ - Mục Ống nói kháy.

- Ờ, còn tao ấy hả ? - Nách hỏi. Tao cũng khoái đào hố vậy. Chừng nào Zero đào xong để tao đào cho mày nhá, Mọi Hang ?

Cả đám cười hô hố.

- Không, để tao đào cơ - Dích Dắc chen vào - Hôm nay sinh nhật tao.

Stanley cố phớt lờ chúng.

Dích Dắc vẫn làm già.

- Này, Mọi Hang. Phải thân thiện chứ. Để tao đào hố hộ mày nhé.

Stanley cười, ra điều tất cả chỉ là những lời bông lơn.

Khi ông Pendanski đem nước với đồ ăn trưa đến, Dích Dắc hào phóng cho Stanley xếp hàng vào chỗ của nó.

- Vì mày ngon hơn tao nhiều.

Stanley vẫn đứng nguyên ở chỗ của mình.

- Tôi không nói là tôi ngo...

- Mày lằng mạp nó đấy, Dích - Tia X nạt ngang - Tại sao Mọi Hang phải đứng vào chỗ mày, trong khi nó xứng đáng đứng đầu hàng ? Nó ngon hơn cả đám tụi mình. Đúng không, Mọi Hang ?

- Không - Stanley cộc lốc.

- Đúng mà - Tia X lải nhải - Nào, lên đằng trước đi, chỗ ấy thuộc về mày.

- Thôi - Stanley từ chối.

- Thôi cái gì - Tia X quát - Lại đây.

Stanley chần chừ, rồi cũng dời lên hàng đầu.

- Ừm, người đầu tiên này - ông Pendanski nói, đoạn đi vòng qua thành xe tải. Ông đổ đầy nước vào bi-đông của Stanley và đưa cho cậu túi đồ ăn trưa.

Stanley mừng vì được tránh xa bọn chúng. Cậu ngồi xuống khoảng đất giữa hố của cậu với hố của Zero. Cậu cũng mừng vì thời gian còn lại trong ngày cậu sẽ đào hố của mình, nên có lẽ bọn kia sẽ để cho cậu yên. Đáng ra cậu đừng nên để Zero đào hố giùm nữa. Nhưng cậu cần dành sức để làm một người thầy giỏi.

Cậu cắn chiếc bánh mì hình như kẹp thịt trộn phó-mát hộp. Tất cả thức ăn ở Trại Hồ Xanh

đều được đóng hộp. Mỗi tháng có xe tải chở đồ tiếp tế tới một lần.

Cậu ngược lên thì thấy Dích Dắc và Mục Ống đang bước về phía mình.

- Tao cho mày bánh quy của tao nếu mày để tao đào hố hộ mày - Dích Dắc cà khía.

Mục Ống cười ha hả.

- Này, cầm lấy - Dích Dắc nói, chìa bánh ra cho Stanley.

- Không, cảm ơn - Stanley khước từ.

- Cầm đi - Dích Dắc nài nỉ, giơ bánh sát mặt Stanley.

- Để tôi yên - Stanley gắt.

- Làm ơn ăn đi - Dích Dắc vẫn ỉ ôi, dí chiếc bánh ngay dưới mũi Stanley.

Mục Ống cười ngật nghẻo.

Stanley đẩy chiếc bánh đi.

Dích Dắc xô Stanley.

- Xin đừng đẩy tao !

- Tôi không... Stanley lui hui đứng lên. Cậu nhìn quanh. Ông Pendanski đang bận rót nước vào bi-đong cho Zero.

Dích Dắc đẩy Stanley cái nữa.

- Đừng xô tao mà.

Stanley lùi lại một bước, cẩn thận tránh cái hố của Zero.

Dích Dắc bám dính theo Stanley. Nó vừa đẩy cậu vừa la bai bai:

- Đừng xô !

- Bỏ đi - Nách can, khi nó cùng Nam Châm và Tia X ùa tới chỗ hai thằng.

- Sao phải bỏ ? - Tia X lên tiếng - Mọi Hang bụi hơn. Nó tự xoay sở được mà.

- Tôi không muốn sinh sự - Stanley bảo.

Dích Dắc đẩy cậu thật mạnh - Ăn bánh quy của tao đi.

Stanley mừng rỡ khi thấy ông Pendanski tiến về phía chúng, cùng với Zero.

- Chào Má - Nách xởi lởi - Tụi này đang đùa chút chơi.

- Tôi đã chứng kiến hết rồi - ông Pэндanski nói, rồi quay sang Stanley, khuyến khích: Tới luôn, Stanley. Đấm trả lại đi. Chú mày bụi hơn nó mà.

Stanley trố mắt nhìn ông Pendanski, sững sờ.

- Hãy dạy cho thằng lưu manh đó một bài học - ông Pendanski cổ vũ.

Dích Dắc xòe tay tát vào vai Stanley một cú - Dạy tao một bài học này - hằn thách thức.

Stanley ráng đấm lại Dích Dắc một quả yếu ớt, lập tức cậu lảng máng cảm thấy một cơn mưa nắm đấm trút xuống đầu và cổ mình. Dích Dắc một tay túm cổ áo một tay thụi cậu.

Cổ áo Stanley bị rách và cậu ngã ngửa ra đất.

- Đủ rồi ! - ông Pendanski hét.

Nhưng vẫn chưa đủ đối với Dích Dắc. Nó lao tới đè lên người Stanley.

- Dừng lại ! - ông Pendanski thét lên.

Một bên mặt Stanley bị dí bẹp xuống đất. Cậu cố vùng vẫy tự vệ, nhưng những nắm đấm của Dích Dắc cứ đánh bạt hai cánh tay giơ lên đỡ của Stanley và động mặt cậu dội xuống mặt đất.

Tất cả những gì cậu có thể làm được là đợi cho trận đòn chấm dứt.

Bất thành linh, Dích Dắc rời khỏi cậu. Stanley ráng ngó lên, và thấy Zero đã quặp chặt cánh tay quanh cái cổ dài ngoẵng của Dích Dắc.

- Mày giết nó mất ! - ông Pendanski kêu thất thanh.

Zero vẫn siết chặt.

Nách xông vào bọn chúng, và gỡ được Dích Dắc ra khỏi cú siết của Zero. Cả ba thẳng lăn kềnh ra đất, văng ra ba hướng.

Ông Pendanski bắn một phát súng ngấn lên trời.

Các quân giáo khác từ văn phòng, từ lều của họ hoặc đang ở ngoài hồ nháo nhác chạy tới. Tất cả đều rút súng ra nhưng lại tra súng vào bao khi thấy bạo động đã qua.

Cai cũng từ căn chòi của mụ tới hiện trường.

- Có một vụ nổi loạn. Zero suýt nữa siết cổ chết Ricky - ông Pendanski báo cáo.

Cai nhìn Dích Dắc, thằng này vẫn đang nằm vạ, xoa xoa cái cổ. Rồi mụ quay sang nhìn Stanley, rõ ràng nó là đứa bị thương thê thảm nhất.

- Chuyện gì xảy ra với chú em vậy ?

- Không có gì ạ. Không phải là nổi loạn ạ.

Nách lải nhải: Dích đang đục Mọi Hang thì Zero tới bóp cổ Dích Dắc, tôi phải kéo Zero ra khỏi Dích Dắc. Tất cả kết thúc trước khi Má bóp cò.

- Chúng nó nóng đầu một tí đấy mà - Tia X nói. - Bà thừa biết tại sao rồi. Dang nắng suốt ngày nên người ta phát nóng, đúng không ? Nhưng giờ thì nguội hết rồi.

- Ra vậy - Cai nói. Mụ quay qua Dích Dắc hỏi - Chuyện gì thế ? Mày không nhận được quà sinh nhật à ?

- Dích chỉ nóng tí thôi - Tia X đỡ lời - Ở ngoài nắng suốt. Bà thừa biết sao rồi. Máu bắt đầu sôi lên í mà.

- Có đúng vậy không, Dích Dắc ? - Cai hỏi.

- Đúng - Dích Dắc thừa nhận - Đúng như Tia X nói. Làm như điên ngoài nắng chang chang, trong khi Mọi Hang cứ ngồi phè ra đấy. Cho nên máu tôi sôi sục.

- Gì cơ ? Mọi Hang đào hố của nó như tất cả mọi người mà - Cai hỏi.

Dích Dắc nhún vai - Đôi khi.

- Gì cơ ?

- Ngày nào Zero cũng đào hố cho Mọi Hang - Mục Ống giải thích.

Cai nhìn từ Mục Ống qua Stanley, qua Zero.

- Cháu dạy nó đọc và viết - Stanley phân bua - Kiểu như là trao đổi vậy. Miễn sao hố được đào xong thôi, chứ ai đào, đâu có gì quan trọng.

- Gì cơ ? - Cai hỏi.

- Học đọc học viết không quan trọng với cậu ấy sao ? Việc đó không xây dựng nhân cách tốt hơn đào hố à ? - Stanley hỏi.

Cai bảo: Đó là nhân cách của nó. Thế nhân cách của chú em là gì ?

Stanley nhướn một bên vai lên rồi lại hạ xuống.

Cai quay qua Zero.

- Hừ, Zero, tới nay cậu đã học được những gì ?

Zero không trả lời.

- Lâu nay cậu đào hố không công cho Mọi Hang sao ? - Cai vặn vẹo.

- Nó thích đào hố - ông Pendanski bảo.

- Nói cho tao biết hôm qua mi đã học được gì ?

Cai ra lệnh - Chắc chắn mi phải nhớ chứ.

Zero vẫn im thin thít.

Ông Pendanski bật cười khàn khặc. Ông ta nhặt một cái xẻng lên và châm chọc:

- Stanley, có lẽ chú mày nên dạy cả cái xẻng này đọc nữa ! Nó còn có đầu óc hơn Zero.

- Học âm at - Zero nói.

- Âm at - bà Cai lặp lại. - Thế thì cho tao biết c- a-t tạo thành từ gì ?

Zero liếc nhìn quanh với vẻ nhấp nhóm. Stanley biết là nó trả lời được. Chỉ có điều Zero không thích trả lời những câu hỏi.

- Cat - Zero đọc.

Ông Pendanski vỗ tay.

- Hoan hô ! Hoan hô ! Cậu bé thiên tài !

- Còn f-a-t thì sao ? - bà Cai hỏi tiếp.

Zero suy nghĩ một thoáng.

Stanley chưa dạy cậu ta từ có chứa âm "f".

- ff-at. Fat - Zero thì thào.

- Thế còn h-a-t - bà Cai hỏi từ khác.

Stanley cũng chưa dạy nó từ có âm "h" Zero tập trung cao độ rồi nói "chat".

Tất cả quần áo bò ra cười.

- Nó là thần đồng mà, đúng không ! - ông Pendanski dè pha - Nó ngu quá. Ngu đến nỗi thậm chí không biết là mình ngu.

Stanley không biết tại sao ông Pendanski lại phải cay cú Zero đến thế. Chỉ cần suy nghĩ một chút thôi, hẳn ông ta sẽ nhận ra Zero rất có lý khi suy luận rằng âm h tạo thành chữ ch.

- Thôi, kể từ nay trở đi ta không muốn bắt cứ ai đào hố hộ người khác - bà Cai ra lệnh - Và không ai dạy với học gì sất.

- Tôi sẽ không đào thêm cái hố nào nữa - Zero thình lình tuyên bố.

- Tốt - bà Cai nói. Mụ quay qua Stanley - Mày có biết tại sao mày phải đào hố không ? Bởi vì việc đó tốt cho mày. Nó dạy cho mày một bài học. Nếu Zero đào hố cho mày, thì mày sẽ không học được bài học của mày, nghe rõ chưa ?

- Rõ rồi - Stanley lầm bầm, mặc dù nó biết bọn chúng đào hố không phải để học bài học nào cả. Cai đang tìm kiếm cái gì đó. Một món gì đấy thuộc về Kate Barlow Hôn Môi.

- Tại sao tôi không thể đào hố của tôi mà vẫn dạy Zero học ? Việc đó có gì sai trái ? - cậu chất vấn.

- Để tao nói cho mày biết cái gì sai trái nhá - Cai xỉa xói - Đó là nó dẫn tới bạo loạn. Zero suýt làm toi mạng Dích Dắc còn gì.

- Nó gây ra căng thẳng - ông Pendanski thêm - Tôi biết chú mày có ý tốt, nhưng chú mày phải thừa nhận đi. Ngu như Zero thì học cái gì. Chính điều đó khiến cho máu Dích Dắc sôi lên. Không phải do mặt trời nóng.

- Tôi sẽ không đào cái hố nào nữa - Zero lặp lại tuyên bố.

Ông Pendanski trao cho nó cái xẻng - cầm lấy, Zero. Mày giỏi việc này hơn hết mà.

Zero cầm lấy cái xẻng.

Đột nhiên nó vung xẻng lên như một cầu thủ bóng chày táng bóng.

Lưỡi kim loại đập mạnh vào giữa mặt ông Pendanski. Ông ta đổ gục xuống dưới chân nó, bất tỉnh trước khi người kịp chạm đất.

Tất cả các quần áo đồng loạt rút súng ra.

Zero thủ cái xẻng lăm lăm trước mặt, như thể nhất quyết sẽ đánh bật những viên đạn - Tôi ghét đào hố - nó nói. Xong, nó chậm chậm bước giật lùi đi khỏi.

- Đừng bắn - Cai hạ lệnh - Nó không đi được lâu đâu. Chúng ta không muốn cảnh sát phải điều tra.

Zero vẫn tiếp tục bước giật lùi, qua đám hố mà bọn con trai đang đào dở, rồi đi xa hơn, xa hơn nữa ngoài hồ.

- Nó sẽ phải quay lại để xin nước - bà Cai quả quyết.

Stanley nhận thấy chiếc bi-đông của Zero đang nằm dưới đất bên cạnh hố của Zero.

Hai người quản giáo xốc ông Pendanski lên và dìu ông ta vào xe tải.

Stanley dõi theo Zero, nhưng cậu ấy đã biến mất vào màn bụi.

Bà Cai ra lệnh cho các quản giáo thay phiên nhau canh gác buồng tắm và Phòng Đồ Nát suốt cả ngày lẫn đêm. Họ không được để cho Zero uống một giọt nước nào. Chừng nào nó quay lại, họ phải mang nó đến thẳng chỗ mộ ta.

Mụ sẫm soi những ngón tay của mụ và lăm bầm - Sắp đến lúc ta phải sơn lại móng tay của mình rồi.

Trước khi bỏ đi, mụ bảo sáu đứa còn lại của nhóm D rằng mụ vẫn muốn có đủ bảy cái hố.

Stanley giận dữ giáng mạnh cái xẻng xuống đất. Cậu tức giận tất cả mọi người - ông Pendanski, bà Cai, Dích Dắc, Tia X, và CỤ-CỐ-TỔ-ĂN-TRỘM- LỢN-CHẾT-TIỆT-XẤU-XA-BẮN-THỬU của mình. Nhưng hơn hết thảy, cậu giận chính mình. Stanley hiểu ra rằng lẽ ra cậu đừng bao giờ để Zero đào hố giùm. Lẽ ra cậu vẫn có thể dạy Zero học đọc học viết. Nếu như Zero đào cả ngày mà vẫn còn sức để học, thì cậu cũng phải đào cả ngày mà vẫn còn sức để dạy.

Điều mình nên làm, cậu nghĩ, là hãy đuổi theo Zero ngay.

Nhưng cậu đã không làm thế.

Không đứa nào trong nhóm giúp cậu đào hố của Zero, và cậu cũng chẳng khiến bọn chúng giúp. Lâu nay Zero đã đào hố giùm mình thì giờ mình phải đào hố cho nó. Stanley ở lại ngoài hồ, hì hụi cả những lúc nóng đỏ lửa nhất, thật lâu, sau khi mọi người đã ra về. Cậu chong mắt ngóng Zero, nhưng nó không quay lại.

Có lẽ cũng dễ chạy đuổi theo Zero thôi. Sẽ không ai ngăn cản cậu. Cậu miên man nghĩ rằng đó là điều mình nên làm.

Có thể hai đứa sẽ trèo lên đỉnh Ngón Cái Lớn.

Nếu như đường đến đó đừng quá xa. Và nếu thật sự đó đúng là nơi cụ cố tổ của cậu đã tìm thấy nơi ẩn náu. Và nếu như, sau một trăm năm hoặc hơn, ở đó vẫn còn có nước.

Xem ra khó có chuyện đó. Càng khó hơn nữa khi mà toàn bộ hồ đã cạn khô.

Vả lại, cho dù hai đứa có tìm thấy chỗ ẩn náu trên đỉnh Ngón Cái Lớn đi chăng nữa, cậu nghĩ, thì rất cuộc, chúng cũng vẫn phải quay về nơi này thôi. Rồi cả hai sẽ phải đối mặt với Cai và những ngón tay quét nọc rắn chuông của mẹ.

Thay vì chạy theo Zero, Stanley chợt nảy ra một ý hay hơn, dẫu cậu chưa nghĩ kỹ lắm. Có lẽ cậu nên đặt điều kiện với Cai, nghĩa là cậu sẽ báo cho mẹ biết chỗ cậu tìm thấy ống tuýp vàng nếu mẹ không cào mặt Zero.

Stanley không biết phải thực hiện kế hoạch ra sao để không bị lún sâu vào những rắc rối. Mẹ ta dám cưỡng ép cậu lắm chứ, rằng nói mau, mày đã tìm thấy ống tuýp vàng ở đâu, nếu không tao cào mặt mày luôn. Ngoài ra, vụ này cũng đồng nghĩa với việc lôi Tia X vào rắc rối. Chắc chắn mẹ sẽ không tha Tia X.

Tia X bảo đảm sẽ hành hạ cậu ở ngoài hồ suốt mười sáu tháng tới.

Cậu cảm phập xẻng xuống đất.

Cho đến sáng hôm sau, Zero vẫn chưa quay về. Stanley thấy một tay quần giáo ngồi canh gác bên vòi nước ngoài bức vách buồng tắm.

Ông Pendanski mang cặp mắt bầm đen và một miếng băng trên mũi - Tao luôn biết nó là đứa ngu dần - Stanley nghe thấy ông ta lầm bầm.

Ngày hôm sau, Stanley chỉ bị bắt đào một hố. Trong khi đào, cậu vẫn dõi mắt ngóng Zero, nhưng tuyệt nhiên chẳng thấy bóng dáng nó đâu. Một lần nữa, cậu lại nghiền ngẫm ý định đi tìm Zero, nhưng rồi cậu bắt đầu nhận thấy rằng giờ đã quá muộn.

Hy vọng duy nhất của cậu là Zero đã tự tìm thấy “NGÓN TAY CÁI CỦA CHÚA”. Chuyện này không phải là không thể xảy ra. Chính cụ cố tổ của cậu đã tìm thấy nơi đó. Vì một lẽ nào đó cụ bị thôi thúc mãnh liệt phải trèo lên đỉnh của ngọn núi. Không chừng, Zero cũng cảm thấy bị

thôi thúc tương tự.

Nếu như đó đúng là ngọn núi ấy. Nếu như vẫn còn có nước ở đấy.

Stanley cố tự thuyết phục rằng đó chẳng phải là chuyện không thể xảy ra. Đã có một cơn bão cách đây vài ngày. Có lẽ Ngón Cái Lớn là một tháp nước tự nhiên, có thể hứng và trữ nước mưa.

Chuyện này không phải là không thể xảy ra.

Stanley quay về lều thì thấy Cai, ông Ngài và ông Pendanski, đang chờ cậu.

- Mà thấy Zero chưa ? - Cai hỏi ngay.

- Chưa.

- Không có dấu vết nào của nó hả ?

- Không.

- Mà biết nó đi đâu không ?

- Không.

Ông Ngài gằn giọng:

- Mà thừa biết là dù có nói láo, cũng chẳng ích gì cho nó. Nó đừng hòng sống sót nổi ngoài đó hơn một hay hai ngày.

- Cháu không biết nó ở đâu hết.

Cả ba người trừng mắt nhìn Stanley như đang cố phán đoán xem cậu nói thật hay nói láo. Mặt ông Pendanski sưng húp đến nỗi gần như không mở được mắt. Chúng chỉ còn là những khe nứt ti hí.

- Ông có chắc nó là đứa lang thang không nhà ? - Cai hỏi ông Pendanski.

- Nó là trẻ do tiểu bang bảo trợ - ông Pendanski đoán chắc với mụ - Nó đang sống vất vưởng ngoài đường thì bị bắt.

- Liệu có ai hỏi han về nó không nhỉ ? Bọn nhân viên công tác xã hội có tên nào lưu tâm đến nó không ?

- Nó chẳng có họ hàng thân thích gì sắt - ông Pendanski trả lời - Mà nó cũng chẳng là cái quái gì.

Cai suy nghĩ một thoáng, đoạn nói rành rọt:

- Thôi được, ta muốn ông hủy tất cả hồ sơ về nó.

Ông Pendanski gật đầu.

- Coi như nó như chưa từng bao giờ ở đây - bà Cai phán.

Đến lượt ông Ngài gật đầu.

- Ông có vào được hồ sơ của tiểu bang từ máy vi tính của chúng ta không ? - mụ hỏi ông Pendanski - Ta không muốn bất cứ ai thuộc văn phòng A.G biết nó đã ở đây.

Ông Pendanski đáp:

- Tôi không nghĩ là có thể xóa toàn bộ thông tin về nó khỏi tất cả hồ sơ của tiểu bang. Quá nhiều hồ sơ kiểm chứng chéo. Nhưng tôi có cách khiến cho vụ này trở nên rối rắm, để không ai có thể lần ra hồ sơ của nó. Như tôi đã nói đấy, ai mà mất công tìm nó. Ai mà thêm để ý đến Hector Zeroni.

- Tốt - bà Cai nói.

Hai ngày sau, một thằng mới được chỉ định đến nhóm D. Tên nó là Brian, nhưng Tia X gọi nó là Cà Giật, bởi vì lúc nào nó cũng lóc chóc không yên. Nó được phân chiếc chõng và thùng đựng đồ của Zero. Ở Trại Hồ Xanh chỗ trống vốn không kéo dài. Cà Giật bị bắt giữ vì tội ăn cắp xe hơi. Nó hùng hồn tuyên bố nó có thể đột nhập vào xe, ngắt chuông báo động, đấu nóng dây điện cho máy khởi động trong vòng chưa đầy một phút.

Nó thao thao với cả bọn:

- Này tụi bay, tao không bao giờ lập kế hoạch chôm xe đâu nhá. Nhưng đôi khi, tụi bay biết không, tao đi ngang qua một chiếc xe thật oách, đậu ở một nơi vắng tanh, thế là, tay chân tao tự động động đây.

Nếu tụi bay nghĩ lúc này tao co giật, thì tụi bay phải chứng kiến cái lúc tao lảng cháng bên xe hơi. Chừng tỉnh ra thì tao thấy mình đã ở đằng sau tay lái rồi.

Stanley nằm bẹp trên cái chõng của mình, bất chợt nhận ra là chõng không còn hơi hám nữa. Cậu tự hỏi không biết do mùi hơi tự biến đi, hay tại mũi cậu đã quen với nó rồi.

- Ê, Mọi Hang, tụi mình phải dậy lúc bốn giờ rưỡi thật hả ? - Cà Giật hỏi to.

- Mà sẽ quen thôi. Đó là lúc mát nhất trong ngày - Stanley nói với nó.

Stanley cố không nghĩ về Zero. Đã quá trễ rồi. Hoặc là anh chàng đã đến được ngọn Ngón Cái Lớn, hoặc là...

Tuy nhiên, điều làm Stanley lo lắng nhất không phải là đã quá muộn. Điều khiến cậu thấp thỏm nhất - điều thật sự đang gặm nhấm tim cậu - là lo nỗi sợ không phải đã quá muộn.

Ngộ nhớ Zero vẫn còn sống và đang bò lê lết qua những đồng đất để tìm nước thì sao ?

Cậu cố rút hình ảnh đó ra khỏi tâm trí mình.

Sáng hôm sau, ở ngoài hồ, Stanley đóng tai nghe ông Ngài phổ biến cho Cà Giật những yêu cầu về cái hố nó phải đào: Rộng và sâu bằng cái xẻng của mày.

Cà Giật cứ cựa quậy miết. Hết gõ nhịp ngón tay lên cán xẻng, lại ngúc ngoắc cổ từ bên này qua bên kia.

Ông Ngài gắt: Mày sẽ không ngoe nguẩy nữa sau khi đào đất cả ngày. Rồi mày sẽ chẳng còn hơi sức để ngo ngoậy ngón tay út nữa kia - Lão bỏ tọt một nhúm hạt hướng dương vào mồm, khéo léo nhả vỏ hạt và phun ra - Đây không phải là trại Nữ Hướng đạo sinh.

Không lâu sau khi mặt trời mọc thì xe tải nước đến. Stanley đứng xếp hàng sau Nam Châm, trước Cà Giật.

Ngộ nhớ không quá muộn thì sao ?

Stanley nhìn ông Ngài đổ đầy nước vào bi-đông của Tia X. Hình ảnh Zero bò lê giữa những đồng đất khô cằn vẫn ám ảnh cậu.

Nhưng cậu có thể làm được gì ? Cho dù Zero xoay xở bằng cách nào đó mà vẫn sống sót sau hơn bốn ngày qua, thì làm thế nào cậu tìm ra nó ? Hẳn sẽ phải mất nhiều ngày đây. Cho nên, cậu cần một chiếc xe hơi.

Hoặc một chiếc xe tải nhỏ. Một chiếc xe tải nhỏ có bồn nước ở đằng sau.

Stanley tự hỏi, liệu ông Ngài có cắm chìa khóa ở công-tắc xe không.

Cậu lảng lạng lùi xa khỏi hàng, rồi đánh vòng qua thành xe tải. Cậu nhìn qua cửa sổ xe.

Chìa khóa xe vẫn còn đó, lủng lẳng ở công tắc.

Stanley cảm thấy những ngón tay mình bỗng run bần bật.

Cậu hít sâu vào để lấy bình tĩnh và cố nghĩ một cách mạch lạc. Trước giờ cậu chưa từng lái xe.

Nhưng việc ấy khó đến cỡ nào ?

Điều này thật sự điên rồ đây, cậu tự nhủ. Bất kể cậu làm điều gì, cậu biết mình sẽ phải làm thật nhanh lên, trước khi ông Ngài để ý.

Quá muộn rồi, cậu tự nhủ. Zero chắc chắn không thể sống nổi.

Nhưng ngộ nhỡ không quá muộn thì sao ?

Stanley hít thêm một hơi thật sâu. Nghĩ kỹ việc này xem, cậu tự nhủ, nhưng làm gì còn thời gian mà suy nghĩ. Cậu kéo bung cửa ra và thoát cái đã trèo vào trong xe.

- Hê ! - ông Ngài la toáng lên.

Cậu mở khóa công tắc xe và giẫm lên bàn đạp ga. Máy xe rồ lên.

Nhưng xe tải không nhúc nhích.

Cậu gí bàn đạp ga xuống sát sàn xe. Máy lại gầm lên, trong khi chiếc xe vẫn trơ trơ.

Ông Ngài chạy vòng đến bên hông xe. Cánh cửa xe vẫn mở toang.

- Gài số đi ! - Cà Giật hét.

Cần số ở dưới sàn xe, cạnh chỗ ngồi. Stanley đẩy cần số về sau cho đến khi mũi kim chỉ đến chữ D biểu thị Chạy.

Chiếc xe tải trông thành lao về trước. Stanley bị giật ngược trên ghế và cố giữ chặt tay lái khi xe tăng tốc. Chân cậu bị ép gí xuống sàn xe.

Chiếc xe tải phóng càng lúc càng nhanh qua lòng hồ cạn khô. Nó nảy tung lên qua một đồng đất đào. Bất ngờ Stanley đâm sầm về phía trước, rồi bật ngược trở về sau, tức khắc bọc túi hơi bảo hiểm phình ra, ép vào mặt cậu. Cậu ngã nhào ra khỏi cánh cửa đang mở và rơi tọt xuống đất.

Cậu đã lúi xe thẳng vào một cái hố.

Stanley nằm sổng soài trên đồng đất, trôn mắt nhìn chiếc xe tải bị kẹt nghiêng hẳn qua một bên trên mặt đất. Cậu thở dài. Rõ ràng lần này cậu không thể đổ lỗi cho cụ-cố-tổ-ăn-trộm-lợn-chết-tiệt-xấu-xa-bẩn-thối của mình được. Lần này chính là lỗi của cậu, một trăm phần trăm. Xem ra cậu vừa làm điều rồ dại nhất cậu từng làm trong cuộc đời ngắn ngủi và bất hạnh của mình.

Cậu gượng đứng dậy, cảm thấy đau điếng người nhưng biết là mình không bị gãy cái xương nào.

Stanley liếc nhanh ra sau nhìn ông Ngài, gã vẫn đứng đực tại chỗ, trợn mắt, ngậy người ra nhìn cậu.

Stanley cầm đầu chạy. Chiếc bi-đông đựng nước đeo quanh cổ. Nó đập vào ngực cậu theo từng bước chân, và cứ mỗi cú đập như thế, nhắc cho Stanley nhớ rằng nó trống trơn, chẳng có giọt nước nào.

Stanley chạy chậm dần lại và sau đó thì đi bộ. Cậu thừa biết không ai đuổi theo mình. Cậu nghe tiếng người lao xao từ chiếc xe tải vọng đến nhưng không thể nghe được họ nói gì. Chốc chốc cậu lại nghe thấy tiếng máy rồ lên, nhưng trước mắt, chiếc xe ấy sẽ chẳng đi được bất kỳ đâu.

Cậu nhắm về phía mà cậu nghĩ là hướng dẫn tới ngọn Ngón Cái Lớn. Cậu không sao nhìn thấy được nó qua làn sương bụi.

Đi bộ giúp cậu bình tĩnh và cho phép cậu suy nghĩ lại. Cậu không chắc mình có thể tới ngọn Ngón Cái Lớn với cái bi-đông không còn giọt nước nào. Và cậu chẳng muốn liều mạng để hy vọng rằng cậu sẽ tìm được chỗ trú thân ở đó. Đành phải quay về trại thôi. Cậu biết thế, nhưng chẳng vội vã gì. Tốt hơn cứ để mọi người có thời gian bình tâm lại rồi hẵng quay về. Mà cậu đã đi xa thế này rồi thì cứ đi tìm Zero vậy.

Cậu quyết định sẽ đi bộ đến chừng nào còn có thể, cho đến lúc mình không còn sức đi xa hơn nữa thì sẽ đổi hướng và quay về.

Cậu mỉm cười nhận ra điều đó khó mà thực hiện được. Hẳn cậu sẽ chỉ đi được nửa đường thôi - nghĩa là chỉ một nửa đoạn đường mà cậu nghĩ là mình có thể đi được - đặng còn sức quay về. Sau đó, cậu sẽ phải mặc cả với Cai, sẽ tiết lộ cho mục chỗ cậu đã tìm thấy nắp son môi của Kate Barlow, và sẽ cầu xin mục khoan dung.

Cậu sửng sốt vì những cái hố được đào xa và lan rộng đến như vậy. Thậm chí cả khi không còn thấy khu trại đâu nữa, mà cậu vẫn cứ băng qua những cái hố. Ngay lúc vừa nghĩ mình đã vượt qua cái hố cuối cùng, thì cậu lại bươn tới một cụm hố nữa, cách đó không xa.

Ở gần khu trại, hố được đào theo một hệ thống, có thứ tự hàng ngang, chừa chỗ cho xe tải chở nước đi. Nhưng ra đến đây thì chẳng có hàng lối gì cả. Cứ

như thể thỉnh thoảng trong cơn thất vọng, bà Cai bất ngờ chọn bừa một điểm rồi hét: Chết tiệt, đào ở đây - Tựa hồ như cố đoán ra những con số trúng giải xổ số vậy.

Stanley nhận thấy mình cứ nhìn xuống từng cái hố đi ngang qua, mà không chịu nhận mình đang tìm kiếm cái gì.

Hơn một tiếng đồng hồ trôi qua, cậu đinh ninh là mình đã nhìn thấy cái hố cuối cùng, nhưng rồi ở mé bên trái, cậu lại bắt gặp một cụm hố khác. Thật ra Stanley không nhìn thấy hố mà chỉ thấy những ụ đất bao quanh chúng.

Cậu bước qua những ụ đất và nhìn xuống cái hố đầu tiên. Tim cậu ngừng đập.

Dưới đáy hố là một gia đình tắc kè đốm vàng. Những cặp mắt đỏ lói, to thô lỗ ngược nhìn cậu.

Cậu nhảy vội qua ụ đất và cắm đầu chạy thục mạng.

Cậu không biết chúng có đang đuổi theo mình hay không. Cậu nghĩ mình vừa thấy một con phóng ra khỏi hố.

Cậu chạy đến khi hết chạy nổi nữa, và đổ quỵ xuống. Bọn tắc kè đâu có đuổi theo cậu.

Cậu ngồi phệt ở đó một hồi, cố lấy lại hơi thở.

Đến khi đứng lên được, cậu chợt thấy một cái gì đó trên mặt đất, cách chừng năm mươi thước. Trông chẳng giống cái gì, có lẽ chỉ là một cục đá to, thế nhưng, giữa vùng đất hoang sơ

này bất cứ thứ gì cũng có vẻ là bất thường.

Cậu bèn chậm rãi đi về phía nó. Vụ chạm trán bọn tắc kè hồi nãy đã khiến cậu phải hết sức thận trọng.

Hóa ra là một cái bao đựng hạt hướng dương trống rỗng. Cậu thắc mắc không biết nó có phải là cái mà Nam Châm chôn được của ông Ngài không, mặc dù điều đó không chắc lắm.

Cậu lộn ngược cái bao ra và phát hiện một hạt còn dính vào sợi bố gai.

Bữa trưa đây.

Mặt trời chiếu thẳng xuống đỉnh đầu. Stanley nhắm tính cậu sẽ đi thêm độ một tiếng đồng hồ, hoặc có thể là hai tiếng nữa thì phải quay về.

Không gian dường như vô tận. Tuyệt nhiên chẳng thấy gì ở phía trước. Chẳng có gì ngoài đồng không mông quạnh. Cậu cảm thấy nóng, mệt, đói và trên hết thấy, là khát. Có lẽ bây giờ nên là lúc đổi hướng. Có thể cậu đã đi được nửa đoạn đường rồi mà không biết.

Sau đó, nhìn quanh, cậu thấy một hồ nước, cách chỗ mình đang đứng không đầy một trăm mét. Cậu nhắm mắt lại và mở mắt ra ngay để đoán chắc là cậu không hề tưởng tượng ra nó. Hồ nước vẫn còn nguyên đấy.

Cậu hấp tấp tiến về phía đó. Hồ nước hồi hã rời xa cậu, nó di chuyển khi cậu đi và dừng lại khi cậu dừng.

Chẳng có tí nước nào cả. Chỉ là ảo ảnh do những hơi nóng bốc lên khỏi mặt đất khô gây ra.

Cậu cứ bước đi. Vẫn cầm theo cái bao đựng hạt hướng dương trống rỗng. Cậu không biết liệu có thể tìm thấy thứ gì để bỏ vào trong đó hay không.

Sau một hồi, cậu nghĩ mình trông thấy một dãy núi qua màn hơi nóng mờ mờ. Thoạt tiên, cậu không chắc đây có phải là một ảo ảnh khác hay không, nhưng càng tới gần, chúng càng hiện rõ trong tầm mắt. Gần như thẳng ngay trước mặt, cậu nhìn thấy vật gì trông giống như một nắm đấm, với Ngón Cái Lớn chĩa lên.

Cậu không biết nó ở cách bao xa. Tám cây số ? Hay tám mươi cây số ? Nhưng có một điều chắc chắn: nó phải xa hơn nửa đường.

Cậu cứ bước đi về phía đó, mặc dù không hiểu tại sao. Cậu biết chắc là mình sẽ phải quay lại trước khi đến được đó. Nhưng hễ mỗi lần cậu nhìn ngọn núi, thì dường như nó động viên, khích lệ cậu bằng cách giờ dấu hiệu thành công ra với cậu.

Trong khi cứ dần tới, cậu dần thấy một vật to lớn ở trên lòng hồ cạn. Cậu không thể xác định được nó là cái gì, hoặc thậm chí cũng không chắc nó là do tự nhiên hay do con người làm ra. Trông nó hơi giống một cái cây đổ, mặc dầu cây cối khó có thể từng mọc ở đây. Rất nhiều khả năng nó là cái gờ của một đồng đất hoặc đá.

Cái vật đó, dù là vật gì đi nữa, không nằm trên đường đến ngọn Ngón Cái Lớn mà nằm chệch về phía bên phải. Cậu cố quyết định xem nên đi về phía nó hay là tiếp tục hướng tới ngọn Ngón Cái Lớn. Hoặc là quay lại.

Chẳng ích gì khi thẳng tiến tới ngọn Ngón Cái Lớn, cậu quyết định thế. Cậu sẽ chẳng bao giờ đến được đó. Cậu thừa biết làm việc đó khác nào đuổi theo mặt trăng. Nhưng cậu có thể tới được chỗ cái vật bí ẩn kia.

Cậu đổi hướng đi. Cậu nghĩ vật đó chẳng là cái gì hết, nhưng tình huống có cái gì đó giữa toàn cảnh không có gì như thế này khiến cậu khó lòng bỏ qua. Cậu quyết định lấy vật ấy làm điểm mốc đánh dấu cho nửa đoạn đường của mình, và hy vọng mình chưa đi quá xa.

Stanley bật cười khi nhìn rõ vật đó. Nó là một chiếc thuyền - hay đúng hơn, là một phần của chiếc thuyền. Cậu buồn cười khi thấy một chiếc thuyền giữa vùng đất khô cằn này. Nhưng rồi cậu chợt nhớ ra, nơi đây đã có thời là một hồ nước.

Con thuyền nằm úp, một nửa bị chôn vùi dưới đất.

Hắn ai đó đã bị đắm thuyền ở đây, cậu quả quyết - ở đúng chỗ mà cậu rất có thể sẽ bị chết vì khát.

Tên con thuyền được sơn ở phía đuôi. Những mẫu tự lộn ngược màu đỏ đã bong tróc và phai mờ, nhưng Stanley vẫn có thể đọc được: Mary Lou.

Ở bên mạn thuyền có một đồng đất mới đào, và một đường hầm dẫn xuống bên dưới con thuyền. Đường hầm lớn vừa đủ cho một con thú khá to chui qua được.

Cậu nghe thấy một tiếng động. Có cái gì đó rục rịch dưới con thuyền.

Nó đang ló ra.

- Hê ! - Stanley thét lên, hy vọng làm cho nó hoảng sợ mà chui ngược vào trong. Miệng cậu khô khốc, nên khó mà hét to được.

- Hê - cái vật đó đáp lại yếu ớt.

Rồi thì một bàn tay đen đui và một ống tay áo màu cam thò ra khỏi đường hầm.

Khuôn mặt Zero giống như chiếc lồng đèn bí ngô bị phơi ngoài trời quá nhiều ngày sau lễ hội Halloween. Nó héo úa, cặp mắt hõm sâu và nụ cười rã rượi.

- Nước đó hả ? - nó hỏi. Giọng nó yếu xìu và khản đặc. Cặp môi nó tái nhợt đến nỗi gần như trắng bệch, cái lưỡi hồng thông vô dụng trong miệng nó khi nó nói, như thể bị đơ hẳn ở vị trí đó luôn.

- Bình ờng - Stanley đáp. Cậu dòm Zero trân trân, hầu như không tin Zero là người thật - Mình đã cố mang cho đằng ấy cả một xe tải nước, nhưng mà - cậu cười gượng gạo - mình đã ủi xe vào một cái hố. Mình không thể tin đằng ấy lại...

- Mình cũng không tin - Zero nói.

- Nào, tụi mình quay về trại đi.

Zero lắc đầu - Mình sẽ không quay lại đâu.

- Cậu phải về. Cả hai tụi mình phải về thôi.

- Cậu muốn uống sploosh không ? - Zero hỏi.

- Cái gì ?

Zero giơ tay lên che mắt - Dưới thuyền mát hơn - nó bảo.

Stanley nhìn Zero bò giật lùi qua lỗ hổng. Quả là phép màu khi nó vẫn còn sống, nhưng Stanley biết mình sẽ phải đưa Zero về lại trại ngay, dù cho cậu phải cống nó đi nữa.

Cậu bò theo sau Zero, và ép mình vừa khít qua cái lỗ. Lúc mới đến Trại Hồ Xanh hẳn cậu không thể chui vào đó được. Cậu đã sụt cân rất nhiều.

Lúc cậu chui lọt vào, chân cậu đụng trúng vật gì đó sắc và cứng. Đó là một cái xẻng. Mất một thoáng, Stanley thắc mắc tại sao nó lại ở đây, nhưng rồi cậu nhớ ra Zero đã mang nó theo cùng, sau khi đập ông Pendanski.

Đúng là trong con thuyền bị chôn một nửa dưới đất này mát hơn thật. Có những vết rạn nứt và lỗ thủng ở đáy thuyền, bây giờ thay cho mái nhà, đủ để cung cấp ánh sáng và làm chỗ thông gió. Cậu nhìn thấy những cái hũ rải rác quanh thuyền.

Zero cầm một hũ trong tay và cố vặn nắp hũ ra.

- Nó là gì vậy ?

- Sploosh ! Giọng nó xì hết hơi trong khi đang mở nắp - Đó là mình gọi nó thế. Chúng bị vùi dưới con thuyền này.

Nó vẫn không thể mở được cái nắp ra.

- Mình tìm được mười sáu hũ. Này, đưa cho mình cái xẻng.

Stanley không có nhiều chỗ để nhúc nhích. Cậu vớ tay ra sau lưng, tóm lấy đầu cán gỗ của cái xẻng và đưa lưỡi xẻng ra trước cho Zero.

- Đôi khi ta phải... - Zero nói, rồi đập cái hũ vào lưỡi xẻng, phạt cho miệng hũ đứt lìa ra luôn. Nó vội đưa lên miệng và liếm sạch thứ nước trào lên mép hũ sắc lỏm chồm trước khi nước tràn ra ngoài.

- Cẩn thận - Stanley cảnh báo.

Zero nhặt mảnh nắp vỡ lên và liếm sạch luôn chỗ sploosh dính ở đó. Xong, nó trao cái hũ bể cho Stanley - uống đi.

Stanley cầm cái hũ trên tay và trở mắt nhìn nó một thoáng. Cậu sợ mảnh thủy tinh vỡ. Cậu sợ cả cái thứ nước ấy. Nó trông tựa như bùn. Cậu nhận ra bất kể nó là thứ gì thì ắt hẳn nó đã ở trên thuyền khi con thuyền bị đắm. Có nghĩa là đã hơn một trăm năm là ít. Ai mà biết có loại vi khuẩn gì sống ở trong đó ?

- Ngon lắm - Zero khuyến khích cậu.

Stanley tự hỏi, không biết Zero đã bao giờ nghe nói về vi khuẩn hay không. Cậu đưa hũ lên miệng và cẩn thận hớp một ngụm.

Cái này ngọt, ấm miệng, sủi tăm, có mùi thơm của rượu pha lẫn mật hoa. Có cảm giác như lên thiên đàng khi nó chảy qua vòm miệng khô ran và trôi xuống cổ họng cháy bỏng của cậu. Cậu nghĩ, hình như nó từng được làm từ một loại trái cây nào đó, có lẽ là quả đào.

Zero mỉm cười với cậu - Đã bảo là ngon mà.

Stanley định không uống quá nhiều, nhưng không thể cưỡng lại được. Hai thằng chuyền nhau cái hũ qua lại cho tới khi hết sạch.

- Còn bao nhiêu hũ nữa ? - Stanley hỏi.

- Hết rồi - Zero đáp.

Miệng Stanley trĩu xuống - Giờ mình phải đưa cậu về.

- Tớ sẽ không đào thêm cái hố nào nữa - Zero nhất quyết.

Stanley hứa:

- Họ sẽ không bắt cậu đào nữa. Họ sẽ đưa cậu đi bệnh viện, như Bao Hèm vậy.

- Bao Hèm đập trúng rắn chuông - Zero nói

Stanley chợt nhớ lại mình cũng đã suýt bị như vậy.

- Mình đoán là anh ta không nghe thấy tiếng con rắn rung chuông.

- Anh ta cố ý đấy.

- Đằng ấy nghĩ vậy hả ?

- Anh ta cởi giày với vớ ra trước mà.

Stanley rùng mình khi cố hình dung ra điều này.

- Mar-ya Luh-oh-oo là gì vậy ? - Zero hỏi.

- Gì hả ?

Zero tập trung cao độ - Marya Luh oh oo.

- Tớ không biết.

- Để mình chỉ cho cậu coi - Zero bảo. Đoạn nó bò ra khỏi thuyền.

Stanley theo sau. Ra trở lại ngoài trời, cậu phải che mắt khỏi ánh sáng chói chang.

Zero đi vòng ra sau con thuyền và chỉ vào những chữ lộn ngược - Mm-ar-yuh. Luh-oh-oo.

Stanley mỉm cười - Mary Lou. Đó là tên của con thuyền.

- Mary Lou - Zero lặp lại, nghiền ngẫm những chữ cái - Mình tưởng chữ phát âm là *yuh* chứ.

- Đúng - Stanley giải thích - Nhưng nó không phát âm như thế khi nó đứng cuối một từ. Có lúc y là nguyên âm nhưng có lúc nó là phụ âm.

Bất thành lình Zero rên rỉ. Nó ôm chặt bụng và cúi gập người xuống.

- Cậu có sao không ?

Zero đổ oạch xuống đất. Nó lăn nghiêng qua một bên, hai đầu gối co quắp lên tận ngực. Miệng không ngớt rên rỉ.

Stanley nhìn nó một cách bất lực. Cậu thắc mắc không biết có phải tại sploosh hay không.

Cậu quay lại nhìn về phía Trại Hồ Xanh. Ít nhất cậu nghĩ đó là hướng của Trại Hồ Xanh. Cậu không chắc chút nào.

Zero thôi rên, và nó từ từ đuổi mình ra.

- Tớ sẽ đưa cậu về - Stanley cương quyết.

Zero cố ngồi thẳng lên. Nó thở dốc liên mấy hơi.

- Ờ, tớ đã lập kế hoạch để cậu không bị rắc rối - Stanley cam đoan với nó - Nhớ lúc mình tìm thấy cái ống tuýp vàng không. Nhớ coi, mình đã đưa nó cho Tia X, và Cai đã điên cuồng bắt tội mình đào hố ở chỗ mà mục nghĩ Tia X tìm thấy nó. Mình nghĩ, nếu cho mục biết mình thật sự tìm thấy nó ở đâu thì mục sẽ buông tha tội mình.

- Mình không quay về - Zero dứt khoát.

- Cậu đâu còn nơi nào để đi - Stanley nói rõ. Zero chẳng nói gì.

- Cậu sẽ chết dần ở đây - Stanley nói

- Chết ở đây thì chết.

Stanley không biết phải làm gì. Cậu đến để cứu Zero, nhưng thay vào đó, cậu lại uống nốt hũ sploosh cuối cùng của nó. Cậu nhìn ra khoảng không xa xăm - Mình muốn cậu thấy một thứ. Mình không...

- Mình chỉ muốn cậu nhìn ngọn núi đằng kia. Chỗ có cái gì đó chĩa thẳng lên ấy, thấy không ?

- Ừ, thấy.

- Cậu thấy nó giống cái gì ? Trông nó giống gì hả ?

Zero nín thinh.

Nhưng trong khi ngắm ngọn núi, bàn tay phải của Zero từ từ nắm lại thành một quả đấm. Ngón tay cái nó từ từ giơ lên. Mắt nó rời ngọn núi, chuyển qua nhìn bàn tay nó, rồi nhìn lại ngọn núi.

Chúng bỏ bốn cái hũ còn nguyên vào bao tải, phòng trường hợp có thể phải dùng đến. Stanley vác bao tải. Còn Zero vác cái xẻng.

- Tớ phải cảnh báo cậu rằng tớ không phải là kẻ hay gặp may nhất trần đời đâu đấy - Stanley mở lời.

Zero chẳng tỏ vẻ lo lắng gì. Nó triết lý:

- Khi con người ta sống phần lớn cuộc đời trong một cái hố thì ta chỉ còn cách duy nhất là đi lên mà thôi.

Chúng trao cho nhau dấu hiệu ngón tay cái đưa lên, rồi cùng tiến bước.

Lúc này là thời điểm nóng nhất trong ngày. Dây đeo chiếc bi-đông trống rỗng của Stanley vẫn còn quấn quanh cổ cậu. Chợt nhớ đến chiếc xe tải chở nước, cậu ước gì mình đã dừng lại và rót đầy bi-đông rồi hăng chạy đi.

Hai thằng đi chưa được bao xa thì Zero lên một cơn co giật khác. Nó ôm ghì lấy bụng, lăn lộn dưới đất.

Stanley chỉ còn biết chờ cho cơn động kinh qua đi. Cái thứ sploosh ấy đã cứu mạng Zero, nhưng giờ đây chính nó lại đang hủy hoại Zero từ bên trong. Cậu tự hỏi còn bao lâu nữa thì tới lượt mình cảm thấy tác hại này.

Cậu nhìn về ngọn Ngón Cái Lớn. Xem ra nó chẳng gần hơn chút nào so với lúc chúng bắt đầu khởi hành.

Zero hít một hơi thật sâu và ráng gượng ngồi thẳng lên.

- Cậu đi được chứ ? - Stanley hỏi.

- Cho mình một giây đã - Zero thều thào. Nó hít một hơi nữa rồi dựng xẻng, dồn hết sức chống vào cán xẻng để đứng lên. Nó giơ ngón tay cái ra với Stanley. Rồi cả hai lại tiếp bước.

Thỉnh thoảng Stanley lại cố đi hồi lâu mà không nhìn ngọn Ngón Cái Lớn. Cậu vẽ ra hình ảnh của nó trong đầu, rồi chờ khoảng mười phút sau mới nhìn lại nó, để xem thử nó có gần hơn chút nào không.

Hình như nó chẳng bao giờ gần hơn. Tựa hồ như cậu đang đuổi bắt mặt trăng vậy.

Và cậu nhận ra rằng, dẫu có đến được nơi ấy thì cậu và Zero cũng vẫn phải trèo lên núi.

- Tớ cứ thắc mắc không biết cô ấy là ai - Zero bắt chợt hỏi.

-Ai ?

- Mary Lou.

Stanley mỉm cười - Tớ đoán cô ấy từng là một người thật trên một cái hồ thật. Quả là khó tưởng tượng ghê.

- Tớ cược là cô ấy rất xinh - Zero tiếp lời - Chắc là ai đó yêu cô ấy lắm mới lấy tên cô ấy đặt cho một con thuyền.

- Ừ - Stanley tán thành - Tớ cược là cô ấy rất tuyệt vời trong bộ đồ tắm, ngồi trên thuyền trong khi anh bạn trai chèo.

Zero dùng xẻng như cái chân thứ ba. Hai chân không giúp nó đứng nổi.

- Tớ phải dừng lại nghỉ thôi - nó rên rỉ sau một quãng đường.

Stanley nhìn ngọn Ngón Cái Lớn. Trông nó vẫn chẳng có vẻ gần thêm tí nào. Cậu lo sợ nếu

Zero dừng lại thì không chừng nó sẽ không bao giờ đứng lên được nữa.

- Tụi mình sắp tới rồi - cậu động viên.

Cậu tự hỏi không biết cái nào gần hơn: Trại Hồ Xanh hay núi Ngón Cái Lớn ?

- Mình phải ngồi xuống thật mà.

- Ráng thêm một...

Zero ngã gục xuống. Cái xẻng đứng thẳng trên đầu lưỡi thêm một phần mười giây nữa, rồi đổ oạch xuống bên cạnh nó.

Zero quỳ gập gối, cong oằn người, đầu cắm xuống đất. Stanley nghe tiếng rên khàn đục của Zero. Cậu chờ người ra nhìn cái xẻng và không thể không nghĩ rằng có thể cậu phải đào một cái huyết. Cái hố cuối cùng của Zero.

Vậy ai sẽ đào huyết cho mình ? - cậu ngẫm nghĩ. Nhưng Zero đã đứng dậy, một lần nữa lại giờ ngón tay cái lên.

- Nói với mình vài từ đi - giọng nó yếu ớt. Stanley phải mất vài giây mới hiểu ra ý nó muốn gì. Cậu liền mỉm cười và đánh vần - R-u-n.

Zero tự đọc thành từ. "Rrun. Run. Run. "

- Tốt. F-u-n.

- Fun ?

Trò đánh vần dường như có tác dụng với Zero. Nó giúp cậu có cái để mà tập trung vào, ngoài cơn đau và sự kiệt quệ.

Việc này cũng có ích cho Stanley. Lần tiếp theo nhìn ngọn Ngón Cái Lớn, cậu thấy hình như nó có gần hơn thật.

Chúng thôi trò đánh vần khi cơn đau đã tới độ không thể nói nổi nữa. Cổ họng Stanley khô rát. Cậu là người kiệt sức, dù cảm thấy rất tệ nhưng cậu biết Zero còn cảm thấy tệ hơn mình gấp mười lần. Chừng nào Zero còn bước, chừng đó cậu vẫn cứ đi.

Có thể lắm chứ - cậu nghĩ ngợi, hy vọng mình không bị nhiễm bất kỳ loại vi khuẩn có hại nào. Thì Zero đã không mở được nắp hũ đấy thôi. Có lẽ bọn vi trùng gây bệnh cũng không xâm nhập vào hũ được. Hình như vi khuẩn chỉ chui vào những hũ được mở dễ dàng, những cái hũ không mà lúc này cậu đang mang theo trong bao tải đây.

Nghĩ đến cái chết, điều khiến Stanley hoảng sợ nhất không phải là bản thân cái chết. Cậu đoán khi chết cậu có thể chịu được đau đớn. Sẽ không ghê gớm hơn những gì cậu đang cảm thấy bây giờ. Thật ra, vào khoảnh khắc cái chết tới, có thể cậu đã lịm đi, chẳng còn cảm nhận được đau đớn nữa. Với cậu chết sẽ là sự giải thoát. Nhưng điều làm cậu lo nhất là cha mẹ cậu không hề hay biết chuyện gì xảy ra cho con mình, không biết nó đã chết hay còn sống. Cậu ghét phải tưởng tượng ra tình cảnh của cha mẹ cậu, ngày qua ngày, tháng này qua tháng khác, chẳng biết tin tức gì, cứ mỗi mòn sống trong niềm kỳ vọng giả tạo. Đối với cậu, ít ra thì mọi chuyện coi như đã xong. Nhưng với cha mẹ cậu, nỗi đau này sẽ không bao giờ dứt.

Cậu tự hỏi liệu Cai có phái một đoàn cứu hộ đi tìm cậu hay không. Đương nhiên là không. Mụ đã chẳng cử ai đi kiểm Zero. Chẳng ai quan tâm đến Zero. Họ chỉ làm một việc là hủy hồ sơ của cậu ta.

Nhưng Stanley có gia đình. Mụ không thể vờ vịt là cậu chưa từng ở trại. Cậu tự hỏi không biết mụ sẽ giải thích như thế nào với cha mẹ cậu. Và chừng nào mụ mới giải thích ?

- Cậu nghĩ trên đó có gì ? - Zero hỏi.

Stanley nhìn lên đỉnh Ngón Cái Lớn.

- À, chắc là một nhà hàng Ý - cậu đùa.

Zero ráng cười.

- Tớ sẽ gọi một ổ pizza xúc xích heo bò với một cốc bia to - Stanley tiếp.

- Còn mình sẽ kêu một ly kem trái cây ra trò. Kèm thêm kem đánh, đậu phộng, chuối, với một que kẹo mạch nha nóng hổi nữa.

Mặt trời hình như ở ngay trước mặt chúng. Ngón tay cái chỉ thẳng lên mặt trời.

Hai đứa đi tiếp đến cuối hồ. Những vách núi đá vôi trắng xóa khổng lồ dựng đứng trước mặt.

Không giống như bờ phía đông, nơi có Trại Hồ Xanh, bờ phía tây này dốc sâu xuống. Ở đây cứ như thể bọn trẻ vừa băng qua cái đáy bằng phẳng của một lòng chảo khổng lồ, và giờ thì bọn chúng phải trèo lên để ra khỏi chảo.

Chúng không còn nhìn thấy đỉnh Ngón Cái Lớn nữa. Những vách đá chặn tầm nhìn của chúng. Những vách đá ấy cũng chắn luôn mặt trời.

Zero rên rỉ và ôm lấy bụng, nhưng vẫn cố đứng.

- Mình ổn mà - nó phều phào.

Stanley nhìn thấy một khe nứt, rộng chừng ba tấc và sâu cỡ tấc rưỡi, chạy dài xuống theo vách núi. Hai bên thành khe nứt có mấu đá thò ra.

- Thử đến đó xem - cậu nói.

Khe nứt dốc lên chừng mười lăm mét, thẳng đứng. Stanley vẫn ráng cầm cái bao đựng hũ bên tay trái trong khi chậm chậm leo lên, bám vào hết mấu đá này đến mấu đá khác, đan chéo nhau qua hẻm núi. Đôi lúc cậu phải dựa vào thành khe nứt để chuyển sang gờ đá kế tiếp.

Zero loay hoay cách nào đó cũng theo kịp Stanley. Thân hình yếu ớt của nó run lập cập theo mỗi bước nó trèo lên vách đá.

Một số gờ đá đủ rộng để ngồi hẳn lên. Số khác lòi ra không hơn vài phân - chỉ vừa đủ cho một bước đệm vội vàng. Stanley dừng lại khi lên được khoảng hai phần ba đường, chỗ một gờ đá khá rộng. Zero lên tới đứng bên cạnh cậu.

- Cậu ổn chứ ? - Stanley hỏi.

Zero đưa dấu ngón tay cái lên. Stanley đáp lại bằng dấu hiệu tương tự.

Cậu nhìn lên phía trên, không chắc mình sẽ lên gờ đá kế tiếp như thế nào. Cậu không nhìn thấy một mấu gì chân nào trong khoảng một thước hay thước rưỡi bên trên. Cậu sợ không dám nhìn xuống dưới.

- Đẩy mình lên đi - Zero đề nghị - Xong mình sẽ dùng xẻng lôi cậu lên.

- Cậu lôi mình không nổi đâu - Stanley lo ngại.

- Nổi mà - Zero nói chắc.

Stanley chụm hai bàn tay vào nhau, và Zero đập lên những ngón tay đan lại của Stanley. Cậu có thể nâng Zero lên đủ cao để chộp lấy phiến đá nhô ra. Sau đó Stanley tiếp tục đẩy Zero từ phía dưới để nó rướn mình leo hẳn lên gờ đá.

Trong khi Zero xoay sở tìm chỗ đứng an toàn trên cao, Stanley buộc cái bao vào xẻng bằng cách chọc thủng một lỗ qua những sợi bố gai. Xong, cậu đưa nó lên cho Zero.

Trước tiên Zero đón lấy cái bao, rồi đến cái xẻng. Nó đặt cho một bên xẻng tựa vào gờ đá. Cái cán gỗ thông xuống phía Stanley.

- Rồi ! - nó nói.

Stanley không tin cách này có hiệu quả. Cậu nhắc Zero lên là một chuyện, nó chỉ nhẹ bằng nửa cậu; Zero cố kéo cậu lên lại là một chuyện hoàn toàn khác.

Stanley nắm chặt cán xẻng trong lúc trèo lên vách đá, hai chân tì vào thành khe nứt làm đà chống đỡ. Hai tay cậu thay phiên nhau bám lên, bám dần hết cán xẻng.

Cậu cảm thấy bàn tay Zero nắm lấy cổ tay mình.

Cậu buông một tay khỏi cán xẻng và chụp lấy mép gờ đá.

Cậu vận hết sức và trong một giây chống lại trọng lực, cậu dẫn nhanh một bước trên vách núi, và, với sự giúp sức của Zero, rướn thân mình lên nốt đoạn đường còn lại tới gờ đá.

Cậu thở lấy hơi. Nếu cách đây vài tháng thì chắc chắn cậu không thể thực hiện được việc ấy.

Stanley để ý thấy một vệt máu to trên cổ tay mình. Hồi sau, cậu mới nhận ra đó là máu của Zero.

Cả hai bàn tay Zero bị những vết cứa dài và sâu. Nó đã nắm chặt lưỡi xẻng kim loại để giữ cho xẻng chắc một chỗ trong khi Stanley trèo lên.

Zero đưa cả hai bàn tay lên miệng và mút sạch máu.

Một hũ thủy tinh đã bị vỡ trong bao. Bọn chúng quyết định để dành những mảnh vỡ ấy, phòng khi cần dùng làm dao hoặc làm việc khác.

Chúng nghỉ một chốc, rồi tiếp tục trèo lên. Đoạn đường còn lại tương đối dễ leo.

Lúc chúng lên đến chỗ mặt đất phẳng, Stanley ngược lên và thấy mặt trời, một quả cầu rực lửa nằm thẳng bằng ngay trên đỉnh Ngón Cái Lớn. Chứa đang xoay tròn một quả bóng rổ.

Chẳng mấy chốc chúng đã đi dưới bóng râm dài và hẹp của Ngón Cái Lớn.

- Sắp tới đó rồi - Stanley nói. Giờ nó đã có thể nhìn thấy chân núi.

Vì chúng sắp tới đó thật nên Stanley đâm ra hoảng sợ. Ngón Cái Lớn là hy vọng duy nhất của cậu. Nếu ở đó không có nước, không có nơi ẩn náu, thì cậu và Zero sẽ chẳng có gì, cả hy vọng cũng không.

Không thể biết chính xác nơi nào là nơi đất phẳng dừng lại và núi bắt đầu. Mặt đất cứ dốc dần, dốc dần lên, và rõ ràng là chúng đang leo thẳng lên vách núi.

Stanley không còn nhìn thấy đỉnh Ngón Cái Lớn đâu nữa. Triền núi đã là lối đi.

Và cái lối đi ấy trở nên quá dốc, đến nỗi không thể thẳng tiến lên được. Vì vậy bọn chúng phải đi lên

theo kiểu dích dắc, nhích từng chút một trong mỗi lần chuyển hướng.

Có những mảng cỏ dại rải rác khắp sườn núi. Hai đứa bước từ mảng cỏ này sang mảng cỏ khác, dùng những búi cỏ làm chỗ bám. Chúng càng lên cao, cỏ dại càng dày hơn. Nhiều bụi cỏ có gai, và chúng phải cẩn thận bước qua.

Stanley muốn dừng lại nghỉ, nhưng cậu sợ rằng hai đứa sẽ không đi tiếp được nữa. Chừng nào Zero còn tiếp tục đi, cậu vẫn phải đi tiếp. Hơn nữa, cậu biết ánh sáng ban ngày chẳng còn bao lâu nữa.

Trời sẩm tối, lũ bọ bắt đầu xuất hiện phía trên những mảng cỏ. Một bầy muỗi mắt, bị hấp dẫn vì mùi mồ hôi, bay sà tới và quẩn trên đầu hai đứa. Cả Stanley lẫn Zero chẳng đứa nào còn sức đập chúng.

- Cậu sao rồi ? - Stanley hỏi.

Zero giơ ngón tay cái và nói:

- Nếu có tên muỗi mắt nào đập vào người mình, chắc nó hạ gục mình mất.

Stanley dạy cho nó thêm vài từ nữa - B-u-g-s - cậu đánh vần.

Zero tập trung hết sức, rồi bật ra thành từ - Boogs.

Stanley cười phá lên.

Một nụ cười toe toét cũng nở trên khuôn mặt hốc hác và khật khừ của Zero, Bugs - nó sửa lại cho đúng. *(bugs có nghĩa là những con bọ)*

- Giỏi - Stanley khen - Nhớ đọc là u ngắn nếu không có âm e ở tận cùng. Rồi, còn từ này khó đây. L-u-n-c-h là từ gì ? *(lunch có nghĩa là bữa trưa)*

-Luh... Luh-uh... Thành linh, Zero vọt ra một âm thanh méo mó, kinh hồn trong khi ngực nó gập đôi lại, tay ôm vội lấy bụng. Thân hình còm cõi của nó rung lên dữ dội, rồi nó nôn oẹ, tống tuốt tuột cái thứ sploosh ấy ra khỏi bụng.

Nó ngồi quỳ trên hai đầu gối, thở dốc vài hơi. Xong, nó lại đứng thẳng lên và tiếp tục đi.

Bầy muỗi mắt nán lại ở đằng sau, chúng khoái cái thứ trong bụng Zero thải ra hơn lớp mồ hôi nhễ nhại trên mặt hai đứa.

Stanley không dạy Zero thêm từ nào nữa. Cậu nghĩ rằng cần giữ sức thì hơn. Nhưng độ mười lăm phút sau, Zero bỗng đọc - Lunch.

Hai đứa leo lên cao hơn, những mảng cỏ cũng mọc dày hơn, và bọn chúng phải cẩn thận không để chân vướng vào những mớ dây leo có gai. Bất giác Stanley nhận ra một điều rằng trong lòng hồ không có cọng cỏ dại.

- Cỏ và bọ - cậu thốt lên - Vậy chắc hẳn phải có nước ở gần đâu đây. Tụi mình sắp tới rồi. Một nụ cười nhẹ nhõm xuất hiện trên mặt Zero. Nó giơ ngón tay cái làm dấu, rồi đổ nhào xuống.

Zero không gượng dậy nổi nữa. Stanley cúi xuống bên nó, nài nỉ:

- Nào, Zero. Tụi mình sắp tới rồi mà. Cố lên, Hector. Cỏ với bọ. Cỏ với bọ.

Stanley lay gọi nó - Tớ đã kêu cho cậu một ly kem trái cây tươi rưới nước đường rồi kìa. Họ sắp đem ra cho cậu ngay bây giờ.

Zero chẳng nói gì.

Stanley nắm lấy cánh tay Zero và kéo nó đứng thẳng lên. Rồi cậu còng lưng để Zero ngã xuống vai phải của mình. Cậu đứng lên, nhắc cơ thể mềm nhũn của Zero khỏi mặt đất.

Bỏ cái xẻng và cái hũ lại phía sau, Stanley tiếp tục trèo lên núi. Chân Zero thông thọt phía trước ngực cậu.

Stanley không nhìn thấy chân mình, nên cậu chặt vật bước qua những mảng cỏ và dây leo chằng chịt. Cậu tập trung vào từng bước một, cẩn thận nhắc chân lên và hạ chân xuống. Cậu chỉ nghĩ tới từng bước đi, không nghĩ tới nhiệm vụ bất khả thi còn đang ở phía trước.

Cậu trèo càng lúc càng cao. Sức lực từ đâu đó tận sâu bên trong cậu phát ra, và dường như ngoại cảnh cũng tiếp sức thêm vào. Sau một thời gian tập trung nhìn vào Ngón Cái Lớn, vách đá ấy như thể đã hút hết sinh lực của cậu, và bây giờ nó giống tảng nam châm khổng lồ, hút cậu về phía nó.

Lát sau, cậu ngửi thấy mùi thối nồng nặc. Thoạt tiên cậu tưởng mùi đó bốc ra từ Zero, nhưng hình như nó ngấm trong không khí, vây bủa dày đặc xung quanh cậu.

Cậu cũng để ý thấy mặt đất không còn dốc nữa. Một vách đá khổng lồ dựng đứng trước mặt cậu, hầu như vô hình dưới ánh trăng, ở đoạn mặt đất phẳng. Xem ra nó to dần theo mỗi bước chân Stanley đặt xuống.

Nó không còn giống ngón tay cái nữa.

Và cậu tin rằng không bao giờ cậu có thể trèo lên đó được.

Quanh cậu, mùi thối nồng nặc hơn. Thứ mùi đắng ngắt của tuyệt vọng.

Mà cho dù bằng cách nào đó cậu có trèo lên được Ngón Cái Lớn, thì cậu biết sẽ không thể tìm thấy nước. Làm sao có thể có nước ở trên đỉnh một ngọn núi đá khổng lồ ? Cỏ dại và lũ bọ sống sót chẳng qua nhờ những cơn mưa bão họa hoằn, kiểu như cơn bão mà cậu đã từng thấy lúc còn ở trại.

Dù vậy, cậu vẫn dần bước. Nếu không có gì nữa, thì chí ít, cậu cũng muốn đến được Ngón Cái Lớn.

Không đời nào cậu có thể đến được nơi đó.

Bỗng cậu bị trượt chân. Đầu Zero đập vào sau vai cậu khi cậu ngã vấp xuống một rãnh bùn nhỏ.

Mặt úp vào bùn, cậu không biết mình gượng dậy nổi nữa không. Thậm chí cậu còn không biết mình có nên cố thử hay không. Cậu đang nghĩ ngợi thì... Phải có nước mới có bùn !

Cậu bò dọc theo rãnh về hướng có vẻ nhiều bùn nhất. Đất trở nên nhão hơn. Bùn bắn tung tóe khi cậu đặt phập tay xuống.

Dùng cả hai tay, cậu khoét đất nhão nhoẹt thành hố. Trời tối đen không thấy gì cả, nhưng cậu cảm nhận được nước rỉ ra thành vũng nhỏ xíu ở đáy hố. Cậu liền cúi đầu sâu xuống liếm mảng đất mới đào.

Cậu bơi sâu hơn, và khi làm vậy, dường như nước dâng thêm trong lòng hố. Tuy không thể nhìn thấy, nhưng cậu có thể cảm nhận được nó - ban đầu là bằng những ngón tay, sau đó bằng lưỡi.

Cậu đào cho tới khi cái hố sâu cỡ bằng cánh tay cậu. Giờ thì có đủ nước cho cậu vốc vào

hai tay và rỏ xuống mặt Zero.

Mắt Zero vẫn nhắm nghiền. Nhưng lưỡi nó thè ra giữa cặp môi, quơ quào kiếm những giọt nước.

Stanley kéo Zero đến gần cái hố hơn. Cậu lại đào, rồi lại vốc thêm nước nữa, để cho nó chảy từ tay mình xuống miệng Zero.

Trong khi nói rộng hố ra, bàn tay cậu bỗng chạm phải một vật tròn, trơn láng. Nó tròn và láng nên không thể nào là cục đá.

Cậu chùi sạch đất và nhận ra đó là một củ hành.

Cậu cắn nó ngay không cần lột vỏ. Làn nước cay và nóng vỡ ra trong miệng cậu và xộc lên mắt. Nuốt nó, cậu cảm thấy vị ấm của hành lan xuống cổ họng và vào bao tử mình.

Cậu chỉ ăn một nửa. Nửa còn lại cậu đưa cho Zero.

- Này, ăn đi.

- Gì vậy ? - Zero thều thào.

- Kem trái cây tươi rưới nước đường.

Stanley tỉnh giấc giữa một đồng cỏ và nhìn lên ngọn tháp đá khổng lồ. Đá bị cắt từng lớp, nổi lên những đường vân màu sắc khác nhau - đỏ, cam sẫm, nâu, và vàng nhạt. Nó phải cao trên ba chục mét.

Stanley nằm im một hồi, cứ nhìn ngọn tháp chăm chăm. Cậu chẳng còn sức để đứng dậy. Cảm thấy như bên trong miệng và cổ họng mình đầy cát.

Chẳng có gì lạ. Khi lặn úp người lại, cậu trông thấy hồ nước. Nó sâu cỡ bảy tấc rưỡi và rộng hơn chín tấc. Ở dưới đáy hồ lấp xấp chừng năm phân nước màu nâu sậm.

Bàn tay và những ngón tay cậu đau nhức vì đào bới nhất là ở dưới các móng tay. Cậu vốc lên một ít nước sền sệt cho vào miệng, rồi rít sin sít cổ lọc cho nước len qua kẽ răng mình.

Zero rên rỉ.

Stanley định nói gì đó với nó, nhưng không thốt được lời nào ra khỏi miệng, và cậu phải cố lần nữa.

- Cậu sao rồi ? - khi nói, cổ họng cậu đau khủng khiếp.

- Không khỏe - Zero đáp thều thào. Rồi vận hết sức bình sinh, nó lập úp người xuống, ráng nhổm đầu gối lên, và bò tới hồ nước. Nó gục đầu xuống hồ, liếm láp chút nước.

Xong, nó giật lùi lại, thu chặt đầu gối vào ngực, và đổ nghiêng qua một bên. Thân mình nó co quắp dữ dội.

Stanley nghĩ đến chuyện đi xuống núi tìm cái xẻng, để có thể đào cho hồ nước sâu hơn. Có lẽ như thế sẽ lấy được nước sạch hơn. Và có thể dùng mấy cái hũ làm ly uống nước.

Nhưng cậu nghĩ mình không còn đủ sức để đi xuống, chứ đừng nói tới việc leo trở lên. Và cậu cũng không biết tìm xẻng ở chỗ nào.

Cậu cố gắng đứng lên. Cậu đang ở trên một cánh đồng hoa trắng, dường như nó trải khắp lối quanh Ngón Cái Lớn.

Cậu hít một hơi thật sâu, đi nốt năm mươi mét còn lại đến vách đá khổng lồ rồi chạm tay vào nó.

Chặc !

Xong rồi cậu trở lại chỗ Zero và hồ nước. Trên đường cậu tiện tay ngắt một bông hoa. Thật ra nó không phải là một bông hoa to. Cậu phát hiện: mỗi một bông là một chùm những bông hoa nhỏ xíu hợp lại thành một búi tròn, cậu dứt bông hoa vào miệng nhưng rồi phun ra ngay lập tức.

Cậu có thể thấy một quầng dấu vết cậu đã tạo ra đêm hôm trước, khi vác Zero lên núi. Cậu nhận ra, nếu muốn đi ngược xuống núi tìm xẻng thì phải đi mau, khi dấu vết còn mới. Nhưng cậu lại không muốn rời khỏi Zero. Cậu sợ Zero chết trong khi cậu đi.

Zero vẫn nằm bó gối nghiêng sườn.

- Mình phải kể cho cậu nghe chuyện này - cậu ta vừa nói vừa rên.

- Đừng nói - Stanley khuyên - Để dành sức đi.

- Không, nghe này - Zero cố nài. Nó nhắm mắt trong khi mặt nhăn lại vì đau đớn.

- Mình đang nghe đây - Stanley nhỏ nhẹ.

- Tớ đã ăn cắp giày của cậu - Zero thú nhận. Stanley không biết Zero đang nói về cái gì.

Giày của cậu vẫn còn đi dưới chân kia mà.

- Thôi, cậu nghỉ đi - Stanley gạt phắt.
- Tất cả là lỗi của tớ - Zero thú tội.
- Không phải lỗi của ai cả - Stanley phủ nhận.
- Mình không biết.
- Được rồi. Cứ nghỉ đi.

Zero nhắm mắt lại. Nhưng rồi nó lại bảo:

- Mình không hề biết gì về đôi giày đó.
- Giày nào ?
- Ở trên kệ.

Phải mất một lúc Stanley mới hiểu ra - Giày của Clyde Livingston hả ?

- Tớ xin lỗi - Zero nói.

Stanley trở mắt nhìn nó. Không thể được. Zero bị mê sảng rồi.

Lời “thú nhận” của Zero hình như mang đến cho cậu ta chút nhẹ nhõm. Các cơ bắp trên mặt cậu ta giãn ra. Để đưa Zero vào giấc ngủ, Stanley khẽ hát cho nó nghe bài hát ru vốn được lưu truyền qua nhiều thế hệ trong gia đình cậu.

Phải chi, phải chi - con chim gõ kiến thở dài, vỏ cây mềm hơn một chút.

Trong khi con sói chờ bên dưới, đói và cô độc. Nó khóc với ánh trăng-ă-ăng,

Phải chi, phải chi.

Đêm hôm trước, khi Stanley tìm thấy củ hành, cậu không hề thắc mắc xem làm thế nào mà nó lại có mặt ở đó. Cậu chỉ lo ăn ngấu nghiến mà thôi. Nhưng bây giờ, khi ngồi ngắm Ngón Cái Lớn và đồng cỏ đầy hoa, cậu không thể nào không ngạc nhiên về chuyện này.

Nếu có một củ hành mọc hoang, ắt sẽ phải có nhiều hơn nữa.

Cậu đan những ngón tay vào nhau và cố xoa bóp cho bớt đau. Rồi cậu cúi xuống và vớ lấy một bông hoa khác, lần này cậu nhổ lên cả cây, luôn cả gốc.

- Hành đây ! Hành ngon ngọt, hành tươi rói, mới hái đây - Sam rao lạnh lạnh trong khi Mary Lou kéo chiếc xe thồ hàng trên phố Chính - Tám xu một chục mua đi.

Đó là một buổi sáng mùa xuân tuyệt đẹp. Bầu trời được tô điểm bằng màu xanh và hồng nhạt - màu của hồ nước và những cây đào dọc ven bờ.

Choàng lên người chiếc áo khoác, quý bà Gladys Tennyson chạy ra đường đuổi theo Sam trong khi vẫn còn mặc áo ngủ. Bà Tennyson vốn là một phụ nữ rất khuôn phép, chẳng bao giờ bà xuất hiện trước công chúng mà quần áo không chỉnh tề và mũ đội không ngay ngắn trên đầu. Thế nên, quả là ngạc nhiên đối với cư dân thị trấn Hồ Xanh khi thấy bà ăn mặc như vậy chạy vụt qua trước mặt họ.

- Sam ! - bà gọi to.

- Hứa, Mary Lou - Sam ra lệnh, kèm cô lừa và chiếc xe thồ dừng lại - Chào, quý bà Tennyson - anh vui vẻ - Becca bé nhỏ khỏe rồi chứ ?

Bà Gladys Tennyson cười rạng rỡ.

- Tôi nghĩ con bé sẽ khỏi. Con sốt đã hạ cách đây một giờ rồi. Cảm ơn anh nhiều.

- Tôi chắc là Chúa Trời và bác sĩ Hawthorn xứng đáng với lời khen ngợi nhất.

- Chúa Trời thì đúng đấy - bà Tennyson đồng tình - Nhưng còn lão Hawthorn thì không ! Tên lang băm đó định đặt lỗ đĩa lên bụng con bé ! Đĩa ! Lạy Chúa ! Lão ta dám bảo là chúng sẽ hút máu bệnh ra. Này, anh nói cho tôi nghe xem. Làm sao đĩa biết phân biệt máu bệnh với máu tốt, hả ?

- Tôi không biết - Sam trả lời.

- Chính nhờ thuốc hành của anh đó - Bà Tennyson tiếp - Đó là thứ đã cứu mạng con bé.

Những cư dân khác của thị trấn ủa tới quanh chiếc xe thồ hàng.

- Chào chị Gladys - bà Hattie Parker châm chọc - Sáng nay trông chị chẳng duyên dáng chút nào cả.

Một số người cười khúc khích.

- A, chào cô Hattie - bà Tennyson đáp lễ.

- Chồng chị có biết chị đang điểu hành khắp nơi trong bộ đồ ngủ không ? - Hattie hỏi.

Nhiều tiếng cười khúc khích khác nổi lên.

- Chồng tôi biết chính xác tôi đang ở đâu và ăn mặc như thế nào, cảm ơn chị - bà Tennyson trả lời - Cả hai chúng tôi đã phải thức suốt đêm qua và cả sáng nay bên Rebecca. Con bé suýt chết vì đau bụng. Có lẽ tại nó ăn trúng thịt ôi đấy.

Mặt Hattie đỏ rần. Chồng chị ta, Jim Parker, là người bán thịt.

- Thứ thịt ấy cũng khiến tôi và chồng tôi bệnh luôn - bà Tennyson nói thêm vào - nhưng nó suýt chút nữa thì giết chết Becca, bởi vì con bé còn nhỏ quá. Sam đã cứu mạng nó đấy.

- Không phải tôi, mà là hành đó - Sam nói.

- Tôi mừng là Becca đã ổn - Hattie nói với giọng hối hận.

- Tôi đã bảo Jim bao nhiêu lần rồi là lão ấy phải rửa sạch con dao đi - ông Pike, chủ cửa hàng bách hóa, góp lời.

Hattie Parker tên tò, bèn quay đầu và lui đi thật nhanh.

- Bà bảo Becca khi nào khỏe hẳn nhớ tạt qua cửa hàng tôi lấy ít kẹo ăn nhá - ông Pike hào phóng dặn.

- Cảm ơn ông, tôi sẽ nói với cháu.

Trước khi quay về nhà, bà Tennyson mua một tá củ hành của Sam. Bà đưa cho anh một hào và bảo anh cứ giữ lại tiền thối.

- Tôi không nhận của bố thí - Sam bảo bà - Nhưng nếu bà muốn mua thêm vài củ hành cho Mary Lou thì tôi chắc là cô nàng sẽ rất cảm kích.

- À được, thối lại tiền cho tôi bằng hành - bà

Tennyson nói.

Sam đưa thêm cho bà Tennyson ba củ hành nữa, và bà đút từng củ một cho Mary Lou ăn. Bà cười phá lên khi con lừa già xoi hành trên tay bà.

Stanley và Zero cứ hết thức rồi lại ngủ thiếp đi suốt hai ngày sau đó - chỉ chén hành, bao nhiêu tùy ý, và té nước bùn vào miệng. Hễ xế chiều là Ngón Cái Lớn đổ bóng râm xuống che cho chúng. Stanley cố móc cho cái hố sâu hơn, nhưng cậu phải có xẻng. Mọi nỗ lực của cậu xem ra chỉ là quậy bùn lên và làm cho nước bẩn hơn.

Zero đang ngủ say. Nó vẫn còn bệnh và rất yếu, nhưng giấc ngủ và hành đường như đang giúp nó hồi sức. Stanley không còn sợ nó chết nữa. Dù vậy, cậu vẫn không muốn đi tìm xẻng trong lúc Zero ngủ. Cậu không muốn Zero tỉnh dậy và nghĩ rằng nó bị bỏ rơi.

Cậu chờ Zero mở mắt ra.

- Tớ định đi tìm cái xẻng - Stanley nói.

- Mình chờ ở đây - Zero thều thào, làm như nó có thể lựa chọn không bằng.

Stanley đi xuống núi. Giấc ngủ và hành cũng tỏ ra có nhiều công hiệu với cậu. Cậu cảm thấy khỏe hẳn.

Tương đối dễ lần theo dấu vết mà cậu đã tạo ra hai ngày trước. Có một vài chỗ cậu không chắc mình có đi đúng đường hay không, nhưng chỉ cần tìm kiếm đôi chút là cậu lại thấy dấu vết trên đất.

Cậu đi xuống núi khá xa nhưng vẫn không tìm thấy cái xẻng đâu. Cậu ngược nhìn trở lên đỉnh núi. Chắc hẳn mình đã qua chỗ đó rồi, cậu nghĩ. Chứ làm sao mà từ chỗ này cậu có thể vác nổi Zero trèo lên chừng ấy đường đất.

Dù vậy, cậu vẫn đi tiếp xuống, nhờ may ra thấy. Cậu lần tới một mảng đất trống, giữa hai mảng cỏ dại lớn, ngồi xuống nghỉ. Giờ, rõ ràng là mình đã đi quá xa rồi, cậu kết luận như vậy. Cậu đã kiệt sức vì đi xuống. Chắc chắn không thể nào vác được Zero lên núi từ chỗ này, nhất là sau khi đã cuốc bộ cả ngày trời mà không có tí nước hay thức ăn nào. Cái xẻng chắc chắn đã bị vùi đâu đó trong mấy bụi cỏ dại.

Trước khi bắt đầu leo trở lên, cậu đảo mắt nhìn quanh lần cuối. Chợt bắt gặp một khoảng lõm rộng trong đám cỏ hơi xa phía dưới. Cái xẻng làm sao có thể ở tí tẹo đó. Nhưng dù sao thì cậu cũng đã đi xa tới đây rồi, đi thêm một quãng cũng chẳng sao.

Đây rồi, trong những lùm cỏ cao, cậu tìm thấy cái xẻng và cái bao đựng hũ. Cậu sửng sốt, thắc mắc không biết có phải cái xẻng và bao đựng hũ đã rơi từ trên cao xuống đây hay không. Nhưng không có hũ nào bị vỡ cả, trừ cái hũ đã bị vỡ từ trước. Vả lại, nếu như chúng rơi xuống thì làm sao cái bao và cái xẻng có thể nằm sát bên nhau được.

Trên đường quay trở lên núi, Stanley phải dừng lại và ngồi nghỉ vài lần. Đúng là một cuộc leo núi đầy cam go và dài đằng đẳng.

Sức khỏe của Zero vẫn đang hồi phục tốt.

Stanley chậm rãi bóc một củ hành. Cậu thích ăn hành từng lớp một như vậy.

Cái hồ nước bây giờ đã rộng gần bằng những cái hồ cậu đào ở Trại Hồ Xanh. Nó chứa khoảng chừng sáu tấn nước bùn đặc. Stanley đã tự đào lấy hết. Zero có đề nghị giúp, nhưng Stanley nghĩ Zero nên nghỉ dưỡng sức thì sẽ tốt hơn. Đào đất trong nước nhọc nhằn hơn đào trên hồ khô cạn nhiều.

Stanley ngạc nhiên là mình vẫn chưa ngã bệnh - vì sploosh, vì nước dơ, hay vì sống bằng hành. Hồi còn ở nhà, cậu thường hay ốm vặt.

Cả hai đứa đều đi chân đất. Chúng đã giặt vớ cả rồi. Quần áo của chúng hết thấy đều dơ hầy, nhưng vớ là kinh khủng nhất.

Chúng không nhúng hẳn vớ vào hồ, sợ làm bẩn nước. Thay vào đó, chúng dùng hũ mức nước ra và tưới lên vớ bẩn.

- Mình ít khi đến nhà dành cho người vô gia cư lắm - Zero kể - Chỉ khi nào thời tiết xấu, thật xấu thôi. Mình phải tìm ai đó đóng giả làm mẹ của mình. Chứ nếu đi một mình, họ sẽ tra tấn mình bằng cả đồng câu hỏi. Nếu phát hiện ra mình không có mẹ, chắc chắn họ sẽ bắt mình làm trẻ tiểu bang bảo trợ.

- Trẻ tiểu bang bảo trợ là gì ?

Zero mỉm cười.

- Mình không biết. Nhưng mình không thích như thế.

Stanley nhớ lại ông Pendanski đã nói với bà Cai rằng Zero là một trẻ do tiểu bang bảo trợ. Cậu tự hỏi, không biết Zero đã biết nó là một trẻ tiểu bang bảo trợ hay chưa.

- Mình thích ngủ ngoài trời - Zero tiếp - Mình từng hay giả vờ là Hướng đạo sinh. Mình luôn muốn trở thành Hướng đạo sinh mà. Mình đã trông thấy họ ở công viên, họ mặc đồng phục màu xanh da trời.

- Mình chưa bao giờ là Hướng đạo sinh cả - Stanley nói - Mình không giỏi các kỹ năng xã hội kiểu đó. Bọn trẻ luôn trêu chọc mình vì mình béo.

- Mình thích đồng phục màu xanh da trời, nhưng không thích làm Hướng đạo sinh - Zero bảo.

Stanley nhún một bên vai.

- Mẹ mình đã có thời là nữ Hướng đạo sinh - Zero nói.

- Mình tưởng cậu nói rằng cậu không có mẹ.

- Tất cả mọi người đều có mẹ.

- À, ừ. Mình biết.

- Mẹ mình kể bà từng đoạt giải Nữ Hướng đạo sinh bán được nhiều bánh quy nhân táo nhất - Zero nói thao thao - Bà tự hào về điều đó lắm.

Stanley lột thêm một lớp vỏ hành nữa.

- Mẹ con mình lấy những gì mình cần - Zero vẫn nói - Hồi nhỏ mình thậm chí còn không biết làm như thế là ăn cắp. Mình không nhớ mình hiểu ra điều đó khi nào. Nhưng mẹ con mình chỉ lấy thứ mình cần, không bao giờ lấy hơn. Vì vậy khi trông thấy đôi giày ấy trên kệ, mình chỉ

việc thò tay vào hộp kính và lấy chúng đi thôi.

- Giày của Clyde Livingston hả ? - Stanley hỏi.

- Lúc đó mình không biết giày của ai. Lấy giày cũ đỡ hơn là ăn cắp giày mới, mình nghĩ vậy. Mình không biết đôi giày ấy nổi tiếng. Có chữ viết trên đó nhưng mình không biết đọc. Thế rồi, mình biết là người ta nháo nhào lên về chuyện đôi giày bị mất. Thật buồn cười. Cả nơi đó điên cuồng hỗn loạn. Mình cũng ở đó, mang đôi giày ở chân, và mọi người chạy đôn chạy đáo hỏi nhau “Chuyện gì với đôi giày vậy ?”, “Nó bị mất rồi !”. Mình cứ đàng hoàng bước ra cửa. Không ai để ý tới mình. Khi ra đến bên ngoài, mình chạy ù tới góc đường rồi tháo đôi giày ra. Mình đặt chúng lên nóc một chiếc xe hơi đang đậu. Mình nhớ là nó bốc mùi kinh khủng.

- Ừ, đúng đôi giày đó đó - Stanley công nhận - Thế nó có vừa chân cậu không ?

- Vừa khít.

Stanley nhớ lại là cậu đã ngạc nhiên vì cỡ giày nhỏ xíu của Clyde Livingston. Giày của Stanley bự hơn nhiều. Clyde Livingston có bàn chân nhỏ, nhanh nhẹn. Bàn chân của Stanley to và chậm chạp.

- Đáng lý ra mình nên giữ nó lại - Zero bảo -

Đằng nào mình cũng đã mang nó ra khỏi kệ rồi. Rốt cuộc mình cũng vẫn bị bắt vào ngay hôm sau khi đang cố lén ra khỏi một hiệu giày, với một đôi giày thể thao mới. Nếu mình cứ giữ lấy đôi giày cũ bốc mùi đó thì lúc này cả hai đứa mình đâu phải ở đây.

Zero bắt đầu đủ sức để phụ đào hố. Khi đào xong cái hố sâu gần hai thước, nó bỏ đầy đá xuống đáy hố để tách nước ra khỏi đất.

Dầu sao nó vẫn là tay đào hố cự phách nhất ở đây.

- Đây là cái hố cuối cùng mình đào - nó lớn tiếng tuyên bố, rồi ném cái xẻng xuống đất.

Stanley mỉm cười. Cậu ước gì đó là sự thật, nhưng cậu biết bọn chúng chẳng có lựa chọn nào khác ngoài việc phải quay về Trại Hồ Xanh. Chúng không thể sống mãi bằng những củ hành được.

Cả hai đã trú ẩn giáp vòng Ngón Cái Lớn. Trông nó giống chiếc đồng hồ mặt trời khổng lồ. Bọn chúng cứ dờn đi theo bóng đổ.

Chúng có thể dõi nhìn ra khắp mọi hướng. Không có nơi nào để đi. Bao quanh núi chỉ toàn sa mạc mênh mông.

Zero nhìn trân trân lên Ngón Cái Lớn.

- Chắc phải có một cái hố chứa đầy nước trong lòng nó - Cậu nói.

- Cậu nghĩ vậy à ?

- Nước còn có thể chảy xuống từ chỗ nào khác nữa ? Nước đâu có chảy ngược lên đồi.

Stanley cắn một củ hành. Nó không cay xộc lên mắt, lên mũi cậu, mà thật ra, cậu chẳng còn để ý đến vị cay xộc óc đặc trưng của hành nữa.

Cậu nhớ lại lúc đầu cậu vác Zero lên đồi, không khí nồng mùi khó chịu đến thế nào. Đó là mùi của hàng ngàn củ hành, luân hồi lớn lên rồi thối rữa, rồi nảy mầm.

Giờ cậu chẳng ngửi thấy chút gì cả.

- Nghĩ coi, tụi mình đã chén bao nhiêu củ hành rồi ? - Stanley đổ.

Zero nhún vai.

- Mình còn không biết tụi mình đã ở đây bao lâu rồi nữa là.

- Mình cho là khoảng một tuần. Có lẽ tụi mình mỗi đứa xơi hai mươi củ một ngày, vậy là...

- Hai trăm lẻ tám củ hành - Zero nói ngay.

Stanley mỉm cười - Mình cá là tụi mình hơi lắm nhỉ.

Hai đêm sau, Stanley nằm thức, ngó chăm chăm lên bầu trời đầy sao. Cậu không thể ngủ được vì quá hạnh phúc.

Cậu biết chẳng có lý do gì để mà hạnh phúc cả. Cậu từng nghe nói hoặc đã đọc ở đâu đó là ngay trước khi bị chết công, người ta sẽ đột nhiên cảm thấy thanh thản và ấm áp. Cậu tự hỏi, liệu có phải mình đang trải qua cảm giác đó hay không.

Bất giác cậu nhận thấy rằng cậu không thể nhớ nổi lần gần đây nhất cậu cảm thấy hạnh phúc là khi nào. Không phải vụ bị tống vào Trại Hồ Xanh mới khiến cho cuộc đời cậu khốn đốn. Trước đó, cậu vốn chẳng vui sướng gì ở trường, ở đó cậu đã chẳng có một đứa bạn nào thì chớ, lại còn hay bị tên chuyên bắt nạt là Derrick Dune kiếm chuyện. Chẳng đứa nào thích cậu, và sự thật thì, ngay cả cậu cũng chẳng thích bản thân mình.

Giờ thì cậu thích mình rồi.

Cậu tự hỏi, liệu có phải mình đang mê sảng hay không.

Cậu liếc sang Zero đang ngủ sát bên mình. Gương mặt Zero sáng như ánh sao, và có một

cánh hoa đậu ngay trước mũi nó, đang phập phồng theo từng nhịp thở. Nó gọi cho Stanley nhớ đến cảnh trong một bộ phim hoạt hình. Zero hít vào, cánh hoa bật lên, suýt chạm vào mũi nó. Zero thở ra, cánh hoa lật úp về phía cằm nó. Cứ như vậy, cánh hoa nán lại trên khuôn mặt Zero một hồi lâu thật đáng ngạc nhiên trước khi bay sang một bên.

Stanley cẩn thận đặt lại cánh hoa lên trước mũi Zero, nhưng nó không giống như trước được.

Có vẻ như Zero đã ở Trại Hồ Xanh từ lâu lắm rồi, nhưng vừa mới nghĩ thế thì Stanley nhận ra ngay rằng Zero chắc chắn chỉ ở đó trước mình một hay hai tháng là cùng. Quả thật, Zero bị bắt sau Stanley một ngày. Nhưng phiên tòa xét xử Stanley bị hoãn vì giải đấu bóng chày.

Cậu nhớ lời Zero đã nói vài hôm trước. *Phải chi cậu ta giữ lại đôi giày đó, thì giờ đây chẳng đứa nào trong hai đứa bọn chúng phải có mặt ở chốn này.*

Trong lúc nhìn đăm đăm lên bầu trời sao lấp lánh, Stanley thầm nghĩ, chẳng có nơi nào mình thích hơn chốn này. Cậu mừng là Zero đã bỏ đôi giày lên nóc chiếc xe đang đậu. Cậu sung sướng vì chúng rơi từ trên cầu vượt xuống và trúng đầu mình.

Khi đôi giày vừa rơi từ trên trời xuống, cậu đã nghĩ là định mệnh gõ xuống đầu mình. Giờ, cậu vẫn nghĩ vậy. Việc đó vượt xa một sự trùng hợp ngẫu nhiên. Nó phải là định mệnh mà thôi.

Có lẽ hai đứa không cần phải quay về Trại Hồ Xanh, cậu suy nghĩ. Có lẽ chúng sẽ lên vượt qua trại, rồi men theo đường đất về lại thành phố. Hai đứa sẽ nhét đầy hành vào bao tải, cùng với ba hũ nước. Và cả chiếc bi-đông của cậu nữa.

Có thể châm thêm nước vào hũ và bi-đông khi về đến trại. Có lẽ sẽ lên vào nhà bếp lấy ít thực phẩm.

Cậu không nghĩ là còn tay quản giáo nào canh gác nữa. Tất cả mọi người hẳn đã nghĩ là cậu và Zero đã chết, làm mối cho lũ chim ó.

Như vậy có nghĩa cậu sẽ phải sống suốt quãng đời còn lại như kẻ đào tẩu. Cảnh sát sẽ luôn truy lùng cậu. Ít ra cậu cũng có thể gọi điện cho cha mẹ và báo với họ là mình vẫn còn sống. Nhưng cậu không thể đi thăm họ được, phòng trường hợp cảnh sát đang theo dõi căn hộ. Nhưng nếu mọi người nghĩ cậu đã chết thì họ chẳng mất công rình rập căn hộ làm gì. Bằng cách nào đó cậu sẽ phải xoay xở cho được một cái tên mới.

Mình nghĩ đại mất rồi - cậu nghĩ. Cậu thắc mắc không biết người điên có tự hỏi xem mình có điên hay không.

Nhưng, ngay khi cậu nghĩ vậy, thì một ý nghĩ, thậm chí còn điên rồ hơn nữa, cứ lẩn cấn trong đầu cậu. Cậu biết điều đó rồ dại đến nỗi không dám cân nhắc lại. Ừ thì nếu cậu là một kẻ trốn chui trốn nhủi suốt đời, ít ra cũng sẽ đỡ hơn khi có tiền trong tay. Một kho báu đầy ắp tiền thì tốt biết mấy !

Mày điên rồi ! Cậu nói với chính mình. Dù cậu đã tìm thấy một vỏ son môi có khắc chữ KB, nhưng điều đó không có nghĩa là có kho báu chôn ở đó.

Điên khủng thật. Hẳn đó là lý do mang lại cảm giác hạnh phúc điên khủng cho cậu.

Hoặc đó có thể là định mệnh.

Cậu rướn người qua và lắc cánh tay Zero.

- Ê, Zero - cậu thì thầm.

- Hả ? - Zero càu nhàu.

- Zero, dậy.

- Gì ? Cái gì vậy ? - Zero ngóc đầu lên.
- Cậu muốn đào thêm một cái hố nữa không ? - Stanley hỏi nó.

- Mẹ con mình không phải lúc nào cũng không nhà không cửa - Zero nói - Mình nhớ có một căn phòng màu vàng.

- Cậu mấy tuổi khi cậu... - Stanley dợm hỏi, nhưng hơi ngắc ngứ vì mãi một lúc sau mới tìm được từ thích hợp - ...ra ngoài đi bụi ?

- Mình không biết nữa. Đầu như lúc mình còn bé xíu, vì mình chẳng nhớ gì nhiều. Mình chẳng nhớ chuyện ra ngoài đi bụi. Chỉ nhớ mình đứng ở trong nôi, mẹ đang hát cho mình nghe. Bà nắm cổ tay mình và vỗ hai bàn tay mình vào nhau. Bà đã từng hát bài hát đó cho mình nghe. Bài hát mà cậu hát ấy... mặc dù nó khác...

Zero thủ thủ chậm rãi, như thể đang lục soát trí óc để moi ra những ký ức và manh mối.

- Và rồi sau đó mình biết là mẹ con mình sống ngoài đường, nhưng mình không biết tại sao mẹ con mình lại rời ngôi nhà đó. Mình nhớ kỹ nó là một ngôi nhà, chứ không phải một căn hộ. Mình nhớ phòng của mình màu vàng.

Trời xế chiều. Bọn chúng đang nghỉ dưới bóng râm của đỉnh Ngón Cái Lớn. Suốt buổi sáng chúng đã đi nhật hành cho vào bao. Không mất nhiều thời gian lắm, nhưng cũng đủ lâu để bọn chúng phải chờ qua một ngày nữa mới bắt đầu xuống núi.

Chúng muốn khởi hành vào lúc tia sáng đầu tiên của ngày mới hiện ra, để còn thời gian tới kịp Trại Hồ Xanh trước khi trời tối. Stanley muốn chắc chắn mình sẽ tìm ra đúng cái hố đó. Bọn chúng sẽ núp dưới hố cho tới khi mọi người ngủ hết.

Bọn chúng sẽ đào đến chừng nào còn an toàn, không lâu hơn một giây. Và rồi, có kho báu hay không có kho báu, bọn chúng cũng sẽ hướng thẳng ra con đường đất. Nếu an toàn tuyệt đối, bọn chúng sẽ thử chôm một ít nước và đồ ăn trong bếp trại !

- Mình rành chuyện lên vào lên ra các nơi lắm - Zero nói.

- Nhớ coi chừng cánh cửa Phòng Đồ Nát kêu cọt két đó - Stanley cảnh báo.

Bây giờ cậu nằm ngửa ra, cố dành sức cho những ngày dài sắp tới. Cậu thắc mắc điều gì đã xảy ra với cha mẹ Zero, nhưng cậu không hỏi. Zero không thích trả lời những câu hỏi. Tốt hơn hết cứ để tự nó nói ra khi nào nó cảm thấy muốn nói.

Stanley nghĩ về ba mẹ mình. Trong lá thư cuối cùng, mẹ cậu lo lắng cả nhà cậu sẽ bị đuổi khỏi căn hộ vì mùi giày gấm ghiếc. Rồi họ cũng sẽ trở thành những kẻ vô gia cư thôi.

Một lần nữa, cậu tự hỏi, không biết họ đã được báo tin cậu trốn khỏi trại chưa. Hay họ nhận được tin báo rằng cậu đã chết ?

Một hình ảnh hiện lên trong đầu cậu - cha mẹ cậu đang ôm nhau khóc. Cậu cố không nghĩ đến hình ảnh ấy nữa.

Cậu cố nín thở những cảm giác mà cậu cảm thấy trong đêm trước - cảm giác hạnh phúc không tài nào giải thích được, cảm giác của định mệnh. Nhưng chúng không quay lại.

Mà chỉ có cảm giác sợ hãi.

Sáng hôm sau, bắt đầu cuộc xuống núi. Bọn chúng nhúng mũ lưỡi trai vào hố nước trước khi đội lên đầu. Zero cầm cái xẻng, còn Stanley mang cái bao chặt căng củ hành và ba hũ nước. Chúng bỏ lại những mảnh hũ vỡ ở trên núi.

- Mình đã tìm thấy xẻng ở chỗ này - Stanley nói và chỉ một mảnh cỏ.

Zero quay lại, ngược nhìn lên đỉnh núi - Quảng đường dài thật.

- Cậu nhẹ hều à. Vì cậu đã ọc hết các thứ trong bụng ra rồi còn gì - Stanley nói.

Stanley đổi cái bao từ vai này sang vai kia. Nó nặng ghê. Cậu giẫm phải một hòn đá trơn, trượt chân, ngã một cú trời giáng. Tiếp đó, cậu tuột xuống sườn núi. Cậu đánh rơi cái bao và củ hành vắng tung tóe.

Cậu trượt vào một mảng cỏ và túm được một bụi dây gai. Bụi gai từ từ tróc gốc khỏi mặt đất, nhưng cũng đủ níu cậu lại để cậu có thể tự dừng được.

- Cậu không sao chứ

? - Zero hỏi từ trên xuống.

Stanley rên rỉ khi nhổ một chiếc gai khỏi lòng bàn tay: ừm - Cậu không sao cả. Cậu lo cho những hũ nước nhiều hơn.

Zero tụt xuống sau cậu, lượm lại cái bao trên đường đi. Stanley nhổ mấy cái gai nữa ra khỏi ống quần.

Không bể chiếc hũ nào. Những củ hành đã bảo vệ chúng tựa như những cục mốp xốp chèn hàng hóa vậy.

- Mừng là cậu đã không té như vậy khi đang vác tớ - Zero nói.

Chúng bị mất chừng một phần ba số hành, nhưng sau đó tìm lại được khá nhiều trong khi đi tiếp xuống núi. Khi chúng xuống tới chân núi, mặt trời vừa lên khỏi mặt hồ. Chúng thẳng bước về phía đó.

Chẳng bao lâu sau hai đứa đã đứng trên rìa dốc đá, nhìn xuống lòng hồ cạn queo. Stanley không chắc là mình có thể thấy những gì còn lại của chiếc Mary Lou ở đằng xa.

- Cậu khát nước chứ ? - Stanley hỏi.

- Không. Còn cậu ?

- Không - Stanley nói dối. Cậu không muốn là đứa đầu tiên uống nước. Mặc dầu không nói ra, nhưng điều đó bỗng trở thành sự thách đố giữa hai đứa.

Chúng leo xuống lòng chảo khô rang. Thật khó mà nhận ra được trước đó chúng đã leo lên ở khúc nào. Chúng thả hết chân này đến chân kia xuống, buông mình trượt ở chỗ này chỗ nọ, nhưng rất chú ý tới bao hành.

Stanley không thấy thuyền Mary Lou đâu nữa, nhưng cứ hướng về phía mà cậu nghĩ là đúng hướng. Mặt trời lên cao, màn hơi nóng và bụi quen thuộc cũng lên theo.

- Khát nước chưa ? - Stanley hỏi.

- Chưa. Vì cậu mang tới ba hũ nước đầy, nên mình nghĩ chắc là nặng ghê lắm. Nếu cậu uống bớt đi một ít thì sẽ nhẹ hơn đấy - Zero nói khích.

- Mình không khát. Nhưng nếu cậu muốn uống, mình sẽ đưa cậu một ít - Stanley nói.

- Mình không khát. Mình chỉ lo cho cậu thôi - Zero nói.

Stanley cười nói đùa: Mình là lạc đà mà.

Hai đứa cuốc bộ dường như đã rất lâu mà vẫn chưa tới chiếc Mary Lou. Stanley tin là chúng đang đi đúng hướng. Cậu nhớ là, khi rời khỏi con thuyền, hai đứa đã đi về phía mặt trời lặn. Giờ chúng đang đi về phía mặt trời mọc. Cậu biết mặt trời không mọc và lặn chính xác ở hướng đông và hướng tây; mà chệch đi một chút về hướng đông nam và tây nam, nhưng cậu không biết điều đó tạo nên sự khác biệt như thế nào.

Cậu có cảm giác cổ họng như bị chà giấy nhám.

- Cậu chắc là cậu không khát chứ ?

- Mình thì không - Zero đáp. Giọng nó khô khốc và khàn khàn.

Cuối cùng, đến khi quá khát, chúng nhất trí cùng uống một lúc. Zero, lúc này đang mang cái bao, đặt bao xuống đất, lấy ra hai cái hũ và đưa cho Stanley một cái. Chúng quyết định để dành bi-đông sau cùng, bởi vì nó khó vỡ.

- Cậu biết là mình không khát mà - Stanley nói trong khi mở nắp ra - Mình chỉ uống để cậu cũng uống.

- Mình cũng chỉ uống để cậu uống - Zero bảo.

Bọn chúng chạm hai cái hũ vào nhau, đưa này nhìn đưa kia, dốc nước vào cái miệng búống bình của mình.

Zero là đứa đầu tiên phát hiện ra Mary Lou, có lẽ cách đó khoảng một phần tư dặm, hơi chệch về mé bên phải. Bọn chúng tiến thẳng về phía đó.

Chúng đến được con thuyền khi trời vẫn chưa đứng bóng. Chúng ngồi tựa lưng vào phía có bóng mát của con thuyền để nghỉ.

- Mình không biết chuyện gì xảy ra với mẹ mình - Zero nói - Bà đi và không bao giờ quay về.

Stanley lột một củ hành.

- Không phải lúc nào mẹ cũng dẫn mình theo. Đôi khi bà phải làm công chuyện một mình. Stanley có cảm giác như Zero đang giải thích sự việc cho chính nó.

- Mẹ bảo mình chờ mẹ đứng ở một chỗ. Hồi mình còn nhỏ xíu, mình phải chờ mẹ ở những chỗ nhỏ hẹp, như bậc thang mái hiên hoặc là ô cửa ra vào. “Đừng rời khỏi đây cho tới khi mẹ quay lại nhé” - mẹ dặn mình như vậy.

- Mình chẳng bao giờ thích khi mẹ đi cả. Mình có một con thú nhồi bông - chú hươu cao cổ con - và mình cứ ôm nó suốt trong lúc mẹ đi. Rồi khi mình lớn hơn, mình được phép chờ ở những chỗ lớn hơn. Như, “Ở đây phố này nhé” hoặc “Đừng rời khỏi công viên”. Nhưng ngay cả lúc đó, mình vẫn ôm Jaffy.

Stanley đoán Jaffy là tên con hươu cao cổ của Zero.

- Và rồi một ngày nọ, mẹ không quay lại - Zero nói. Giọng nó bỗng trống rỗng - Mình chờ mẹ tại công viên Laney.

- Công viên Laney. Mình đã tới đó rồi - Stanley nói.

- Cậu biết chỗ sân chơi chứ ? - Zero hỏi.

- Biết. Mình từng chơi ở đó mà.

- Mình chờ ở đó hơn một tháng - Zero tiếp - Cậu có biết cái đường hầm để chui qua, giữa cầu tuột và cầu treo không ? Mình ngủ ở đó.

Mỗi đứa ăn bốn củ hành và uống chừng một nửa hũ nước. Stanley đứng dậy nhìn quanh. Mọi thứ ở tất cả mọi hướng đều trông giống nhau.

- Khi rời trại, mình đã đi thẳng về phía đỉnh núi Ngón Cái Lớn - Stanley nói - Mình thấy con thuyền ở phía bên phải. Như vậy có nghĩa là tụi mình phải quẹo qua trái một chút.

Zero đang chìm đắm trong suy tư.

- Gì ? À, ừ - nó nói.

Bọn chúng đi tiếp. Tới lượt Stanley mang cái bao.

- Có mấy đứa nhóc đang dự tiệc sinh nhật - Zero lại kể cà - Mình đoán lúc đó khoảng hai tuần sau khi mẹ mình bỏ đi. Một bàn ăn ngoài trời kê sát cạnh khu vườn trò chơi, có nhiều bong bóng cột vào bàn. Lũ nhóc cỡ trạc tuổi mình. Một đứa con gái chào mình và hỏi xem mình

có muốn chơi không. Mình muốn lắm, nhưng không tham gia. Mình biết mình không thuộc về bữa tiệc đó, mặc dù khu vườn trò chơi không phải là của riêng chúng. Có một bà mẹ cứ trừng mắt nhìn mình, làm như mình là quái vật không bằng. Sau đó, một thằng nhỏ hỏi mình có muốn ăn bánh không, nhưng cũng bà mẹ đó quát mình “Cút đi !” và bà ta bảo tất cả lũ trẻ tránh xa mình ra. Vì thế, mình chẳng bao giờ có được miếng bánh ấy. Mình bỏ chạy thật nhanh, mình bỏ quên mất Jaffy.

- Cậu có tìm lại được chú... hươu cao cổ đó không ?

Trong chốc lát, Zero không trả lời. Mãi sau nó nói - Nó không có thật.

Stanley lại nghĩ về cha mẹ mình, thật khủng khiếp làm sao khi họ không bao giờ biết con mình còn sống hay chết. Cậu nhận ra đó là điều Zero cảm thấy khi không biết chuyện gì xảy ra với mẹ đẻ ra mình. Cậu thắc mắc không hiểu tại sao Zero chẳng hề nhắc đến cha.

- Khoan đã - Zero nói, nó dừng đột ngột - Tội mình đi sai hướng rồi.

- Không, hướng này đúng mà - Stanley cãi.

- Lúc trước cậu đang đi về hướng Ngón Cái Lớn thì trông thấy con thuyền ở bên phải - Zero nói - Vậy tức là lẽ ra tội mình nên quẹo phải khi rời chiếc thuyền.

- Chắc chứ ?

Zero vẽ một sơ đồ xuống đất.

Stanley vẫn chưa hiểu.

- Tội mình cần phải đi hướng này - Zero nói, đoạn vẽ một đường thẳng lên bản đồ, rồi tự mình đi theo con đường ấy.

Stanley theo sau; cảm thấy không tin tưởng lắm. Nhưng Zero xem ra rất chắc chắn.

Vào lúc nào đó khoảng giữa trưa, một đám mây trôi vờ qua bầu trời và che khuất mặt trời, như một lời chào nhẹ nhàng. Một lần nữa, Stanley cảm thấy định mệnh đang đứng về phía mình.

Zero dừng bước và đưa tay ra chặn Stanley lại.

- Lắng nghe coi - Zero thì thầm.

Stanley chẳng nghe thấy gì.

Chúng lẳng lẳng đi tiếp và Stanley bắt đầu nghe ra những âm thanh mập mờ của Trại Hồ Xanh. Bọn chúng vẫn còn quá xa nên không thể nhìn thấy trại, nhưng cậu có thể nghe loáng thoáng những tiếng nói hòa lẫn vào nhau. Khi bọn chúng đến gần hơn, cậu thỉnh thoảng nghe được tiếng quát tháo không lẫn vào đâu được của ông Ngài.

Chúng bước chậm rãi và im lặng, cảm nhận những âm thanh vọng tới từ cả hai hướng.

Bọn chúng đến gần một cụm hồ - Tội mình chờ ở đây cho tới khi họ về trại - Zero nói.

Stanley gật đầu. Kiểm tra cho chắc là không có con gì đang sống dưới đó, cậu leo xuống một cái hồ. Zero xuống hồ kế bên.

Dẫu đã đi sai hướng một lúc, nhưng xem ra bọn chúng không phải đi lâu như Stanley nghĩ. Bây giờ, chúng chỉ phải chờ thôi.

Mặt trời chiếu xuyên qua mây, Stanley cảm thấy những tia nắng gắt chiếu thẳng vào người mình. Nhưng chẳng lâu sau đã có thêm mây phủ kín bầu trời, che mát Stanley và cái hồ của cậu.

Cậu chờ cho đến khi chắc chắn những trại viên cuối cùng đã hoàn tất công việc trong ngày của họ.

Rồi cậu nán chờ thêm chút nữa.

Cố hết sức im lặng, cậu và Zero nhẹ nhàng trèo lên khỏi hố và rón rén đi về phía trại. Stanley vòng tay ôm cái bao trước bụng, thay vì khoác nó trên vai, để giữ cho những chiếc hũ không va lách cách vào nhau. Một nỗi kinh hãi bỗng bao trùm lên cậu khi trông thấy khu trại - những túp lều bạt, Phòng Đồ Nát, căn chòi của bà Cai dưới hai cây sồi. Nỗi sợ hãi làm cậu xây xẩm mặt mày. Cậu hít một hơi, lấy lại can đảm, và đi tiếp.

- Cái đó đó - cậu thì thào, chỉ ra cái hố mà cậu đã tìm thấy ống tuýp vàng. Nó ở cách xa đến năm mươi mét, nhưng Stanley đoán chắc đúng là cái hố đó. Chẳng cần phải liếc nhìn lại gần hơn chút nào nữa.

Bọn chúng leo trở xuống hai cái hố kề nhau, và chờ đợi cả trại chìm vào giấc ngủ.

Stanley cố dỗ giấc ngủ, không biết chừng nào mình có cơ hội ngủ nữa. Cậu nghe tiếng vòi tằm mở, và sau đó, tiếng ăn tối. Cậu nghe tiếng cánh cửa Phòng Đồ Nát rít lên. Những ngón tay cậu gõ nhịp lên thành hố. Cậu nghe tim mình đập thành thịch.

Cậu hớp một ngụm nước từ bi-đông. Cậu đã đưa Zero tất cả các hũ nước. Mỗi đũa đã chén một bữa củ hành no nê.

Cậu không chắc mình còn phải ở lại trong hố bao lâu, có lẽ là năm tiếng. Nghe tiếng Zero khẽ gọi mình dậy, cậu rất ngạc nhiên - không nghĩ là mình đã ngủ thiếp đi. Mà có ngủ thì chắc chỉ chớp mắt 5 phút thôi. Mặc dù vậy, khi mở mắt ra, cậu kinh ngạc thấy trời sao mà tối đến thế.

Toàn khu trại chỉ có một ngọn đèn trong văn phòng. Trời đầy mây nên rất ít sao. Stanley có thể thấy một mảnh trăng bàng bạc thoát ẩn thoát hiện giữa những đám mây.

Cậu cẩn thận dẫn Zero tới cái hố. Thật khó nhìn thấy gì trong đêm tối. Cậu vấp phải một ụ đất nhỏ.

- Mình nghĩ nó đây này - Stanley nói thầm.

- Cậu nghĩ ?

- Nó đó - Stanley nói, nghe bộ chắc chắn hơn cậu thật sự cảm thấy. Cậu leo xuống. Zero trao cho cậu cái xẻng.

Stanley xắn xẻng xuống đất dưới đáy hố và đứng hằn lên lưng lưỡi xẻng. Cậu cảm thấy lưỡi xẻng ấn xuống đất dưới trọng lượng của mình. Cậu múc lên một ít đất và quăng nó qua bên. Rồi cậu lại xắn xẻng trở xuống.

Zero ngó nghiêng một hồi thì bảo:

- Để mình đi đổ nước vào hũ.

Stanley hít một hơi rồi thở ra.

- Cẩn thận đấy - cậu dặn rồi lại tiếp tục đào.

Trời tối đến mức cậu không thể thấy được mũi xẻng. Theo những gì cậu cảm nhận, thì cậu đang đào vàng và kim cương chứ không phải đào đất. Cậu giơ từng xẻng đất lên sát mặt, cố nhìn xem có cái gì ở đó không, rồi mới thả nó ra khỏi hố.

Cậu càng đào sâu xuống thì thao tác nâng đất thả ra ngoài càng trở nên khó thực hiện. Cái hố đã sâu một thước rưỡi và rộng mỗi bề đúng bằng ấy trước khi cậu bắt đầu đào. Cậu quyết định dốc sức nói cho nó rộng ra.

Thế này coi bộ có lý hơn, cậu tự nhủ. Nếu Kate Barlow đã chôn kho báu, thì chắc chắn bà ta không thể đào sâu hơn được, vậy thì hà cớ gì cậu phải cố ?

Dĩ nhiên Kate Barlow có cả một toán cướp giúp đỡ.

- Ăn sáng không ?

Stanley giật nảy mình vì giọng của Zero. Cậu không hay là nó đã đến gần.

Zero chuyển xuống một hộp cốm bắp. Stanley cẩn thận đổ một ít cốm bắp vào miệng. Cậu không muốn thò bàn tay bẩn thỉu của mình vào hộp. Cậu suýt nữa thì nôn oẹ vì vị ngọt của nó. Đó là những mảnh cốm rắc đường, và sau khi chẳng ăn gì ngoài hành suốt hơn một tuần lễ, cậu đã bị mất vị giác. Cậu nuốt cốm bắp cùng một ngụm nước.

Zero thay phiên đào hố. Stanley quào ngón tay qua những đồng đất mới đào, để phòng mình bỏ sót cái gì đó. Cậu ước gì mình có một cây đèn pin. Một viên kim cương không to hơn hạt tiêu có thể trị giá hàng ngàn đô la. Nhưng cậu không có cách nào nhìn thấy nó.

Chúng uống hết chỗ nước Zero vừa hứng từ vòi nước buồng tắm về. Stanley bảo để cậu đi lấy thêm nước nhưng Zero cứ khăng khăng đòi để nó đi.

- Vớ vẩn, cậu mà đi sẽ gây ra tiếng động. Cậu to xác quá mà.

Stanley quay xuống hố. Khi đáy hố rộng hơn thì một phần đất trên bề mặt đổ sập xuống. Chúng sắp hết chỗ. Để coi cho hố thật rộng, trước tiên chúng phải di chuyển mấy đồng đất xung quanh đây. Cậu tự hỏi, bọn mình còn bao nhiêu thời gian trước khi cả trại thức giấc.

- Sao rồi ? - Zero hỏi khi đem nước trở lại.

Stanley nhún một bên vai. Cậu chọc cái xẻng dọc xuống thành hố, nạy ra từng lát đất. Thế rồi cậu cảm thấy cái xẻng nảy tung khỏi một vật cứng.

- Gì vậy ? - Zero hỏi.

Stanley không biết. Cậu cào xẻng lên xuống dọc thành hố. Đất bong tróc ra, và cái vật cứng đó dần dần lộ diện.

Nó thò ra khỏi thành hố, cách đáy chừng năm tấc. Cậu đưa tay sờ nó.

- Cái gì vậy ? - Zero hỏi.

Cậu sờ được cái góc của nó. Phần lớn nó vẫn còn bị chôn vùi. Có vẻ như nó là hộp kim, trơn láng, mát lạnh - Mình nghĩ mình đã tìm thấy rương đựng châu báu - Stanley nói. Giọng cậu có vẻ kinh ngạc nhiều hơn là phấn khích.

- Thật không ?

- Mình nghĩ vậy.

Cái hố vừa đủ rộng cho cậu cầm ngang cái xẻng và đào khoét vào thành hố. Cậu biết mình cần phải đào thật cẩn thận. Cậu không muốn nguyên cả thành hố sập xuống, kéo theo đồng đất khổng lồ trên mặt đất thẳng góc với nó.

Cậu cạo bức tường đất, cho đến khi toàn bộ một đầu của vật thể trông như cái hộp đó lòi ra. Cậu rà ngón tay khắp bề mặt của nó. Cảm thấy nó cao độ hai tấc, rộng sáu tấc. Không thể nào biết nó ăn sâu vào đất bao nhiêu. Cậu cố lôi nó ra, nhưng nó không hề nhúc nhích.

Cậu sợ rằng cách duy nhất để lay nó ra là phải bắt đầu trở lại từ trên mặt đất đào xuống. Hai đứa không có thời gian để làm vậy.

- Mình thử đào một cái hố bên dưới nó xem sao - Stanley nói - Sau đó có thể mình sẽ giật nó xuống hoặc rút nó ra.

- Ừ, làm đi - Zero khích lệ.

Stanley ép chặt xẻng vào góc đáy của hố và thận trọng bắt đầu đào một đường hầm bên dưới cái vật kim loại. Cậu hy vọng là đất không sập xuống.

Thỉnh thoảng cậu dừng lại, khom xuống và cố sờ tìm đầu kia của cái thùng. Nhưng ngay cả khi đường hầm đã dài bằng cả cánh tay mà cậu vẫn chưa sờ thấy được đầu kia.

Một lần nữa, cậu ráng rút nó ra, nhưng nó vẫn dính chặt vào đất. Nếu lôi quá mạnh, cậu sợ rằng mình sẽ gây động làm đất sập xuống. Cậu biết, đã sẵn sàng lôi nó ra thì cần phải làm thật nhanh, trước khi đất phía trên sập xuống.

Khi đường hầm của cậu sâu và rộng hơn nhiều - và cũng dễ sập hơn - Stanley có thể sờ thấy những chốt khóa ở một đầu cái thùng, rồi đến một tay cầm bằng da. Nó không hẳn là cái thùng.

- Mình nghĩ, nó giống như một chiếc va-li bằng kim loại - cậu bảo với Zero. - Cậu lừa xẻng vào cho nó lỏng ra được không ? -

Zero đề nghị.

- Mình sợ thành hố sụp xuống mất.

- Thì cứ thử coi - Zero bảo.

Stanley uống một ngụm nước.

- Để xem - cậu nói.

Cậu ấn lưỡi xẻng vào giữa đất và mặt trên chiếc va-li kim loại, cố bẩy cho nó long ra. Cậu ước sao có thể trông thấy được mình đang làm gì.

Cậu dịch cán xẻng lên xuống, tới lui, cho đến khi cậu cảm thấy chiếc va-li rơi ra. Rồi cậu cảm thấy đất rớt thành đồng lên trên nóc va-li.

Nhưng đó không phải là một vụ lở đất kinh hoàng. Khi quỳ ở trong hố, cậu có thể chắc chắn là chỉ một mảng đất nhỏ bị sụp.

Cậu bới bằng tay cho tới khi tìm thấy cái tay cầm bằng da. Cậu nhấc chiếc va-li lên và lôi ra.

- Mình lấy được rồi ! - cậu reo lên.

Nó nặng. Cậu đưa nó lên cho Zero.

- Cậu làm được rồi - Zero nói và nhận lấy va-li từ tay cậu.

- Chúng ta làm được rồi - Stanley hồ hởi.

Cậu thu hết sức lực còn lại để cố hích ra khỏi hố. Bất thành linh, một luồng ánh sáng chói lóa chĩa thẳng vào mặt cậu.

- Cảm ơn - Cai nhã nhặn - Hai chú mày được việc lắm.

45

Anh đèn pin rời khỏi mắt Stanley và chệch sang Zero đang ngồi xổm, với chiếc va-li đặt trên đùi.

Ông Pendanski đang cầm đèn pin. ông Ngài đứng kế bên, súng trong tay, chĩa về cùng một hướng, ông Ngài đi chân đất, cởi trần và chỉ mặc có mỗi chiếc quần pyjama.

Cai sẵn số lại gần Zero. Mụ cũng chỉ mặc đồ ngủ, có choàng thêm chiếc áo thun dài. Tuy vậy, không giống như ông Ngài, mụ còn kịp xỏ đôi ủng vào chân.

Ông Pendanski là người duy nhất ăn mặc chỉnh tề. Có lẽ ông ta đang ở giữa phiên gác.

Từ đằng xa, Stanley có thể thấy thêm hai ánh đèn pin nữa rơi ngoằn ngoèo, nhảy nhót về phía họ trong đêm tối. Cậu cảm thấy bất lực hoàn toàn dưới hố.

- Phải tổng chúng mày vào ngục... - bà Cai cất tiếng hùng hổ. Bỗng mụ im bặt và đứng sững. Rồi mụ lúu rúu lùi ra.

Một con tắc kè đốm vàng đã bò lên nóc chiếc va-li tự hồi nào. Đôi mắt bự đỏ quạch của nó chóa lên trong ánh đèn pin. Miệng nó há to, Stanley có thể thấy rõ cái lưỡi trắng thò thụt giữa hai hàm răng.

Zero ngồi im như bức tượng.

Một con tắc kè đốm vàng thứ hai bò bên thành va-li và dừng lại cách ngón tay út của Zero chưa đầy hai phân.

Stanley sợ quá không dám nhìn. Cậu tự hỏi, liệu mình có thể bò lên khỏi hố trước khi bọn

tắc kè đốm vàng quay qua mình hay không, nhưng cậu không dám gây ra một cử động nào.

Con tắc kè đốm vàng thứ hai bò qua những ngón tay của Zero và leo lên nửa cánh tay nó.

Bất giác, Stanley hiểu ra, tắc kè đốm vàng chắc chắn đã ở trên chiếc va-li khi cậu trao nó cho Zero.

- Con nữa kìa ! - ông Pendanski thở hổn hển. Ông ta chiếu đèn pin vào hộp cốm bắp đông lạnh đang nằm lẫn lóc bên cạnh Stanley. Một con tắc kè đốm vàng phóng ra khỏi hộp.

Ánh đèn cũng soi rõ Stanley. Cậu liếc xuống và phải ráng kìm nén tiếng thét. Cậu đang đứng trong một ổ tắc kè đốm vàng. Cậu cảm thấy tiếng thét nổ tung bên trong mình.

Cậu nhìn thấy sáu con tắc kè đốm vàng. Ba con dưới đất, hai con trên chân trái và một con ở trên chiếc giày chân phải của cậu.

Cậu cố đứng nguyên tại chỗ. Có cái gì đó đang bò đằng sau gáy cậu.

Thêm ba quân giáo nữa chạy đến. Stanley nghe tiếng một người nói:

- Có chuyện gì th... ? - rồi hốt hoảng - Ồi, lạy Chúa !

- Chúng ta phải làm gì đây ? - ông Pendanski hỏi.

- Đợi. Không lâu đâu - Cai đáp.

- Ít nhất bọn ta sẽ có một cái xác cho con mụ ấy - ông Pendanski bảo.

- Mụ sẽ hỏi lằng nhằng cho coi. Mà lần này mụ ta lại có một tên A.G. đi kèm - ông Ngài nói.

- Cứ để mặc cho mụ ta hỏi lằng nhằng - Cai nói - Miễn là ta có chiếc va-li đó, những chuyện khác chẳng đáng quan tâm. Mấy người có biết bao lâu... - mụ lặng đi, rồi lại nói tiếp - Khi còn bé, ta đã xem cha ta đào hố, vào tất cả những ngày cuối tuần, tất cả mọi kỳ nghỉ. Vừa lớn một chút ta đã phải đào hố. Kể cả vào Giáng sinh.

Stanley cảm thấy những móng vuốt tí hon chọc vào má mình khi con tắc kè đốm vàng búng khỏi cổ, sượt qua cằm cậu.

- Giờ không còn lâu nữa đâu - Cai nói.

Stanley nghe rõ tiếng tim mình đập thình thịch. Mỗi nhịp tim báo cho cậu biết mình vẫn còn sống, ít nhất là thêm một giây nữa.

Năm trăm giây sau, tim cậu vẫn còn đập.

Ông Pendanski thét vang trời. Con tắc kè đốm vàng ở trong hộp cốm bắp đang phóng về phía ông ta.

Ông Ngài bắn một phát súng lên không.

Stanley cảm thấy không khí bị khuấy động xung quanh mình. Bọn tắc kè đốm vàng chạy nháo nhác khắp thân thể bất động của cậu. Cậu vẫn không động đậy. Một con tắc kè bò ngang qua cái miệng mím chặt của cậu.

Cậu liếc nhìn Zero và mắt Zero cũng đang hướng vào cậu. Làm thế nào mà cả hai đứa vẫn còn sống, ít nhất là thêm một giây nữa, thêm một nhịp tim nữa.

Ông Ngài châm một điếu thuốc.

- Tôi tưởng ông bỏ thuốc rồi chứ - một trong những quản giáo khác nói.

- Ừm, hừ, đôi khi hạt hướng dương không cắt nổi cơn nghiện - Lão kéo một hơi thuốc dài

- Suốt quãng đời còn lại tôi sẽ gặp ác mộng quá.

- Có lẽ chúng ta nên bắn chúng - ông Pendanski đề nghị.

- Bắn ai ? Tắc kè đốm vàng hay bọn trẻ ? - một quản giáo hỏi.

Ông Pendanski cười gằn.

- Bọn ôn vật đó chẳng nào cũng chết. Rồi hấn lại cười ha hả - ít nhất chúng ta có rất nhiều huyết để lựa chọn.

- Bọn ta có thời gian mà - Cai bảo - Ta đã chờ ngàn ấy năm thì ta có thể chờ thêm một... - giọng mụ lặng đi.

Stanley cảm thấy một con tắc kè đốm vàng bò vào rồi lại bò ra khỏi túi quần của mình.

- Bọn ta sẽ giữ cho cốt chuyện thật đơn giản - bà Cai nói - Con mụ ấy sẽ hỏi lời thôi lắm.

Rất có khả năng A.G. sẽ tiến hành điều tra. Cho nên vụ việc phải xảy ra như thế này: Stanley cố bỏ trốn trong đêm, nó rơi xuống hố, và tắc kè đốm vàng xơi nó. Thế thôi. Bọn ta thậm chí chẳng cần phải nộp xác Zero cho họ. Bất cứ ai cũng biết rằng Zero không tồn tại. Đúng như Má nói, bọn ta có rất nhiều huyết để lựa chọn.

- Thế tại sao nó lại trốn khi biết hôm nay sẽ được thả ? - ông Pendanski hỏi.

- Ai biết ? Nó điên mà. Chính vì thế bọn ta không thể thả nó vào hôm qua. Nó nổi cơn điên cho nên bọn ta phải canh chừng nó liên tục, để nó khỏi tự làm mình và người khác bị thương.

- Mụ ta sẽ không thích đâu - ông Pendanski bảo.

- Mụ sẽ chẳng thích bất kỳ điều gì bọn ta nói với mụ - bà Cai cộc cằn. Mụ nhìn chăm chăm vào Zero và chiếc va-li - Sao mày chưa chết, hả ? - mụ cay độc hỏi.

Stanley chỉ nghe loáng thoáng câu chuyện giữa những quản giáo. Cậu không hiểu “con mụ ấy” hoặc “A.G.” có nghĩa là gì. Cậu thậm chí còn không nhận ra “ây-dzi” là hai chữ viết tắt. Nghe cứ như là một từ vậy. Tâm trí cậu chỉ tập trung vào những móng vuốt nhỏ xíu đang rà lên rà xuống da cậu và luồn qua tóc cậu.

Cậu cố nghĩ đến những điều khác. Cậu không muốn chết cùng với hình ảnh bà Cai, ông Ngài và lũ tắc kè đốm vàng in đậm trong đầu. Thay vào đó, cậu cố nhớ gương mặt của mẹ mình.

Trí óc đưa cậu về lại cái thời cậu còn bé xiu được bọc kín mít trong chiếc áo chống rét. Hai mẹ con nắm tay nhau bước đi, găng tay hở ngón đan vào nhau. Thành lĩnh cả hai vấp phải một tảng băng nhỏ, ngã nhào và lăn lông lốc xuống sườn đồi phủ trắng tuyết. Họ lăn đến tận chân đồi. Cậu nhớ là mình đã suýt khóc, nhưng thay vì khóc cậu lại cười phá lên. Cả mẹ cũng bật cười.

Cậu có thể cảm nhận cái cảm giác nhẹ hẫng, choáng váng tương tự như lúc cậu lăn xuống đồi. Cậu cảm thấy tuyết lạnh buốt cửa vào tai mình. Cậu cũng thấy cả những bông tuyết đậu trên gương mặt rạng ngời và hớn hởi của mẹ.

Đây là nơi cậu muốn được đến khi cậu chết.

- Ê, Mọi Hang, mày đoán ra không ? - ông Ngài la to - Hóa ra là mày vô tội. Tao nghĩ mày muốn biết điều đó. Hôm qua luật sư của mày đến gặp mày. Tiếc quá, không có mày ở đây.

Những lời đó chẳng có nghĩa gì đối với Stanley, hiện vẫn đang ở trong tuyết. Cậu và mẹ leo trở lên đồi và lại tuột xuống, lần này là cố ý. Sau đó họ thưởng thức sô-cô-la nóng với thật nhiều kẹo dẻo.

- Gần 4 giờ 30 phút rồi - ông Pendanski thông báo - Tụi nó sắp dậy cả rồi.

Cai chỉ thị cho các quản giáo trở về trại. Mụ bảo họ mang bữa sáng đến cho các trại viên và phải đảm bảo chúng không được nói chuyện với bất kỳ ai. Nếu làm đúng lệnh chúng sẽ không phải đào thêm cái hố nào nữa. Nếu bép xép chúng sẽ bị trừng phạt đích đáng.

- Chúng tôi phải nói bọn chúng sẽ bị phạt như thế nào ? - một quản giáo hỏi.

- Cứ để chúng dùng trí tưởng tượng của chúng - bà Cai trả lời.

Stanley nhìn các quản giáo quay về các lều, chỉ còn lại Cai và ông Ngài. Cậu biết Cai không thèm quan tâm bọn trại viên có đào hố nữa hay không. Mụ đã tìm thấy thứ mà mụ đang lùng kiếm.

Cậu liếc qua Zero. Một con tắc kè đốm vàng đang đậu trên vai nó.

Zero vẫn im như phỗng, ngoại trừ bàn tay phải của nó đang từ từ nắm lại thành nắm đấm. Rồi nó giơ Ngón Cái Lớn lên, để cho Stanley thấy “dấu hiệu thành công.”

Stanley ngẫm lại những lời ông Ngài vừa nói với cậu và những mẩu chuyện rời rạc cậu nghe được. Cậu cố giải nghĩa chúng. Ông Ngài vừa nói gì đó về luật sư, nhưng Stanley biết ba mẹ mình làm gì có đủ tiền mướn luật sư.

Chân cậu tê cứng vì đứng yên quá lâu. Đứng im mất sức hơn là bước đi nhiều. Cậu cho phép mình thư thả tựa vào thành hố.

Bọn tắc kè đốm vàng dường như không bận tâm.

Mặt trời lên cao, và tim Stanley vẫn còn đập. Có tám con tắc kè đốm vàng ở trong hố với cậu. Mỗi con có đúng mười một đốm.

Dưới mắt Cai hiện rõ những quầng thâm do thiếu ngủ, những đường hằn trên trán và trên mặt mũi hình như càng rõ hơn dưới ánh ban mai mờ mờ. Da mũi trông như nổi mẩn sần sùi.

- Sờ-tan - tiếng của Zero.

Stanley nhìn nó, không chắc là Zero vừa nói hay là do mình tưởng tượng ra.

- Sao lão không thử xem có thể lấy va-li ra khỏi tay Zero được không ? - Cai đề nghị với ông Ngài.

- À, phải - ông Ngài tán thành.

- Bọn tắc kè đốm vàng này rõ ràng là chưa đói - bà Cai lầm bầm.

- Thế thì bà lấy va-li đi - ông Ngài né tránh.

Bọn họ đợi.

- Sờ-tan-lee - lại tiếng của Zero.

Sau đó một lúc, Stanley trông thấy một con nhện tarantula *(một loài nhện đen vùng nhiệt đới, to lớn, đầy lông lá-ND)* bò trên mặt đất, không xa cái hố của cậu lắm. Chưa bao giờ cậu tận mắt trông thấy nhện tarantula, nhưng không còn nghi ngờ gì nữa, đúng là giống nhện đó rồi. Cậu thoáng ngáy người ra, khi thân hình to bự, lông lá của nó thủng thỉnh bò qua.

- Nhện kia - Ông Ngài cũng lộ vẻ thất kinh.

- Ta chưa bao giờ thấy nó, ngoại trừ ở... - Cai nói dở chừng.

Stanley thành linh cảm thấy nhói ở cổ.

Tuy nhiên con tắc kè đốm vàng không cắn cậu. Nó chỉ nhún mình lấy đà phóng đi.

Nó búng khỏi cổ Stanley và vồ lấy con nhện. Thứ cuối cùng Stanley thấy về con nhện là một cái chân lông lá thò ra khỏi miệng con tắc kè đốm vàng.

- Không đói à ? - Ông Ngài thì thào.

Stanley cố quay lại cảnh tuyết rơi, nhưng khó mà tới được đó khi mặt trời xuất hiện.

Khi mặt trời lên cao, bọn tắc kè đốm vàng bò xuống thấp hơn trong hố, để vẫn còn núp trong bóng râm. Chúng không còn ở trên đầu, trên vai Stanley nữa mà bò xuống bụng, chân và bàn chân cậu.

Cậu không thấy con tắc kè đốm vàng nào trên người Zero cả, nhưng cậu tin chắc là có hai con ở giữa hai đầu gối Zero, núp vào chiếc va-li để tránh ánh mặt trời.

- Cậu sao rồi ? - Stanley hỏi khẽ. Cậu không thể nói thầm được, vì giọng cậu khô rang và khàn đặc.

- Chân mình tê dại - Zero than.

- Mình sẽ cố leo ra khỏi hố - Stanley nói.

Cậu vừa thử dùng hai cánh tay nhích người lên, liền cảm thấy một cái móng cắm vào mắt cá chân. Đành phải nhẹ nhàng hạ người xuống trở lại.

- Họ của cậu là tên của cậu đánh vần ngược lại đúng không ? - Zero hỏi.

Stanley tròn mắt nhìn thẳng bạn, sững sốt. Nó đã suy nghĩ điều đó suốt đêm qua chẳng ?

Cậu nghe có tiếng xe hơi đang tiến lại gần.

Cả ông Ngài lẫn bà Cai cũng nghe thấy.

- Lão có nghĩ là bọn chúng ? - bà Cai hỏi.

- Không phải là bọn Nữ Hưởng đạo sinh bán bánh quy - ông Ngài đáp.

Cậu nghe có tiếng xe hơi dừng lại, và tiếng cửa xe mở ra, sập vào. Liền sau đó cậu thấy ông Penda- ski cùng hai người lạ đang băng qua hồ. Một người đàn ông cao, mặc com-lê thương gia và đội mũ cao bồi. Người kia là phụ nữ, thấp, ôm cặp táp. Người phụ nữ phải bước ba bước mới theo kịp hai bước của người đàn ông

- Stanley Yelnats ? - bà ấy gọi, chạy vượt lên trước mấy người kia.

- Đề nghị quý vị không tiến gần hơn nữa - ông Ngài cảnh báo.

- Ông không có quyền ngăn tôi - bà quát, rồi liếc nhìn ông ta một giây, đang mặc đồ chiếc quần pyjama không hơn không kém - Stanley, chúng tôi sẽ đưa cậu ra khỏi đó. Đừng lo.

Xem ra bà là người gốc Hispanic, với mái tóc đen thẳng và đôi mắt đen. Giọng bà pha phương ngữ Mexico, với âm r rung mạnh.

- Mẹ kiếp ! - người đàn ông cao buột miệng khi ông đến sau lưng bà.

Bà quay lại nhìn ông.

- Tôi nói với ngài ngay lúc này là, nếu có gì tổn hại đến cậu ta, chúng tôi sẽ lập hồ sơ truy cứu trách nhiệm không chỉ bà Walker và Trại Hồ Xanh đây mà cả toàn bang Texas. Ngược đãi trẻ em. cầm tù trá hình. Tra tấn.

Người đàn ông cao hơn bà hất một cái đầu, và có thể nhìn thẳng qua đầu bà để nói với Cai.

- Chúng ở dưới đó bao lâu rồi ?

- Suốt đêm, cứ nhìn cách ăn mặc của chúng tôi thì ông bà biết. Chúng lên vào phòng riêng của tôi và cuỗm đi chiếc va-li của tôi. Tôi đuổi theo và chúng chạy tới đây thì rơi xuống ổ tắc kè đốm vàng. Tôi chẳng biết bọn chúng nghĩ gì nữa.

- Không đúng ! - Stanley hét lên.

Người phụ nữ tóc đen nói:

- Stanley, nhân danh luật sư của cậu, tôi khuyên cậu không nói bất cứ điều gì cho đến khi tôi và cậu có cơ hội nói chuyện riêng.

Stanley thắc mắc tại sao Cai lại nói láo về chiếc va-li. Cậu tự hỏi nó thuộc về ai một cách hợp pháp. Đó là điều cậu thật sự muốn hỏi luật sư của mình, nếu bà ấy đúng là luật sư của mình.

- Chúng còn sống. Quả là một phép màu - ông cao lớn nói.

- Đúng vậy - bà Cai đồng ý, đượm vẻ thất vọng trong giọng nói.

- Chúng vẫn còn sống khi ra khỏi nơi này thì hơn - luật sư của Stanley cảnh báo - Việc này chắc chắn sẽ không xảy ra nếu như bà thả cậu ta vào ngày hôm qua.

- Việc này chắc chắn sẽ không xảy ra nếu như nó không phải là quân trộm cướp - bà Cai đáp chất - Tôi đã bảo nó là hôm nay nó sẽ được thả, và tôi đoán là nó quyết định hốt một mớ của trước khi ra đi. Nó đã nổi cơn điên khủng suốt tuần qua.

- Tại sao bà không thả cậu ta ra khi bà luật sư đến đây hôm qua ? - ông cao to chất vấn.

- Bà ấy không có giấy ủy quyền thích hợp - bà Cai trả lời.

- Tôi có lệnh của tòa !

- Cái đó không đủ căn cứ - bà Cai cãi.

- Căn cứ ? Nó do chính quan tòa, người từng tuyên án cậu ta ký.

- Tôi cần giấy ủy quyền từ ngài Chương lý - bà Cai vẫn ương ngạnh - Làm sao tôi biết nó hợp pháp ? Những thằng dưới quyền bảo trợ của tôi đều tự chứng tỏ là những phần tử nguy hiểm cho xã hội. Lẽ nào tôi sẽ thả chúng bất cứ khi nào có ai đó chìa cho tôi một mẫu giấy ?

- Đúng thế - người phụ nữ nói - Nếu giấy đó là lệnh của tòa án.

- Stanley phải nằm viện trong mấy ngày qua - bà Cai giải thích - Nó bị mê sảng và điên loạn. La hét hung hăng. Nó không đủ điều kiện để ra đi. Thực tế, nó rắp tâm ăn cắp đồ của tôi vào trước ngày lệnh tha bổng có hiệu...

Stanley cố leo ra khỏi hố, hầu như chỉ dùng cánh tay để khỏi làm xáo trộn bọn tắc kè đốm vàng. Cậu nhô người lên thì đám tắc kè đốm vàng bò xuống, trốn những tia nắng mặt trời chiếu thẳng. Cậu vung chân lên mặt đất thì con tắc kè đốm vàng cuối cùng nhảy xuống.

- Ơn Chúa ! - bà Cai la lên. Mụ dợm chạy về phía cậu, nhưng dừng lại.

Một con tắc kè đốm vàng bò ra khỏi túi quần Stanley, xuống chân cậu.

Một cơn choáng váng dội xuống Stanley khiến cậu suýt ngã nhào. Cậu ráng trấn tĩnh lại, sau đó cúi xuống, xốc lấy cánh tay Zero, và giúp nó từ từ đứng lên. Zero vẫn ôm chiếc va-li.

Bọn tắc kè đốm vàng đang trốn dưới va-li liền hối hả bò xuống hố.

Stanley và Zero loạn choạng tránh ra.

Bà Cai lao bổ về phía hai đứa trẻ, ôm choàng lấy Zero.

- Ơn Chúa, cậu còn sống - mụ thơn thớt trong khi cố giằng chiếc va-li khỏi tay nó.

Zero giằng lại được.

- Nó là của Stanley - Zero hét.

- Đừng có gây náo loạn nữa - bà Cai cảnh báo - Mày đã lấy cắp nó trong phòng tao, giờ mày bị bắt quả tang. Nếu ta kiện, Stanley sẽ phải quay lại nhà giam. Giờ ta sẵn sàng xem xét mọi khía cạnh của tình huống để...

- Có tên cậu ta ở trên đó - Zero nói.

Luật sư của Stanley đẩy người đàn ông cao qua bên để nhìn.

- Coi này - Zero chỉ cho bà luật sư - Stanley Yelnats.

Stanley cũng trông thấy. Đúng là có chữ STANLEY YELNATS to, màu đen.

Người đàn ông cao nhìn cái tên ghi trên va-li qua đầu mọi người.

- Bà bảo cậu ta đánh cắp trong phòng của bà ?

Bà Cai tròn mắt nhìn, không tin nổi.

- Không thể thế... không thể... - mụ thậm chí không thể thốt nên lời.

Họ thông thả bước trở về trại. Người đàn ông cao chính là ngài Chưởng lý bang Texas, viên chức thừa hành pháp luật cao nhất của tiểu bang. Bà luật sư của Stanley tên là Morengo.

Stanley ôm chiếc va-li. Cậu mệt đến nỗi không thể suy nghĩ cho mạch lạc. Cậu cảm thấy như đang bước đi trong mơ, không thể nắm bắt được những gì đang diễn ra xung quanh mình.

Họ dừng lại trước văn phòng của trại. Ông Ngài đi vào bên trong để lấy đồ đạc của Stanley. Ngài Chưởng lý bảo ông Pendanski mang cho hai đĩa chút đồ ăn thức uống.

Bà Cai xem ra cũng đang ngơ ngẩn hệt như Stanley.

- Mà thậm chí không biết đọc mà - mù lòa bầm với Zero.

Zero chẳng nói năng gì.

Bà Morengo đặt tay lên vai Stanley và bảo cậu hãy kiên trì. Cậu sắp được gặp cha mẹ rồi.

Bà thấp hơn cả Stanley, nhưng không hiểu sao lại khiến người ta có cảm giác là bà cao.

Ông Pendanski quay lại với hai hộp nước cam ép và hai gói thức ăn. Stanley uống nước nhưng không thiết ăn gì.

- Chờ chút ! - bà Cai bỗng gào lên - Tôi không nói chúng lấy cặp va-li. Đó là va-li của nó, đúng, nhưng nó nhét đồ lấy từ phòng của tôi vào đấy.

- Đó không phải là điều bà đã nói lúc đầu - bà Morengo nhắc nhở.

- Trong va-li có gì ? - bà Cai hỏi Stanley - Nói cho mọi người biết bên trong va-li có gì. Sau đó chúng ta sẽ mở ra để kiểm tra.

Stanley không biết phải làm gì.

- Stanley, với tư cách là luật sư của cậu, tôi khuyên cậu không mở va-li của cậu ra - bà Morengo bảo.

- Nó phải mở ra ! - bà Cai hùng hổ - Tôi có quyền kiểm tra vật dụng cá nhân của bất cứ trại viên nào.

Làm thế nào để tôi biết là không có ma túy, hay vũ khí ở trong đó ? Nó còn ăn cắp xe hơi nữa ! Tôi có chứng cứ ! - mù gần như cuồng loạn.

- Cậu ấy không còn thuộc quyền thực thi pháp lý của bà nữa - luật sư của Stanley nói.

- Nó chưa chính thức được thả - bà Cai hét - Mở va-li ra, Stanley !

- Không mở - luật sư của Stanley phản đối.

Stanley không làm gì hết.

Ông Ngài quay trở lại từ văn phòng, xách theo ba-lô và quần áo của Stanley.

Ngài Chưởng lý trao cho bà Morengo một tờ giấy.

- Cậu được tự do rồi - ông nói với Stanley - Tôi biết cậu ngại ra khỏi đây, cho nên cậu có thể giữ bộ đồ màu cam làm kỷ niệm. Hoặc đốt nó đi, hay làm bất cứ gì cậu muốn. Chúc may mắn, Stanley.

Ông chìa tay ra để bắt, nhưng bà Morengo vội đẩy Stanley đi khỏi.

- Mau lên, Stanley. Chúng ta còn rất nhiều việc cần nói - bà giục.

Stanley níu lại và quay nhìn Zero. Cậu không thể bỏ bạn mình ở đây.

Zero giơ ngón tay cái lên với Stanley.

- Cháu không thể bỏ Hector ở lại - Stanley quả quyết.

- Tôi đề nghị chúng ta nên đi - bà luật sư nói với vẻ sốt ruột.

- Mình ổn mà - Zero nói. Mắt nó chuyển từ ông Pendanski sang bà Cai rồi ông Ngài ở bên kia.

- Tôi không thể làm được gì cho bạn cậu - bà Morengo nói - Cậu được thả chiếu theo lệnh của tòa.

- Họ sẽ giết cậu ấy mất - Stanley kêu lên.

- Bạn của cậu không bị nguy hiểm đâu - ngài Chương lý trấn an - Sẽ có một cuộc tổng kiểm tra tất cả mọi việc đang diễn ra ở đây. Hiện tại tôi là người chịu trách nhiệm quản lý trại này.

- Đi, Stanley - bà luật sư của cậu thúc bách - Ba mẹ cậu đang đợi.

Stanley vẫn đứng nguyên tại chỗ.

Luật sư thở dài.

- Làm ơn cho tôi xem hồ sơ của Hector được không ?

- Tất nhiên - ngài Chương lý nói - Cô Walker, làm ơn đi lấy hồ sơ của Hector.

Mụ Cai nhìn ông trân tráo.

- Sao ?

Bà Cai quay qua ông Pendanski.

- Mang cho ta hồ sơ của Hector Zeroni.

Ông này trân mắt nhìn mụ.

- Lấy mau ! - mụ ra lệnh.

Ông Pendanski đi vào văn phòng. Vài phút sau ông ta quay lại và thông báo hồ sơ đã bị thất lạc. Ngài Chương lý nổi xung thien.

- Cô quản lý loại trại gì thế này, hả cô Walker ? Bà Cai chẳng trả lời. Mụ nhìn trời chết vào chiếc va-li.

Ngài Chương lý bảo đảm với luật sư của Stanley là ông sẽ tìm được hồ sơ.

- Xin chờ tôi gọi điện cho văn phòng của tôi - Rồi ông quay qua bà Cai - Tôi chắc là điện thoại gọi được.

Ông bước vào văn phòng trại, đóng sầm cửa. Lát sau ông lại xuất hiện và bảo với bà Cai là ông muốn nói chuyện với mụ.

Mụ nguyên rửa, rồi cũng đi vào trong.

Stanley giơ ngón tay cái lên với Zero.

- Mọi Hang ? Mà đó à ?

Cậu quay lại thì thấy Nách và Mực Ống từ trong Phòng Đồ Nát đi ra. Mực Ống hét vào trong Phòng Đồ Nát:

- Mọi Hang với Zero ở ngoài này này !

Tức thì cả bọn con trai của nhóm D chạy ủa ra vây quanh cậu và Zero.

- Mừng gặp lại ông, chết tiệt - Nách la om xòm, bắt tay Stanley - Tụi này tưởng ông thành mồi cho chim ó rồi chứ.

- Hôm nay Stanley được thả - ông Pendanski thông báo.

- Hết xấy - Nam Châm hồ hởi, dấm vào vai Stanley.

- Mà thậm chí không cần phải đập lên rần chuông - Mực Ống bảo.

Ngay cả Dích Dắc cũng bắt tay Stanley.

- Xin lỗi về chuyện... mà biết đấy.

- Tuyệt - Stanley nói.

- Tụi này phải khiêng xe tải lên khỏi hố - Dích Dắc nói với Stanley - Phải hò hét thêm cả đám nhóm C, D và E qua giúp. Tụi này nhắc bổng nó lên luôn.

- Hết ý - Cà Giật nói.

Tia X là đứa duy nhất không lại gần. Stanley thấy nó nhẩn nhá ở đằng sau bọn kia một lát, rồi lại quay trở vào Phòng Đồ Nát.

- Đoán xem ? - Nam Châm nói, liếc nhìn ông Pen-danski - Má nói là tụi này không phải đào hố nữa.

- Tuyệt - Stanley nói.

- Mà làm cho tao một việc được không ? - Mục Ống hỏi.

- À được - Stanley đồng ý, hơi miễn cưỡng.

- Tao muốn mày... - Mục Ống quay qua bà Morengo - À, thưa bà, bà có giấy viết không cho tôi mượn ?

Bà đưa giấy bút cho nó, Mục Ống liền viết ra một số điện thoại và đưa tờ giấy cho Stanley.

- Mày gọi cho mẹ tao giùm tao, được không ? Nói với bà là... là... tao xin lỗi. Nói với bà là Alan xin lỗi.

Stanley hứa sẽ làm.

- Nào, giờ thì mày phải cẩn thận trong thế giới thật - Nách dặn dò - Không ai dễ thương như tụi này đâu.

Stanley mỉm cười.

Bọn con trai giải tán khi bà Cai ra khỏi văn phòng. Ngài Chương lý ra ngay sau mụ.

- Văn phòng của tôi gặp một số khó khăn trong việc xác định hồ sơ của Hector Zeroni - ngài Chương lý nói.

- Vậy ông không bảo lãnh cho cậu ta sao ? - bà Morengo hỏi.

- Tôi không nói thế. Thông tin của cậu ta có ở trong máy tính. Chỉ có điều chúng tôi không thể truy cập hồ sơ của cậu ta. Cứ như là rơi vào một lỗ đen trong không gian ảo vậy.

- Một lỗ đen trong không gian ảo - bà Morengo lặp lại - Thú vị thật. Ngày cậu ta được thả là ngày nào ?

- Tôi không biết.

- Cậu ta ở đây bao lâu rồi ?

- Như tôi đã nói đấy, chúng tôi không thể...

- Vậy ông dự định sẽ làm gì đối với cậu ta ? Cứ nhốt cậu ta vô hạn định, không có pháp lý, trong khi ông mò mẫm các lỗ đen trong không gian ảo ư ?

Ngài Chương lý nhìn bà chăm chăm - Chắc hẳn cậu ta bị giam phải có lý do chứ ?

- Ồ đó là lý do gì ?

Ngài Chương lý lặng thinh.

Luật sư của Stanley nắm tay Zero.

- Đi nào, Hector. Cậu sẽ đi với chúng tôi.

Trước kia chưa bao giờ có tắc kè đốm vàng ở thị trấn Hồ Xanh. Mãi đến khi hồ cạn nước chúng mới đến vùng này. Những cư dân thị trấn đã từng nghe nói đến “con quái vật mắt đỏ” sống ở những ngọn đồi hiu quạnh.

Một buổi chiều, Sam, người bán hàng, và cô lừa của anh, Mary Lou, đang quay trở về chiếc thuyền thả neo hơi xa bờ. Đó là một ngày cuối tháng 11, những cây đào đã rụng gần hết lá.

- Sam ! - có người gọi anh.

Anh quay lại thì thấy ba người đàn ông chạy đuổi theo mình, tay cầm nón vẫy gọi. Anh chờ họ:

- Chào Walter, chào Bo, chào Jesse - anh chào khi họ chạy tới nơi, đang còn thở không ra hơi.

- Bắt kịp cậu, mừng quá - Bo nói - Sáng mai bọn này sẽ đi săn rắn chuông.

- Chúng tôi muốn mua một ít thuốc tắc kè của anh - Walter bảo.

- Tôi không sợ rắn chuông - Jesse nói - Nhưng tôi không muốn chạm trán bọn quái vật mắt đỏ. Tôi từng trông thấy một con rồi, như thế là quá đủ. Tôi biết là nó mắt đỏ. Phải, nhưng tôi chưa hề nghe nói đen răng đen, to cộ.

- Tôi thì sợ cái lưỡi trắng - Bo nói.

Sam đưa cho mỗi người hai lọ nước cốt hành. Anh dặn họ tối đó hãy uống một lọ trước khi đi ngủ, nửa lọ uống vào buổi sáng, còn nửa lọ uống khoảng lúc ăn trưa.

- Anh chắc cái này hiệu nghiệm chứ ? - Walter hỏi.

- Tôi nói với chú hoài - Sam bảo - Nếu không có tác dụng, thì tuần sau chú cứ trở lại, tôi sẽ hoàn lại tiền cho chú.

Walter dáo dác nhìn quanh, trong khi Bo và Jesse phá lên cười khà khà. Rồi Sam cũng phá ra cười theo. Ngay cả Mary Lou cũng rít lên một tiếng hee-hee hiểm hoi.

- Nhớ nhé - Sam dặn những người đàn ông trước khi họ đi khỏi - Quan trọng là phải uống một lọ vào tối nay. Các anh phải để cho nó ngấm vào trong máu mình. Tắc kè không thích máu có hành đâu.

Stanley và Zero ngồi trên ghế sau trong chiếc BMW của bà Morengo. Chiếc va-li ở giữa chúng. Nó vẫn còn khóa. Họ quyết định sẽ để cho ba của Stanley mở va-li tại phân xưởng của ông.

- Cậu không biết có gì ở trong đó à ? - bà hỏi.

- Không ạ - Stanley trả lời.

- Tôi không nghĩ vậy.

Máy điều hòa nhiệt độ mở, nhưng họ lái xe với những cửa sổ mở toang, bởi vì - Chết tiệt, các cậu bốc mùi khiếp quá.

Bà Morengo giải thích rằng bà là luật sư về tác quyền phát minh sáng chế.

- Tôi đang giúp ba cậu đăng ký sản phẩm mới mà ông ấy vừa phát minh ra thì ông ấy tình cờ nhắc đến trường hợp của cậu, vì vậy tôi tiến hành một cuộc điều tra nhỏ. Đôi giày thể thao

của Clyde Livingston bị đánh cắp đầu khoảng 3 giờ 15 phút. Tôi gặp anh chàng tên là Derrick Dunne, cậu ta kể rằng vào lúc 3 giờ 20 phút cậu đang ở trong phòng tắm để lột quần áo của cậu ra khỏi bồn cầu. Có hai nữ sinh nhớ là đã trông thấy cậu ra khỏi nhà vệ sinh nam, tay cầm một quần tập ướt.

Stanley cảm thấy tai mình đỏ rân lên. Sau tất cả mọi thứ cậu trải qua, thế mà ký ức đó vẫn khiến cậu xấu hổ.

- Như vậy chắc chắn là cậu không ăn cắp giày - bà Morengo kết luận.
- Nó không lấy mà là cháu lấy - Zero nói.
- Cậu làm cái gì ? - bà Morengo hỏi.
- Cháu đã đánh cắp đôi giày đó.

Bà luật sư quay hẳn người ra sau trong khi vẫn lái xe và nhìn Zero.

- Tôi không nghe thấy. Tôi khuyên cậu hãy bảo đảm là tôi sẽ không nghe thấy điều đó lần nào nữa.

Stanley hỏi:

- Ba cháu phát minh ra cái gì vậy ? Ông ấy tìm ra cách tái chế giày thể thao rồi à ?
- Không, ông ấy vẫn còn đang nghiên cứu - bà Morengo giải thích - Nhưng ông ấy đã phát minh ra một sản phẩm có thể đánh bật mùi hôi chân. Đây này, tôi có mang theo mẫu trong cặp táp. Ước gì tôi có nhiều hơn cho hai anh bạn có thể tắm với nó.

Bà dùng một tay mở cặp táp và chuyền một lọ nhỏ ra sau cho Stanley. Cậu trao nó cho Zero.

- Nó được gọi là gì ? - Stanley hỏi.
- Chúng tôi chưa tìm ra tên cho nó - bà Morengo đáp.
- Ngửi mùi quen quen - Zero nhận xét.
- Mùi đào, đúng không ? - bà Morengo hỏi - Tất cả mọi người đều nói như thế.

Không lâu sau hai đứa lặn ra ngủ thiếp đi. Đẳng sau chúng, bầu trời chuyển tối và lần đầu tiên sau hơn một trăm năm, một giọt mưa rơi xuống mặt hồ trống rỗng.

PHẦN BA

LẤP ĐẦY NHỮNG CÁI HỔ

Mẹ của Stanley thường khẳng khẳng bảo là không bao giờ có lời nguyền. Thậm chí, bà còn nghi ngờ không biết cụ cố tổ của Stanley có ăn trộm lợn thật hay không. Tuy nhiên, độc giả hẳn sẽ thấy thú vị với chi tiết rằng cha của Stanley đã phát minh ra thuốc trị bệnh hôi chân đúng một ngày sau khi chít của Elya Yelnats công chít của mụ Zeroni lên đỉnh núi.

Ngài Chương lý quyết định đóng cửa Trại Hồ Xanh. Mụ Walker đang rất cần tiền nên buộc phải bán mảnh đất vốn là tài sản bao đời của dòng họ mụ. Mảnh đất ấy được một tổ chức chính phủ mua lại nhằm phục vụ cho sự nghiệp phát triển nữ thiếu niên. Vài năm sau Trại Hồ Xanh biến thành Trại Nữ Hướng đạo sinh.

Đến đây câu chuyện đã tạm coi như kết thúc. Chắc hẳn độc giả vẫn còn vài thắc mắc, nhưng rồi làm sao, kể từ đây trở đi các câu trả lời đều rất dài dòng và tẻ nhạt. Trong khi cô Bell, giáo viên dạy toán trước kia của Stanley, muốn biết trọng lượng cơ thể của Stanley thay đổi bao nhiêu phần trăm, thì độc giả hẳn sẽ quan tâm hơn đến sự thay đổi trong nhân cách và lòng tin của cậu. Có điều những thay đổi đó rất mập mờ và rất khó đo lường. Không thể có câu trả lời đơn thuần.

Thậm chí những gì bên trong chiếc va-li hóa ra cũng chán lắm. Cha của Stanley nạy khóa mở nó ra trong xưởng của mình. Ban đầu tất cả mọi người đều thốt lên kinh ngạc trước châu báu lấp lánh. Stanley nghĩ phen này mình và Hector sẽ trở thành triệu phú. Nhưng số nữ trang đó chất lượng rất kém, chỉ đáng giá khoảng hai mươi ngàn đô la.

Bên dưới nữ trang là một xấp giấy tờ trước kia thuộc quyền sở hữu của cụ Stanley Yelnats đời thứ nhất, bao gồm những giấy chứng nhận cổ phiếu, kế ước tín thác, và những giao kèo cam kết. Chúng rất khó đọc và thậm chí còn khó hiểu hơn nữa. Công ty luật của bà Morengo phải mất hơn hai tháng mới thông suốt hết mớ giấy tờ ấy.

Hóa ra chúng lại có giá trị hơn mớ nữ trang kia rất nhiều. Sau khi trừ đi những chi phí pháp lý và thuế, Stanley và Zero mỗi đứa được nhận ít hơn một triệu đô la.

Nhưng không ít hơn nhiều lắm.

Bấy nhiêu đó đủ cho Stanley mua cho gia đình mình một căn nhà mới, có phòng thí nghiệm ở tầng hầm, và đủ để Hector thuê một đội thám tử tư.

Nhưng sẽ rất tẻ nhạt nếu cứ kể chi tiết những thay đổi trong cuộc sống của hai anh bạn trẻ. Thay vào đó, độc giả sẽ háo hức hơn với cảnh cuối cùng sau đây, xảy ra một năm rưỡi sau khi Stanley và Hector rời Trại Hồ Xanh.

Quý vị sẽ phải tự trám đầy những cái hố cho mình.

Một bữa tiệc nhỏ được tổ chức tại nhà của gia đình Yelnats. Ngoại trừ Stanley và Hector, tất cả những người tham dự đều là người lớn. Đủ thứ đồ ăn thức uống trên đời được bày ra trên bàn, kể cả trứng cá đen, rượu sâm banh, và các nguyên liệu để trộn món kem si-rô trái cây.

Trên tivi đang chiếu một trận Super Bow, nhưng thực ra không ai chú ý đến trận đấu.

- Nó sẽ xuất hiện trong giờ nghỉ giải lao kế tiếp cho mà xem - bà Morengo nói to với mọi người.

Đã đến giờ giải lao giữa trận đấu, và một chương trình quảng cáo được chiếu xen vào.

Tất cả mọi người đều ngừng nói chuyện.

Màn quảng cáo chiếu một trận đấu bóng chày. Giữa màn bụi, Clyde Livingston chạy vào sân nhà trong khi cầu thủ bắt bóng vẫn chụp lấy quả bóng và cố nhào tới kéo anh ra.

- Điểm ! - Trọng tài hét lớn và ra hiệu bằng cánh tay.

Mọi người trong nhà Stanley reo hò, như thể điểm đó được ghi thật sự vậy.

Clyde Livingston đứng lên và phủi bụi bộ đồng phục của mình. Khi trở về hàng ghế của ban huấn luyện, anh nói vào ống kính camera: - Chào, tôi là Clyde Livingston, nhưng tất cả mọi người đều gọi tôi là Chân Thơm.

- Hay lắm, Chân Thơm ! - một cầu thủ bóng chày khác nói và cùng anh đập tay vào nhau.

Không chỉ xuất hiện trên màn hình tivi, Clyde Livingston bằng xương bằng thịt còn ngồi trên ghế sofa kế bên Stanley.

- Nhưng chân tôi không phải lúc nào cũng thơm - Clyde Livingston trên tivi nói khi anh ngồi xuống băng ghế dành cho các cầu thủ - Chúng từng bốc mùi kinh khủng đến nỗi không ai dám ngồi gần tôi trong khu này.

- Chúng gớm ghiếc thật đấy chứ - người phụ nữ ngồi trên trường kỷ bên cạnh Clyde Livingston nói. Một tay bịt mũi và một tay quạt quạt không khí.

Clyde Livingston đẩy chị một cái.

- Thế rồi một đồng đội mách nước cho tôi về Sploosh - Clyde Livingston trên tivi nói. Anh lôi ra một lọ Sploosh từ dưới gầm băng ghế và giơ lên cho tất cả mọi người cùng thấy - Tôi chỉ cần xịt vào chân mỗi sáng, và bây giờ chân tôi thật sự thơm rồi. Ngoài ra, tôi rất mê cái cảm giác mát lạnh.

- Sploosh - một giọng nói vang lên - Giải pháp cho chân của bạn. Được chiết xuất từ nguyên liệu thiên nhiên, có tác dụng khử mùi hôi do nấm mốc và vi khuẩn gây ra. Ngoài ra, cảm giác mát lạnh sẽ làm bạn say mê.

Tất cả mọi người tại bữa tiệc đồng loạt vỗ tay.

- Nói láo đó - người phụ nữ ngồi kế Clyde la lên - Tôi thậm chí còn không dám ở chung phòng với đôi vợ của gã nữa kìa.

Những người dự tiệc cười rần rần.

Người phụ nữ tiếp:

- Tôi không nói đùa đâu. Nó gớm đến nỗi...

- Bà này... - Clyde phản đối và đưa tay bịt miệng chị lại. Anh ngoái ra sau nhìn Stanley - Cậu làm ơn giúp tôi một việc được không, Stanley ?

Stanley nhướn vai trái lên rồi lại hạ xuống.

-Tôi định đi lấy thêm trứng cá đây - Clyde nói - Cậu đưa tay giữ giùm cái miệng của vợ tôi lại - Anh vỗ vai Stanley khi đứng lên rời khỏi trường kỷ.

Stanley bối rối nhìn bàn tay mình, rồi nhìn vợ của Clyde Livingston.

Chị nháy mắt với cậu.

Cậu cảm thấy mặt mình đỏ lựng, liền quay qua Hector. Anh chàng này đang ngồi dưới sàn, phía trước một cái ghế nhồi nệm.

Một phụ nữ ngồi trên ghế đằng sau Hector đang mê mải vuốt tóc nó. Bà không già lắm, nhưng da của bà nhăn nheo tựa như da thuộc. Đôi mắt bà có vẻ mệt mỏi, như thể bà đã nhìn thấy quá nhiều thứ trong đời mình đến nỗi bà không muốn nhìn nữa. Và khi bà cười, miệng bà quá rộng so với gương mặt.

Rất nhẹ nhàng, bà nửa hát nửa ngâm nga bài hát mà bà cố của bà đã từng hát cho bà nghe

khi còn nhỏ.

Phải chi phải chi, mặt trăng không trao lời đáp;

Phản chiếu ánh mặt trời và tất cả trôi đi.

Hãy mạnh mẽ lên, con sói yếu đuối của ta, hãy can đảm lên.

Hãy bay cao, con chim nhỏ của ta.

Thiên thần của ta. Con yêu của ta.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>